

## BỘ TRƯỞNG QUỐC PHÒNG HOA KỲ THĂM ĐHQGHN



Sáng 11/10/2010, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ Robert Michael Gates đã đến thăm ĐHQGHN. Cùng đi với đoàn có Ngài Michael W. Michalak - Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, các tướng lĩnh của Hoa Kỳ.

Về phía Việt Nam, đón tiếp Ngài Bộ trưởng và đoàn đại biểu Hoa Kỳ có GS.TS Mai Trọng Nhuận - Giám đốc ĐHQGHN, Trung tướng Nguyễn Chí Vịnh - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, PGS.TS Trần Quang Quý - Thứ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo, GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc ĐHQGHN, GS.TS Phạm Thế Long - Giám đốc Học viện Kỹ thuật Quân sự, cùng đại diện cán bộ giảng viên, nhà khoa học và sinh viên ĐHQGHN, học viên Học viện Kỹ thuật Quân sự.

Phát biểu chào mừng Ngài Bộ trưởng Robert Michael Gates, GS.TSKH Vũ Minh Giang nhấn mạnh, chuyến thăm của Ngài Bộ trưởng đến ĐHQGHN hôm nay góp phần làm sâu sắc hơn quan hệ giữa hai nước. GS.TSKH Vũ Minh Giang cho biết, 10 năm trước, cựu Tổng thống Hoa Kỳ Bill Clinton

đã đến thăm và có buổi nói chuyện với sinh viên ĐHQGHN. Kể từ khi bình thường hóa quan hệ, chỉ trong một thập kỷ, hai nước đã đạt được sự phát triển to lớn, trở thành những đối tác trong các vấn đề song phương và đa phương.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ Robert Michael Gates bày tỏ sự vui mừng và cảm động trước sự đón tiếp trọng thị của lãnh đạo, thầy cô giáo và sinh viên ĐHQGHN. Ông cho biết, chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam lần này trùng với thời gian Việt Nam đang tổ chức Đại lễ 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Ông chúc cho Hà Nội mãi mãi xứng đáng là Thủ đô vì hòa bình.

Ngài Robert Michael Gates cho biết, ông là vị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thứ 3 của Mỹ đến Hà Nội trong vòng một thập kỷ qua. Trong khoảng thời gian đó, mối quan hệ giữa hai nước đã có những bước tiến triển tốt đẹp trong nhiều lĩnh vực trong đó có an ninh quốc phòng. Cả hai nước đang cùng nỗ lực vì sự hòa bình, ổn định trong

khu vực Thái Bình Dương và trên thế giới.

Ngài Bộ trưởng đặc biệt đánh giá cao mối quan hệ hợp tác quân đội giữa hai nước trong vấn đề tìm kiếm người Mỹ mất tích trong chiến tranh Việt Nam. Về phía Mỹ đang tích cực xúc tiến các hoạt động thiết thực giải quyết và hỗ trợ cho những nạn nhân chịu ảnh hưởng của chất độc da cam, bom mìn còn sót lại sau chiến tranh.

Bên cạnh đó, Bộ tư lệnh Thái Bình Dương của Mỹ đang phối hợp với Việt Nam trong các hoạt động nhân đạo như xây bệnh viện, trường học cho các vùng khó khăn, chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai ở Việt Nam.

Kết thúc buổi nói chuyện, Ngài Bộ trưởng nhắc lại câu nói trong chuyến thăm lịch sử của cựu Tổng thống Bill Clinton "Hãy dành cho thế hệ trẻ hai nước cơ hội cho một cuộc sống tốt đẹp ngày mai, chứ không phải là quá khứ của chúng ta".

ĐỨC MINH - Ảnh: BÙI TUẤN

Chung sức đồng lòng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2010-2011 là ý kiến đồng thuận của các đại biểu tham dự Hội nghị tổng kết công tác đoàn năm học 2009-2010 được tổ chức vào sáng 15/10/2010, tại Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và phát triển đô thị - ĐHQGHN. Theo báo cáo do PGS.TS Trần Kim Đình, Chủ tịch Công đoàn ĐHQGHN, trình bày, năm học vừa qua, công đoàn đã triển khai thành công các phong trào hoạt động như vận động Học tập và làm theo tấm

gương đạo đức Hồ Chí Minh, Hội diễn Lời ca dâng Bác, Đại hội công đoàn cơ sở, ... làm tốt công tác xã hội từ thiện; kịp thời động viên khích lệ tinh thần các cán bộ công đoàn, xây dựng khối đồng thuận công đoàn viên. Chủ tịch Công đoàn ĐHQGHN đồng thời nêu lên ba chương trình công tác trọng tâm trong năm học tới.

PGS.TS Phùng Xuân Nhạ - Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc ĐHQGHN đã biểu dương những thành tựu mà Công đoàn ĐHQGHN đã đạt được,

đồng thời chỉ đạo, năm học 2010 - 2011, Công đoàn ĐHQGHN cần thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, tạo môi trường làm việc đồng thuận, tiết kiệm chống lãng phí; sát cánh cùng Đảng ủy, các cấp lãnh đạo, các đơn vị trong ĐHQGHN khích lệ động viên các cán bộ công đoàn tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, đưa chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của ĐHQGHN ngang tầm quốc tế.

VIỆT HÀ

## CHẤT LƯỢNG LÀ YẾU TỐ SỐNG CÒN CỦA GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

**P**hiên họp thứ 3 giao ban Công tác đảm bảo chất lượng trong ĐHQGHN diễn ra sáng 13/10/2010 với sự tham gia của đại diện lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng tại các đơn vị.

GS.TS Mai Trọng Nhuận – Bí thư Đảng ủy, Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng Kiểm định chất lượng ĐHQGHN chủ trì buổi giao ban.



hóa chất lượng, kiểm định chất lượng, giao ban định kỳ công tác ĐBCL, xếp hạng đại học...

Kết thúc buổi giao ban, thay mặt Chủ tịch Hội đồng Kiểm định chất lượng ĐHQGHN, PGS.TS Nguyễn Phương Nga – Phó Chủ tịch Hội đồng Kiểm định chất lượng, Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, ĐHQGHN đã bày tỏ sự đồng tình với đa phần ý kiến thảo luận của các đại biểu. Đó

Cuộc giao ban nhằm đánh giá các kết quả đạt được của hoạt động ĐBCL tại các đơn vị trong ĐHQGHN năm học 2009 - 2010 và bàn các giải pháp chung để thực hiện kế hoạch công tác này trong năm học mới.

Trong phát biểu khai mạc, GS.TS Mai Trọng Nhuận đề nghị các đại biểu chú ý thảo luận tập trung vào ba nội dung quan trọng có tính chất nền tảng và là cơ sở thúc đẩy hoạt động đảm bảo chất lượng trong ĐHQGHN thời gian tới:

- Cung cấp các cơ sở dữ liệu theo chuẩn xếp hạng của các trường đại học mà sản phẩm là bộ dữ liệu KĐCL đào tạo đến tận cấp Khoa.
- Nâng cao nhận thức đúng trong toàn thể cán bộ, sinh viên về vai trò của chất lượng và kiểm định chất lượng như là yếu tố sống còn trong chiến lược phát triển ĐHQGHN; để văn hóa chất lượng phải trở thành thói quen trong suy nghĩ và định hướng hành động của toàn bộ cán bộ nhân viên.
- Chuẩn chất lượng cao phải gắn với văn hóa chất lượng của ĐHQGHN và

từng bước gắn với thu nhập của cán bộ ĐHQGHN, hướng tới mục tiêu nâng cao thu nhập thông qua nâng cao chất lượng.

Hội nghị đã nghe ThS. Đỗ Thị Ngọc Quyên - Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng, Viện Đảm bảo chất lượng đào tạo ĐHQGHN trình bày báo cáo kết quả triển khai hoạt động ĐBCL tại các đơn vị trong ĐHQGHN năm học 2009-2010. Theo đó, có 98% các nhiệm vụ đã hoàn thành đúng kế hoạch và kết quả thực hiện đã góp phần nâng cao văn hóa chất lượng và củng cố hệ thống ĐBCL trong ĐHQGHN. Một số kết quả nổi bật như: kiểm định chương trình cử nhân CNTT của Trường Đại học Công nghệ theo tiêu chuẩn kiểm định AUN đạt 4,75/7; ĐHQGHN là đơn vị đầu tiên ở Việt Nam triển khai kiểm định chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn riêng các ngành Kinh tế đối ngoại, Ngôn ngữ học, Tiếng Anh Sư phạm...

Trong năm học 2010 - 2011, ĐHQGHN sẽ triển khai 18 đầu mục nhiệm vụ theo các nội dung công tác: Nâng cao năng lực cán bộ ĐBCL, phát triển văn

là:

- Tất cả các cán bộ, viên chức của ĐHQGHN cần đồng lòng phát triển văn hóa chất lượng. Thành công của việc phát triển văn hóa chất lượng phụ thuộc quan trọng vào nhận thức của toàn thể cán bộ và đặc biệt là nhận thức, quyết tâm của lãnh đạo các đơn vị và ĐHQGHN.
- Các đơn vị bổ sung, hoàn thiện lại kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng năm học 2010-2011.
- Thống nhất trong ĐHQGHN các quy trình về kiểm định như: xử lý số liệu điều tra, phản hồi, khung bảng hỏi điều tra sinh viên...
- Tăng kinh phí để nâng cao chất lượng hoạt động đảm bảo chất lượng tại các đơn vị.
- Xây dựng phần mềm xử lý dữ liệu chung cho công tác KĐCL các đơn vị.

THANH HÀ

### MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRONG VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG ĐƯỢC GS.TS MAI TRỌNG NHUẬN NHẤN MẠNH:

- + Lãnh đạo các đơn vị trong ĐHQGHN phải quan tâm đầu tư, thực hiện, nâng cao chất lượng và văn hóa chất lượng. Đây là chủ trương đúng đắn và là giải pháp để trực tiếp nâng cao chất lượng sản phẩm đầu ra của ĐHQGHN.
- + Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch triển khai và các hướng dẫn thực hiện KĐCL chung trong toàn ĐHQGHN.

+ Các trung tâm, đơn vị phụ trách công tác KĐ và ĐBCL cần phát huy tốt vai trò của mình, hỗ trợ đắc lực cho cán bộ quản lý trong công tác đảm bảo chất lượng. Quy trình thực hiện: nâng cao ý thức trong toàn hệ thống ĐHQGHN, tiến tới ban hành bộ tiêu chuẩn dành cho của cán bộ nghiệp vụ, quản lý, giảng viên, tiêu chuẩn đánh giá các công trình nghiên cứu khoa học, cập nhật bộ kiểm định theo nhu cầu phát triển xã hội...

+ Lãnh đạo các đơn vị cần đầu tư thỏa đáng để các trung tâm, bộ phận KĐCL

phát huy tốt nhất hiệu quả hoạt động, hỗ trợ đắc lực cho công tác đào tạo và quản lý.

+ Viện ĐBCLĐT và Ban Thanh tra, Ban Chính trị và Công tác học sinh sinh viên phối hợp với các ban chức năng khác tham gia giám sát, hỗ trợ, thanh tra công tác KĐCL, kịp thời hỗ trợ, khen thưởng các đơn vị có thành tích trong công tác này.

## TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO, SỚM ĐƯA ĐHQGHN ĐẠT TRÌNH ĐỘ QUỐC TẾ

**N**gày 15/10/2010, ĐHQGHN đã tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ III dưới sự chủ trì của GS.TS Mai Trọng Nhuận - Bí thư Đảng Ủy, Giám đốc ĐHQGHN

Tại Hội nghị, GS.TS Mai Trọng Nhuận đã trình bày Quy chế làm việc của Đảng ủy và phân công công tác trong Đảng ủy. Theo đó Quy chế làm việc của Đảng ủy nhiệm kỳ 2010 – 2015 được bổ sung thêm một số nội dung cho phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn, đồng thời phát huy cao hơn nữa sức mạnh toàn Đảng bộ ĐHQGHN, sớm đưa ĐHQGHN đạt trình độ quốc tế.

Hội nghị cũng được nghe chương trình làm việc toàn khóa của Đảng ủy và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV trong đó xác định các nhiệm vụ trọng tâm: Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Đại hội Đảng bộ TP Hà Nội lần thứ XV, Đại hội Đảng bộ ĐHQGHN lần thứ IV và các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành T.Ư, Thành ủy Hà Nội, các Nghị quyết, Kết luận của Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN và các nhiệm vụ quan trọng đột xuất của ĐHQGHN giai đoạn 2010 – 2015. Tiếp tục triển khai Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua của đất nước, của ngành giáo dục;

Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị:

- Xây dựng Đảng bộ vững mạnh về tư tưởng, chính trị, tổ chức, có đủ năng lực lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thành công và phát huy ưu thế của đại học nghiên cứu tiên tiến có tính tự chủ, tự



chịu trách nhiệm cao, có cơ cấu hợp lý về cả khoa học cơ bản, công nghệ, kinh tế - xã hội, ngoại ngữ, luật, giáo dục, y dược và các lĩnh vực liên ngành khác đạt chuẩn quốc tế, làm nòng cốt cho hệ thống giáo dục đại học nước nhà, đảm bảo tự chủ, vững vàng hội nhập.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực, kiến thức, kỹ năng đạt chuẩn quốc tế làm nền tảng cho sự phát triển và nâng cao sức cạnh tranh, thương hiệu của ĐHQGHN, đóng góp tích cực cho sự phát triển giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ của đất nước.

- Ưu tiên thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo từng bước đạt chuẩn quốc tế, phát triển đào tạo tài năng, chất lượng cao, đào tạo sau đại học và các ngành mới có tính liên ngành cao, có tính nền tảng cho phát triển kinh tế tri thức, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước và xuất khẩu dịch vụ đào tạo khoa học cơ bản.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đỉnh cao. Phát triển đồng bộ, hợp lý khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên và công nghệ, kỹ thuật. Quan tâm đặc biệt nghiên cứu khoa học cơ bản. Đầu tư phát triển các sản phẩm công nghệ ứng dụng. Nâng cao chỉ

số xếp hạng của ĐHQGHN trên thế giới.

- Ưu tiên đầu tư tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; đổi mới mạnh mẽ quản trị đại học, nâng cao tính tự chủ và sáng tạo của các đơn vị; đẩy mạnh liên thông, liên kết để triển khai các hoạt động và sử dụng tối ưu mọi nguồn lực, tạo ra các giá trị gia tăng và các sản phẩm độc đáo của ĐHQGHN.

- Phát triển đa dạng và bền vững các nguồn tài chính từ hoạt động đào tạo, nghiên cứu chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và các nguồn thu khác ngoài ngân sách nhà nước, nâng cao đời sống cán bộ.

Tiếp đó, Hội nghị được nghe trình bày “Tiến độ triển khai chương trình làm việc toàn khóa của Đảng ủy” và “Quy chế làm việc của Ủy Ban Kiểm tra Đảng ủy”.

Sau khi thảo luận sôi nổi và nghiêm túc, các đảng ủy viên Đảng ủy khóa IV đã nhất trí với Quy chế làm việc của Đảng ủy nhiệm kỳ 2010 – 2015.

Cũng tại Hội nghị đã diễn ra cuộc gặp mặt với các đồng chí đảng ủy viên Đảng ủy khóa III. Phát biểu tại cuộc gặp gỡ, GS.TS Mai Trọng Nhuận đánh giá cao những nỗ lực, đóng góp của các đồng chí đảng ủy viên Đảng ủy khóa III và cho rằng, những đóng góp cũng như kinh nghiệm của các đồng chí là niềm khích lệ to lớn để Ban chấp hành Đảng bộ khóa IV tiếp tục phấn đấu, đổi mới, sáng tạo, sớm đưa ĐHQGHN đạt trình độ quốc tế.

HỒNG NGỢT

**N**gày 28/9/2010, Ban Tổ chức Hội thao ĐHQGHN năm 2010 đã tổ chức lễ tổng kết và trao 100 giải thưởng cho các vận động viên. Hội thao ĐHQGHN năm 2010 do Trung tâm

Giáo dục Thể chất và Thể thao phối hợp với Công đoàn và Đoàn Thanh niên ĐHQGHN tổ chức. Hội thao thu hút 600 vận động viên là cán bộ, giảng viên, sinh viên, học sinh của 20 đơn vị trong

ĐHQGHN. Hội thao gồm các môn thi đấu: cờ vua, cờ tướng, cầu lông, bóng bàn và bóng đá.

P.V



## HÌNH MẪU HỢP TÁC "ĐẠI HỌC - ĐỊA PHƯƠNG" ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ

**N**gày 18/10/2010, tại UBND tỉnh Quảng Ninh, đã diễn ra Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa ĐHQGHN và UBND tỉnh Quảng Ninh trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học và bảo vệ môi trường.

Phát biểu tại Lễ ký kết, GS.TS Mai Trọng Nhuận – Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN nhấn mạnh, việc ký kết thỏa thuận hợp tác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học - công nghệ và bảo vệ môi trường phục vụ cho chiến lược phát triển của tỉnh Quảng Ninh và ĐHQGHN.

Là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao hàng đầu đất nước, trong thời gian vừa qua, ĐHQGHN đã triển khai thành công nhiều chương trình, dự án hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học tại tỉnh Quảng Ninh. Hai bên cùng xác định hợp tác toàn diện là nhiệm vụ chiến lược, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế, nhằm góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ông Nguyễn Văn Độc – Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh cho biết, Tỉnh có nhiều tiềm năng về công nghiệp, du lịch; có cơ sở hạ tầng phát triển, giao thông đường bộ, đường biển thuận lợi; có vị thế quan trọng trong tam giác kinh tế Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh, đồng thời là tỉnh động lực trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.

Còn theo nhận định của GS.TSKH Vũ



Minh Giang – Phó Giám đốc ĐHQGHN, ngoài tài nguyên như than đá, Vịnh Hạ Long - di sản thiên nhiên thế giới, Quảng Ninh còn có nguồn tài nguyên tiềm năng khác là văn hóa. Với lợi thế và tiềm năng dồi dào như vậy, Quảng Ninh nên phát triển dựa trên nền tảng tri thức, đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao, đạt trình độ quốc tế. Vì vậy, đào tạo cán bộ cho Quảng Ninh xuất phát từ nhu cầu thực tế cấp bách và đã đến lúc Quảng Ninh cần phải dựa vào một cơ sở đào tạo chất lượng cao hàng đầu cả nước như ĐHQGHN.

Cả hai bên cùng nhận định, sự hợp tác giữa ĐHQGHN và tỉnh Quảng Ninh sẽ là mô hình hợp tác "hình mẫu" về đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ giữa "Đại học - Địa phương" đạt chuẩn quốc tế, phục vụ cho sự nghiệp phát triển giáo dục đại học, khoa học - công nghệ của đất nước nói chung và cho các hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học - công nghệ chất lượng cao, trình độ cao của hai bên.

Theo thỏa thuận hợp tác, ĐHQGHN sẽ có trách nhiệm xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, biên soạn và in

ấn xuất bản giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành của nhà nước; tổ chức thực hiện các khóa đào tạo ở trình độ cao trong các lĩnh vực có liên quan khi tỉnh Quảng Ninh đặt hàng; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh Quảng Ninh. Bên cạnh đó, ĐHQGHN sẽ phối hợp với tỉnh Quảng Ninh xây dựng và triển khai các nhiệm

vụ, dự án như "Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực tài năng trong lãnh đạo, quản lý, khoa học - công nghệ" cho Quảng Ninh.

ĐHQGHN cũng sẽ phối hợp với Quảng Ninh tham gia xây dựng và thực hiện chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và các lĩnh vực công nghệ khác; tổ chức các khóa học chuyên đề, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học - công nghệ, lãnh đạo quản lý hoạch định chính sách và chuyên môn cho đội ngũ cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ nghiên cứu của Tỉnh

Đặc biệt, ĐHQGHN sẽ khuyến khích các nhà khoa học, các đơn vị, tổ chức khoa học của mình tham gia đề xuất, đăng ký tuyển chọn thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ninh; hỗ trợ và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức của Quảng Ninh tham gia nghiên cứu, học tập, bồi dưỡng theo các dự án, chương trình ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI ĐHQGHN...

ĐỨC MINH

**Á**m nồng quan hệ hợp tác giữa ĐHQGHN và British Columbia, Canada là kết quả của buổi làm việc giữa lãnh đạo hai bên sáng 25/10/2010. Đoàn đại biểu của tỉnh British Columbia, Canada gồm đại diện lãnh đạo một số trường ĐH và cơ sở giáo dục do Bộ trưởng Giáo dục - bà Moira Stilwell dẫn đầu. Tiếp đoàn

có PGS.TS Phạm Trọng Quát – Phó Giám đốc cùng đại diện lãnh đạo Văn phòng, một số ban chức năng và đơn vị đào tạo của ĐHQGHN. Đây là một hoạt động trong khuôn khổ Tuần lễ giáo dục Canada tại Việt Nam được tổ chức từ 24 đến 30/10/2010 tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Lãnh đạo các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN và đại

diện của các cơ sở giáo dục của British Columbia đã trao đổi trực tiếp về vấn đề liên quan đến chương trình đào tạo, học phí, nơi ở, học bổng, việc làm cho học sinh, sinh viên,...

DIỆP ANH

# TRANG TIN ĐHQG.HCM



## PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN THIỆN NHÂN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐHQG TP.HCM

**T**hực hiện chương trình kiểm tra, khảo sát, đánh giá toàn diện tác động của chính sách, hiệu quả quản lý, công tác nghiên cứu khoa học của mô hình Đại học Quốc gia và các đại học vùng, ngày 2/10/2010, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân cùng đoàn công tác Chính phủ đã đến thăm và làm việc với ĐHQG TP.HCM.

Tại ĐHQG TP.HCM, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân và đoàn công tác đã đến thăm Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, Trường ĐH Công nghệ Thông tin, Trường ĐH Bách khoa, lắng nghe ý kiến của các cán bộ, giảng viên của ba trường và có buổi làm việc với các

cán bộ chủ chốt của ĐHQG TP.HCM.

Các ý kiến tại buổi làm việc đều khẳng định ưu thế của mô hình ĐHQG TP.HCM trong việc tạo ra sức mạnh tổng hợp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của từng trường đại học thành viên, đưa đại học Việt Nam tiếp cận với chuẩn mực khu vực và quốc tế, đồng thời kiến nghị Chính phủ xem xét tăng đầu tư, giao thêm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm để ĐHQG TP.HCM phát triển mạnh hơn nữa trong thời gian tới.

Kết luận buổi làm việc, Phó thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân nhấn

mạnh, mục đích của đoàn công tác lần này là nhằm đánh giá hiệu quả của mô hình Đại học Quốc gia và các đại học vùng trong 10 năm qua, xem xét những điểm mạnh, điểm còn hạn chế nhằm có những điều chỉnh phù hợp do vậy yêu cầu ĐHQG TP.HCM hoàn chỉnh lại báo cáo trình Chính phủ về tổ chức và hoạt động 10 năm qua trên cơ sở đối chiếu lại những văn bản quy phạm pháp luật mà Chính phủ đã ban hành trước đó; rà soát lại các văn bản của Chính phủ đã ban hành về ĐHQG, đồng thời sớm trình Chính phủ xem xét ban hành các văn bản mới quy định về tổ chức và hoạt động của ĐHQG.

**N**gày 20/10/2010, ĐHQG TP.HCM và Quỹ POSCO TJ Park đã tổ chức Lễ trao học bổng cho 20 sinh viên xuất sắc năm 2010.

POSCO là Tập đoàn Thép lớn nhất Hàn Quốc. Từ năm 2005, Quỹ học bổng POSCO đã kí bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác với ĐHQG TP.HCM, theo đó Quỹ sẽ trao 15 suất học bổng thường niên cho sinh viên ĐHQG TP.HCM và từ năm 2006 đã nâng lên 20 suất với giá trị học bổng là 500 USD/SV/năm.

**N**gày 12/10/2010, Trường ĐH Quốc tế - ĐHQG TP.HCM đã tổ chức Lễ tốt nghiệp đại học hệ chính quy khóa 2006 – 2010 cho 215 sinh viên.

Trong số này, Khoa Quản trị Kinh doanh có 73 sinh viên; Khoa Công nghệ Sinh học: 55 sinh viên; Khoa Điện tử Viễn thông: 34 sinh viên và Khoa Công nghệ Thông tin: 52 sinh viên. Trong đó có 2 sinh viên tốt nghiệp xuất sắc được trao tặng Huy chương vàng, 74 sinh viên tốt nghiệp giỏi được trao tặng Huy chương bạc, 119 sinh viên tốt nghiệp khá giỏi, 19 sinh viên tốt nghiệp loại khá.

**N**gày 9/10/2010, Trung tâm Đào tạo Quốc tế – ĐHQG TP.HCM đã tổ chức Lễ khai giảng cho 170 tân sinh viên chương trình cao học và đại học Học kỳ mùa Thu năm 2010. Trong những năm qua, có 253 sinh viên của Trung tâm đã được các trường đại học Hoa Kỳ cấp học bổng với tổng giá trị trên 3,1 triệu USD. Trong lễ khai giảng, Trung tâm Đào tạo Quốc tế đã trao học bổng cho 20 sinh viên có thành tích học tập xuất sắc và đóng góp tích cực cho cộng đồng năm học vừa qua.





# PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐÔ THỊ DỰA VÀO ĐẠI HỌC

GS.TS. MAI TRỌNG NHUẬN

ĐẠI HỌC LÀ NƠI ĐÀO TẠO VÀ CUNG CẤP CHO ĐÔ THỊ NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO, THAM GIA TÍCH CỰC VÀO VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG THỰC TIỄN CỦA ĐÔ THỊ TỪ QUY HOẠCH KHÔNG GIAN, KIẾN TRÚC CẢNH QUAN, XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG ĐẾN CÁC VẤN ĐỀ KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ. ĐÂY CHÍNH LÀ CƠ SỞ ĐỂ HÌNH THÀNH NỀN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN DỰA VÀO ĐẠI HỌC TRONG KỶ NGUYÊN KINH TẾ TRI THỨC NGÀY NAY.

## PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BỀN VỮNG TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỘNG TOÀN CẦU

Các tiêu chí phát triển bền vững đô thị: Đô thị bền vững là đô thị đạt được sự thống nhất trong khuôn khổ bền vững cả ba mặt kinh tế, xã hội và môi trường, nhằm nâng cao chất lượng sống của thế hệ hiện tại mà không làm ảnh hưởng tới các nhu cầu phát triển của các thế hệ tương lai. Khuôn khổ đó phải thể hiện thống nhất giữa quy hoạch, kế hoạch, quản lý phát triển và hành động thực hiện với sự đồng thuận của mọi thành phần xã hội: Nhà nước, tư nhân, cộng đồng; mọi cấp độ; địa phương, thành phố và quốc gia và phải là một Thành phố công nghệ (techopolis). Nguyên tắc chung mang tính quy luật của sự phát triển đô thị bền vững là sự kết hợp tối ưu giữa các quy luật vận động của tự nhiên và các quy luật vận động kinh tế - xã hội của đô thị, nhằm xây dựng nên một môi trường nhân tạo (kỹ thuật), đảm bảo mối quan hệ hài hòa về: Kinh tế, xã hội và môi trường trong đô thị, vùng lãnh thổ đô thị và ngoài vùng lãnh thổ đô thị theo những giai đoạn phát triển nhất định. Các tiêu chí phát triển bền vững đô thị trong bối cảnh biến động toàn cầu bao gồm: Vùng phát triển xung quanh khả năng cạnh tranh tốt; quản lý tốt; đô thị lành mạnh; tài chính lành mạnh (WB, 2000).

- Vùng phát triển xung quanh: Đô thị bền vững phải có vùng xung quanh cùng phát triển bền vững;

- Cạnh tranh tốt: Cạnh tranh trong hấp dẫn đầu tư, trong thương mại, trong giá thành và chất lượng sản phẩm,... Xây dựng hệ thống chính sách cơ chế thích hợp, tạo điều kiện

để phát triển, nâng cao khả năng cạnh tranh là nhiệm vụ quan trọng đối với mỗi đô thị. Khả năng cạnh tranh phụ thuộc vào nguồn tài nguyên thiên nhiên, vị trí địa lý, văn hóa, trình độ nguồn nhân lực cao, cơ sở hạ tầng tốt...;

- Quản lý tốt: Là làm tốt công tác quản trị hành chính đô thị trên cơ sở của một chính quyền mạnh, có sự tham gia tốt của các tầng lớp dân cư, xã hội, có hệ thống giám sát, đánh giá kịp thời các tiêu chí phát triển bền vững đô thị.

- Đô thị lành mạnh (cuộc sống tốt): Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên cơ sở giải quyết tốt giữa phát triển, bảo tồn các giá trị văn hoá, chất lượng tiếp cận văn minh nhân loại và y tế, giáo dục, chính trị, thể chế, xã hội và kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái, không để lại gánh nặng với thế hệ tương lai. Nâng cao chất lượng quy hoạch, xây dựng hệ thống hạ tầng hoàn chỉnh, đáp ứng nhu cầu tốt của người dân;

- Tài chính lành mạnh: Là một nền tài chính với cơ chế rõ ràng, công khai, minh bạch, đảm bảo cân bằng thu chi và đảm bảo cho phát triển kinh tế xã hội, đầu tư sản xuất, phục vụ tốt cuộc sống người dân.

Các tiêu chí phát triển bền vững đô thị được tổng hợp và đánh giá bằng nhiều chỉ số tương ứng trên cơ sở đảm bảo nội dung phát triển đô thị bền vững trong bối cảnh biến động toàn cầu.

Những vấn đề mới và chủ yếu trong bối cảnh biến động toàn cầu ảnh hưởng

đến phát triển bền vững đô thị phải kể đến:

- Về lĩnh vực kinh tế: Toàn cầu hóa kinh tế và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, gia tăng thương mại quốc tế, đầu tư trực tiếp từ nước ngoài, thành lập và gia tăng vai trò của các tổ chức quốc tế như WTO, OPEC. Toàn cầu hóa kinh tế được xem là trái ngược hẳn với chủ nghĩa kinh tế quốc gia và chủ nghĩa bảo hộ, nó ảnh hưởng đến chủ quyền quốc gia trong phạm vi kinh tế, nó có tác động tiêu cực từ các quốc gia phát triển sang các quốc gia đang phát triển do sự tìm kiếm lợi nhuận của các tập đoàn đa quốc gia;

- Về lĩnh vực công nghệ: Bùng nổ công nghệ thông tin và viễn thông, phát triển hạ tầng viễn thông toàn cầu, phát triển internet, các vệ tinh liên lạc, điện thoại. Nhờ có những thành tựu của công nghệ tin học và viễn thông, mà quan hệ giữa các khu vực trên thế giới ngày càng gần gũi tạo nên một nền văn minh toàn cầu;

- Về lĩnh vực văn hóa – xã hội: Gia tăng trao đổi văn hóa quốc tế, đồng hóa, lai tạp hóa của văn hóa, gia tăng di cư và du lịch quốc tế, gia tăng di cư, nhập cư trái phép... Toàn cầu hóa đã giúp con người hiểu hơn về thế giới và những thách thức ở quy mô toàn cầu. Sự toàn cầu hóa có thể mang lại sự tự do cá nhân nhưng cũng có thể đánh mất bản sắc...;

- Về lĩnh vực chính trị: Gia tăng khủng bố, buôn lậu ma túy...Toàn cầu hóa làm

tăng lên nhiều lần các mối quan hệ của các công dân trên thế giới và cơ hội cho từng người "công dân toàn cầu";

- Về lĩnh vực môi trường: Biến đổi khí hậu toàn cầu (mực nước biển dâng, nhiệt độ trái đất tăng, gia tăng lũ lụt, hạn hán,...), gia tăng ô nhiễm môi trường. Biến đổi khí hậu toàn cầu đang là thách thức lớn nhất với nhân loại, đe dọa trực tiếp môi trường sống của con người, đặc biệt trong phạm vi hệ thống các đô thị trên trái đất.

Tất cả những vấn đề nêu trên đặt ra cho xã hội, các nhà lãnh đạo, các nhà khoa học, các nhà quản lý những thách thức không nhỏ trong tất cả các lĩnh vực. Trong bối cảnh đó con người buộc phải tìm ra những cách tiếp cận mới, những mô hình mới cho quá trình hiện đại hóa và đô thị hóa. Các đô thị cũ phải nghiên cứu tổ chức lại, các đô thị mới phải đi tìm những định hướng phát triển khác nhau.

Như vậy, những tác động của quá trình biến động toàn cầu đến sự phát triển của các đô thị là vô cùng phức tạp. Do vậy, các giải pháp ứng phó, giải quyết chỉ có thể được đề xuất trên cơ sở của cách tiếp cận liên ngành hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Nguyên tắc tiếp cận: Nguyên tắc tiếp cận phát triển đô thị bền vững trong bối cảnh biến động toàn cầu là "tư duy toàn cầu, tiếp cận hệ thống và hành động địa phương". Do vậy những vấn đề chủ yếu của phát triển bền vững đô thị là kinh tế, xã hội và môi trường phải được "toàn cầu hóa" và "địa phương hóa" cùng một lúc trên cơ sở liên kết đầy đủ các yếu tố phát triển bền vững đô thị ở các cấp độ khác nhau trong một hệ thống thống nhất "Ngôi nhà chung toàn cầu".

#### NỘI DUNG CỦA PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BỀN VỮNG TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỘNG TOÀN CẦU

Quy hoạch đô thị bền vững: Các yếu tố ảnh hưởng và tác động của biến động toàn cầu phải được lồng ghép trong quy hoạch và thiết kế đô thị, trong đó đô thị bền vững phải là một phần của khu vực bền vững rộng lớn hơn và phải đảm bảo 2 yêu cầu cơ bản là "khả năng thích ứng" và "khả năng khắc phục" với những yếu tố biến động toàn cầu. Vì







niên phát triển đô thị không phải là bất ổn, vấn đề này có thể khắc phục được. Tổng thư ký Liên Hợp quốc Ban Ki Mun khẳng định “Các chính phủ có thể tạo được hài hòa đô thị bằng cách ủng hộ những kế hoạch phát triển cân bằng, có lợi cho người nghèo và cho việc quản lý xây dựng. Lịch sử cho thấy chính sách đô thị hợp lý có thể là con đường vững chắc cho sự phát triển”

Sự phát triển bền vững đô thị là điểm kết thúc của những nghiên cứu, quản lý đơn ngành mà mở đường cho loại nghiên cứu liên ngành.

### GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐÔ THỊ TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỘNG TOÀN CẦU

Trường đại học là bộ phận cấu thành rất cốt lõi của đô thị hiện đại theo kiểu technopolis (WTA, 2010). Trong kỷ nguyên kinh tế tri thức và bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thống, trí tuệ thực sự trở thành một nguồn lực phát triển chủ yếu và quan trọng nhất. Do vậy giáo dục đại học không chỉ đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, mà phải đổi mới tận gốc triết lý giáo dục và phương thức đào tạo đại học. Bên cạnh đó để giải quyết những vấn đề khoa học công nghệ mới ngày nay đòi hỏi sự xuất hiện của những lĩnh vực khoa học liên ngành, tích hợp từ khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kinh tế,...

Theo chiến lược phát triển bền vững dựa vào đại học thì các cơ quan hoạch định và thực thi chính sách phải tạo ra những “kênh” và mở ra nhiều cơ hội để trường đại học tham gia tích cực hơn nữa vào quá trình chính sách (policy process), thực sự coi các trường đại học và các viện nghiên cứu là những “bể tư duy” của mình.

dụ: về lĩnh vực môi trường tự nhiên, quy hoạch đô thị ngoài yêu cầu về sử dụng tối đa năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, sức gió, sinh học,...) sử dụng lợi thế và hạn chế của điều kiện tự nhiên, quy hoạch bền vững cần đặc biệt chú ý đến những tai biến tự nhiên do biến đổi khí hậu toàn cầu (lũ lụt, gió bão, nhiệt độ tăng, mực nước biển dâng cao,...); về lĩnh vực công nghệ, quy hoạch phải đảm bảo đô thị thông minh, thích ứng với sự phát triển của mạng thông tin toàn cầu,...

Những nội dung cơ bản của quy hoạch đô thị bền vững bao gồm: quy hoạch khoa học (làm rõ định hướng), quy hoạch vì dân (tôn trọng nhu cầu thực tế của dân), quy hoạch rõ ràng (định hướng ngành kinh tế chính), quy hoạch có tính cạnh tranh (bảo tồn văn hóa bản sắc), quy hoạch có sắc thái riêng (quy hoạch với ý tưởng thiết kế xuyên suốt), quy hoạch bền vững (bảo vệ môi trường sinh thái), quy hoạch thực tế (có tính sáng tạo), quy hoạch hiệu quả kinh tế (có khái toán đầu tư), quy hoạch toàn diện (có quản lý quy hoạch).

Quản lý phát triển đô thị bền vững. Trong xu thế toàn cầu hóa và xã hội thông tin lập trình, chính sách và thể chế quản lý phát triển đô thị bền vững có thể thay đổi rất cơ bản ngay từ cách tổ chức bên trong của các công sở, đến việc tổ chức quản lý trong một đô thị.

Trong quá trình toàn cầu hóa, sự tự chủ của đô thị sẽ giúp đô thị tăng khả năng cạnh tranh về kinh tế. Đô thị cần có cơ chế phân cấp quản lý hợp lý ở tất cả các cấp của chính quyền đô thị. Sự tăng cường quan hệ giữa thành phố và chính quyền các tỉnh lân cận trong vùng đô thị sẽ tăng sự ổn định về chính trị, dễ dàng trong việc thương thảo để cùng phát triển,...

Tăng cường năng lực quản lý đô thị chính là nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền đô thị và nâng cao hiệu lực của các văn bản pháp quy về quản lý và phát triển đô thị. Xây dựng được cơ chế quản lý đô thị trong thế giới không biên giới là vô cùng khó khăn. Đây là một thách thức lớn, đặc biệt trong quản lý giáo dục đại học. Tuy





Về phía các trường đại học, để có đủ năng lực thực tiễn tham gia tích cực vào quá trình chính sách của các quốc gia và đô thị, cần phải đổi mới toàn diện phương thức tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học theo định hướng đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực. Quan trọng hơn, phải làm “down to earth” (hạ thổ) khát vọng, tri thức và kỹ năng của cả thầy và trò thông qua những hoạt động tạo nên sự liên thông, liên kết giữa trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp. Đây là một quá trình chuyển đổi đầy khó khăn, nhưng chúng tôi cho rằng đó là lựa chọn bắt buộc, là mệnh lệnh của cuộc sống đối với giáo dục đại học hiện đại ngày nay.

Trên cơ sở những quá trình thay đổi như trên, giáo dục đại học buộc phải thay đổi dần và ngày càng phát triển theo định hướng đại học nghiên cứu, tăng cường gắn kết chặt chẽ với sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, bảo vệ môi trường, tham gia trực tiếp vào việc giải quyết những vấn đề của phát triển bền vững đô thị. Chẳng hạn, đối với Thủ đô Hà Nội, các vấn đề mà trường đại học cần tích cực tham gia giải quyết là xây dựng căn cứ khoa học tích hợp đầy đủ cho xây dựng thực hiện quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết phát triển bền vững Thủ đô, phát triển kinh tế tri thức của một technopolis, xây dựng lối sống đặc trưng Hà Nội – Thăng Long với các giá trị cốt lõi nói trên, đặc biệt là đào tạo, bồi dưỡng hiền tài cho Thủ đô và cả nước đồng thời làm cho Hà Nội thật sự trở thành Thành phố ý tưởng (ideapolis) và Thành phố công nghệ.

#### KINH NGHIỆM CỦA ĐHQGHN

ĐHQGHN đang phấn đấu trở thành đại học nghiên cứu đa ngành đa lĩnh vực chất lượng cao. Để hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược của mình,

**THỦ ĐÔ HÀ NỘI 1000 NĂM TUỔI CÓ NHIỀU TIẾN ĐỂ VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA, XÃ HỘI, KINH TẾ ĐỂ TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG. ĐỂ LÀM ĐƯỢC ĐIỀU ĐÓ, HÀ NỘI CẦN PHÁT HUY NGUỒN TÀI NGUYÊN VĂN HÓA MÀ TRƯỚC HẾT LÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI, CÁC NGUỒN LỰC TỰ NHIÊN, CON NGƯỜI ĐỂ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THEO CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ, TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP, TRONG ĐÓ CÓ PHÁT TRIỂN DỰA VÀO ĐẠI HỌC.**

ĐHQGHN đang trải qua một quá trình đổi mới toàn diện từ định hướng phát triển, giải pháp tới phương thức tổ chức và hoạt động. Đối với hoạt động đào tạo, định hướng chủ đạo của ĐHQGHN là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa và bảo vệ môi trường của đất nước. Sản phẩm đào tạo của ĐHQGHN là đội ngũ tri thức có năng lực tư duy, có tri thức và khả năng tự làm mới tri thức của mình để giải quyết những vấn đề thực tiễn theo hướng tiếp cận liên ngành. Đối với hoạt động KHCN, định hướng của ĐHQGHN là đạt tới đỉnh cao khoa học thông qua nghiên cứu phục vụ thực tiễn, giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra ở Việt Nam trên tầm cao tri thức và KHCN thế giới, nhờ đó mà có những phát hiện khoa học mới ở đẳng cấp quốc tế.

Là Trung tâm đại học đặt trên địa bàn Hà Nội, ĐHQGHN luôn xác định là bộ phận không tách rời của Thủ đô văn hiến 1000 năm tuổi. Hoạt động KHCN của ĐHQGHN vì vậy luôn ưu tiên phục vụ chiến lược phát triển bền vững Thủ đô. Thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học của mình, ĐHQGHN đã có nhiều đóng góp thiết thực vào sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường Thủ đô. Trong các lĩnh vực KHTN và công nghệ, ĐHQGHN đã hiện thực hóa thành công hàng chục nghiên cứu nhằm khai thác nguồn lực tự nhiên, bảo vệ môi trường, cung cấp cơ sở luận cứ cho việc hoạch định chiến lược phát triển bền vững Thủ đô trong kỷ nguyên văn minh trí tuệ và hội nhập quốc tế. Cụ thể các nhà khoa học của ĐHQGHN đã đi đầu trong việc xây dựng chiến lược khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước ngầm ở Hà Nội, đề xuất việc đưa nước sông Đà về phục vụ nhân dân Thủ đô; nghiên cứu, đề xuất chiến lược phát triển không gian Hà Nội mở rộng về phía Tây; nghiên cứu theo hướng tích hợp, liên ngành kinh tế - tự nhiên - tài nguyên - môi trường để luận chứng cho kế hoạch sử dụng đất đai ở Hà Nội; nghiên cứu bảo tồn hệ sinh thái đất ngập nước, tức hệ thống sông, hồ ở Hà Nội,... Trong lĩnh vực KH&NV, các nhà khoa học của ĐHQGHN cũng đi tiên phong trong những nghiên cứu về quản lý đô thị, về quá trình đô thị hóa, hiện đại hóa, di dân và biến đổi lối sống của cư dân thành thị... Bên cạnh đó, ĐHQGHN đã và đang đào tạo, bồi dưỡng nhiều cán bộ khoa học, quản lý xuất sắc cho Thủ đô Hà Nội.



HỘI THẢO QUỐC TẾ  
INTERNATIONAL CONFERENCE

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI  
VĂN HIẾN, ANH HÙNG, VÌ HÒA BÌNH

SUSTAINABLE DEVELOPMENT OF HANOI CAPITAL - CIVILIZED AND HEROIC CITY FOR P

ngày 7 - 9 tháng 10 năm 2010



>> GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó giám đốc ĐHQGHN, Trưởng Ban tổ chức Hội thảo - phát biểu tại phiên bế mạc

## ĐIỂM SÁNG TRÍ TUỆ VỀ HÀ NỘI HỌC

Là đánh giá của tất cả những nhà lãnh đạo và đội ngũ các nhà khoa học về hội thảo khoa học quốc tế “Phát triển bền vững Thủ đô Hà Nội: Văn hiến, Anh hùng, Vì hòa bình”.

Hội thảo do Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội, ĐHQGHN, Viện Khoa học và Xã hội Việt Nam và Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam phối hợp tổ chức từ 7 đến 9/10/2010, tại Trung tâm Hội nghị quốc tế, 11 Lê Hồng Phong, Hà Nội. Hội thảo là hoạt động khoa học duy nhất diễn ra trong khuôn khổ các hoạt động chính thức trong 10 ngày Đại lễ nhân dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long – Hà Nội.

GS.TS Phùng Hữu Phú - Ủy viên TW Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương, GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc ĐHQGHN, ThS. Ngô Thị Thanh Hằng - Phó Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội, GS.NGND Phan Huy Lê - Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam,

GS.TS Nguyễn Khánh Vinh – Phó Chủ tịch Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, GS.TS William Logan - ĐH Deakin, Melbourne, Australia và bà Katherine Muller Marin - Đại diện UNESCO ở Việt Nam đồng chủ trì hội thảo.

Tham gia hội thảo có gần 500 đại biểu là các nhà khoa học đến từ Việt Nam và hàng chục quốc gia trên thế giới.

Sau 3 ngày làm việc nghiêm túc với các hoạt động khoa học sôi nổi, các đại biểu đã tập trung trí tuệ trình bày nhiều báo cáo khoa học có nội dung sâu sắc, nhiều kết quả nghiên cứu, nhiều phương pháp tiếp cận mới đối với Thăng Long- Hà Nội.

Đại diện cho ĐHQGHN - Cơ quan thường trực tổ chức Hội thảo, GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc ĐHQGHN, Trưởng ban Tổ chức hội thảo nhấn mạnh: “Một trong những nét đặc sắc của Hội thảo khoa học lần này là sự kết hợp của nhiều lĩnh vực khoa học cùng nghiên cứu các vấn đề phục vụ công cuộc phát triển bền vững Thủ đô”. Con người

không tách rời điều kiện tự nhiên và văn hóa. Phát triển bền vững suy cho cùng chính là kết quả của quá trình ứng xử của con người với tự nhiên.

Trưởng ban tổ chức hội thảo GS.TSKH Vũ Minh Giang cho rằng, thành công của hội thảo có được là do tầm nhìn chiến lược của Chính phủ khi cho phép trong dịp Đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội tổ chức hoạt động khoa học hết sức có ý nghĩa này; Các nhà khoa học, các cơ quan tổ chức trong đó có ĐHQGHN đã chủ động triển khai các chương trình nghiên cứu toàn diện liên quan đến Hà Nội; Quyết định đúng đắn của Ban Chỉ đạo khi giao cho ĐHQGHN làm cơ quan thường trực tổ chức hội thảo, giao nhiều quyền gắn với trách nhiệm cao khi tổ chức hội thảo; Tinh thần trách nhiệm cao của thành viên Ban Tổ chức và các tiểu ban và đặc biệt là sự quan tâm của lãnh đạo các cấp.

Đại diện cho tổ chức UNESCO - bà Katherine Muller Marin đã có phát





>> Các nhà khoa học và đại biểu tham dự Hội thảo

biểu chào mừng hội thảo. Bà cũng đã chia sẻ một số quan điểm về tốc độ đô thị hóa và vấn đề bảo tồn di sản văn hóa. Theo bà, khi Hoàng Thành Thăng Long được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới, cần đặc biệt chú trọng tới việc giám sát sự tăng trưởng mạnh mẽ và nhanh chóng của du lịch. Theo bà, hội thảo đưa ra các khuyến nghị tốt nhất nhằm hỗ trợ cam kết của các nhà lãnh đạo trong việc tiếp tục giữ gìn giá trị, bảo vệ và bảo tồn di sản, tạo cơ hội cho phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân thành phố.

Nói về hội thảo, GS.TS Phùng Hữu Phú – Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương nhấn mạnh: Đây là hội thảo quy mô, quy tụ được đông đảo các nhà khoa học có uy tín trong nước và quốc tế. Về phía Việt Nam có học giả đến từ nhiều địa phương trong đó có người đã cao niên, các nhà khoa học có nhiều công trình nghiên cứu về Thăng Long – Hà Nội, nhiều nhà khoa học đến từ các quốc gia như Pháp, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Thái Lan,... trong đó nhiều người đã gắn liền tên tuổi với các công trình của Thủ đô.

GS.TS Phùng Hữu Phú cho rằng hội thảo xứng đáng là một trong những sự kiện có dấu ấn, có chiều sâu góp phần vào thành công của Đại lễ. Hội thảo là hoạt động trí tuệ, được tổ chức một cách khoa học, hợp lý. Ông nhấn mạnh hội thảo có chất lượng chuyên môn cao, vừa đề cập các vấn đề căn bản đồng thời cũng hết sức

thiết thực.

GS.TS Phùng Hữu Phú cho rằng “Phát triển bền vững Thủ đô Hà Nội: Văn hiến, Anh hùng, Vì hòa bình” không phải là hội thảo huy nhất mà là hội thảo tầm cỡ có ý nghĩa mở đầu. Ông nhấn mạnh sẽ tiếp tục có những hội thảo lớn và những chương trình khoa học công nghệ xứng tầm để ý tưởng, nghiên cứu của các nhà khoa học tiếp tục được đưa vào thực tiễn cuộc sống.

GS.NGND Phan Huy Lê – Chủ tịch Hội khoa học Lịch sử Việt Nam nhấn mạnh trong thời gian ngắn, Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức đã chuẩn bị chu đáo, công phu và trách nhiệm cho hội thảo. Hội thảo là dịp để các nhà khoa học trong và ngoài nước thể hiện tình yêu Hà Nội, Việt Nam thông qua các nghiên cứu. Hội thảo diễn ra trong bối cảnh chung là coi Hà Nội như một khu vực trong phạm trù Khu vực học. Qua cách tiếp cận Thăng Long – Hà Nội dưới nhiều góc độ, tính liên ngành và đa ngành rất cao đồng thời thể hiện cách nhìn toàn diện cụ thể về Thăng Long - Hà Nội, đưa ra một số cảnh báo, khuyến nghị sâu sắc, có trách nhiệm và thời sự. Chủ đề hội thảo đã được bám sát thể hiện rõ ràng qua nội dung các báo cáo và ý kiến phát biểu tại hội thảo. GS. Phan Huy Lê đánh giá hội thảo thành công toàn diện ở nội dung, công tác tổ chức và việc tạo lập nên những tri thức mới sâu sắc về Thăng Long – Hà Nội.

Đánh giá về hội thảo, bà Ngô Thị Thanh Hằng – Phó Chủ tịch UBND

Thành phố Hà Nội, Phó Trưởng ban Chỉ đạo quốc gia Đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội cho rằng: Hội thảo mang tính chất tổng kết những nghiên cứu về 1000 năm Thăng Long – Hà Nội đồng thời đề xuất, kiến nghị những giải pháp liên quan đến sự phát triển bền vững của Thủ đô trong tương lai. Hội thảo là một điểm sáng về trí tuệ trong các hoạt động của đại lễ.

Trong phiên tổng kết hội thảo, GS.TS Mai Trọng Nhuận – Bí thư Đảng ủy, Giám đốc ĐHQGHN đã chúc mừng Thủ đô đã tổ chức thành công Đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, chúc mừng Hội thảo Khoa học quốc tế về Hà Nội đã thành công rực rỡ. Giám đốc ĐHQGHN nhấn mạnh thành công của Hội thảo tiếp tục minh chứng cho truyền thống đóng góp công sức, trí tuệ của ĐHQGHN với Hà Nội. Ông bày tỏ ĐHQGHN mong muốn đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Thủ đô bằng thế mạnh riêng của mình. Hiện nay, các nhà khoa học của ĐHQGHN đang nghiên cứu sự phát triển của đô thị dựa vào đại học trên nền tảng nghiên cứu điển hình Thủ đô Hà Nội. Vì thế, Giám đốc ĐHQGHN mong muốn Thành phố Hà Nội sẽ tiếp tục tạo điều kiện, cơ chế để các nhà khoa học của ĐHQGHN đóng góp được nhiều hơn nữa.

NGỌC DIỆP

GS.TS PHÙNG HỮU PHÚ - ỦY VIÊN TW ĐẢNG, PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC BAN TUYÊN GIÁO TW:

Nhà xuất bản Hà Nội phối hợp với ĐHQGHN biên tập lại cuốn kỷ yếu thành cuốn sách có giá trị trong Tủ sách Nghìn năm – Thăng Long. Hội thảo xứng đáng là một trong những sự kiện có dấu ấn, có chiều sâu góp phần vào thành công của 10 ngày Đại lễ. Hội thảo là sự kiện kỷ niệm có trí tuệ, được tổ chức một cách khoa học, hợp lý, phục vụ cho sự kiện trọng đại của dân tộc Việt Nam, của Thủ đô Hà Nội. Hội thảo có phiên toàn thể và các hoạt động trao đổi học thuật sôi nổi đầy trách nhiệm và trí tuệ tại 4 tiểu ban, có bài phát biểu sâu sắc của ông Bí thư Thành ủy, có báo cáo đề dẫn của GS.TSKH Vũ Minh Giang - Trưởng ban Tổ chức hội thảo và một số báo cáo khái quát các giá trị biểu trưng của Thủ đô Hà Nội. Từ kết cấu hợp lý của hội thảo thể hiện sự tham gia đầy nhiệt huyết với tình yêu Hà Nội sâu sắc của các nhà khoa học. Hội thảo có chất lượng chuyên môn cao, vừa đề cập các vấn đề rất căn bản vừa đề cập đến những vấn đề hết sức thiết thực.

Hội thảo mang tính chất “gói lại” một cách tương đối những nghiên cứu về 3 giá trị cơ bản nhất của Thăng Long - Hà Nội đồng thời cung cấp những luận cứ khoa học, những lý luận mới, những bước tiến mới nhận thức về Thủ đô Hà Nội. Hà Nội đang là một đô thị cổ có lịch sử lâu đời đồng thời là một đô thị mới trong quá trình đô thị hoá với biết bao thời cơ và thách thức, bao vấn đề bức xúc đang đặt ra cần được đánh giá cận kề để đề xuất các phương hướng, giải pháp cụ thể. Hội thảo tạo điều kiện gợi mở việc tiếp tục triển khai các vấn đề rộng hơn, chiều sâu hơn để giúp các nhà quản lý có cơ sở khoa học hơn từ đó để ra các quyết sách, thực thi các giải pháp vừa đáp ứng nhu cầu phát triển khách quan của Thủ đô trong thời kỳ mới, vừa đáp ứng nhu cầu chính đáng của tình cảm cộng đồng dân tộc Việt Nam và mong muốn chung



của bạn bè quốc tế.

Hội thảo khoa học quốc tế “Phát triển bền vững Thủ đô Hà Nội: Văn hiến, Anh hùng, Vì hòa bình” không phải là hội thảo duy nhất mà là hội thảo tầm cỡ có ý nghĩa mở đầu. Việc tiếp tục tổ chức những hội thảo có quy mô tương tự như hội thảo này để ý tưởng, nghiên cứu của các nhà khoa học tiếp tục được hoàn thiện, được phát triển là cần thiết và từng bước đưa vào thực tiễn cuộc sống.

Hội thảo đã thành công tốt đẹp là có sự quan tâm đầy nhiệt huyết, trách nhiệm và tình yêu với Hà Nội của

các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, có sự chủ động tổ chức của ĐHQGHN - cơ quan thường trực tổ chức hội thảo. Cùng với sự vào cuộc với ĐHQGHN có Ban Tuyên giáo Trung ương và một số cơ quan khác. Đặc biệt, thành viên của các tiểu ban đã làm việc rất tích cực, chủ động đã góp phần làm nên thành công của Hội thảo.



GS. NGND PHAN HUY LÊ - CHỦ TỊCH HỘI KHOA HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM:

Tôi rất mừng là tất cả chúng ta đều nhất trí rằng đây là một cuộc hội thảo rất thành công, thành công ở chiều sâu khoa học, thành công ở tính thực tiễn của nó, thành công ở sự tạo lập nên một nhận thức mới sâu sắc và khá toàn diện về Thăng Long - Hà Nội. Đây là cuộc hội thảo đầy tâm huyết, đầy tinh thần trách nhiệm và chất trí tuệ cao. Chúng ta rất hài lòng về cuộc hội thảo này, nhưng nếu chỉ dừng lại ở đây thì thật đáng tiếc. Cho nên chúng tôi đề nghị là sau cuộc hội thảo này:

Thứ nhất, đề nghị Ban Tổ chức biên tập lại toàn bộ báo cáo và xuất bản thành công trình đưa vào tủ sách Thăng Long ngàn năm văn hiến. Đây là một công trình không những thể hiện thành công của chúng ta hôm nay mà còn để lại một hồ sơ, một tư liệu cực kỳ có giá trị cho mai sau. Chúng tôi kiến nghị Văn phòng Ban chỉ đạo 1000 năm Thăng Long, NXB Hà Nội gấp rút làm công việc biên tập và in thật đẹp, thật trang trọng và biên tập thật kỹ không để lại các lỗi, để cuốn sách xứng đáng với tầm cỡ và thành công của Hội thảo.

Thứ hai, trong cuộc Hội thảo này, trên cơ sở nhận thức sâu sắc và đầy tinh thần trách nhiệm của mỗi người, hầu hết các nhà khoa học đều đưa ra các khuyến nghị của mình. Các khuyến nghị đi vào từng phương diện một. Chẳng hạn như tiếng nói Hà Nội như thế nào, ứng xử như thế nào trước tình trạng tiếng nói Hà Nội đang bị pha tạp. Vấn đề phong cách Hà Nội, rồi các vấn đề giao thông vận tải, việc bảo tồn di sản Việt Nam và đặc biệt là vấn đề quy hoạch Hà Nội hôm nay và mai sau. Làm thế nào đó để Hà Nội phát triển bền vững, hiện đại nhưng vẫn giữ được tất cả cái gì tạo nên dáng dấp riêng của Hà Nội, phong cách của Hà Nội, bản sắc của Hà Nội. Hà Nội không thể lẫn với bất cứ thủ đô nào trên thế giới và mang đặc



điểm chung của các thủ đô phương Đông. Đây là vấn đề rất lớn. Tôi nghĩ rằng những khuyến nghị tuy ở từng khía cạnh nhưng tổng hợp lại chắc chắn sẽ rất có ý nghĩa nhất là với các nhà hoạch định chính sách và xây dựng quy hoạch. Chúng ta đề nghị Ban tổ chức trên cơ sở các ý kiến phát biểu của từng nhà khoa học, Trưởng tiểu ban sẽ tổng hợp lại thành một bản kiến nghị gửi lên lãnh đạo Hà Nội và gửi lên lãnh đạo Chính phủ, Trung ương.

Thứ ba, tôi nhớ rằng những năm 90 thế kỷ XX, trong các nhà khoa học Việt Nam đã có đề xuất với Hà Nội nên thành lập một Trung tâm hay Viện nghiên cứu về Hà Nội. Và trên thực tế danh hiệu Hà Nội học đã xuất hiện và vừa rồi có Viện về phát triển kinh tế đã ra đời. Nhưng cho đến hôm nay rất tiếc vẫn chưa có một tổ chức nghiên cứu toàn diện về Hà Nội. Có thể là một Trung tâm nghiên cứu về Hà Nội, có thể là Viện nghiên cứu về Hà Nội. Tôi nghĩ rằng đây là thời điểm đã chín muồi, mà nếu bỏ mất thời cơ này sẽ là có lỗi với Hà Nội. Thứ nhất là chúng ta tổ chức kỷ niệm 1000 năm Thăng Long. Thứ hai là chúng ta có một đội ngũ nghiên cứu về Hà Nội trong nước và quốc tế. Chúng ta có một loạt các

công trình nghiên cứu đa ngành về Hà Nội. Đã đến lúc lãnh đạo Hà Nội cần thành lập Viện hoặc Trung tâm nghiên cứu về Hà Nội. Nhưng điều quan trọng, đây phải là Viện nghiên cứu toàn diện, liên ngành về Hà Nội. Có thể bộ phận tổ chức của nó không lớn lắm, phải có những người lãnh đạo có tầm cỡ và phải có một số nhà nghiên cứu khoa học chuyên ngành trên những lĩnh vực cần thiết. Phương hướng phát triển chủ yếu của nó là phải tạo được sự liên kết và sự hợp tác trong nước và quốc tế. Có thể nói là hợp tác liên ngành, hợp tác quốc nội và hợp tác quốc tế là cơ sở có ý nghĩa quyết định cho sự thành công của trung tâm nghiên cứu này. Và nếu đi theo phương thức đó thì tổ chức này chỉ cần thành lập, tôi hy vọng rằng trong thời gian rất ngắn nó sẽ trở thành trung tâm rất mạnh và sẽ đóng góp một phần quan trọng cho phát triển Hà Nội, trực tiếp tư vấn cho các nhà quản lý, lãnh đạo Hà Nội

Cá nhân tôi nghĩ rằng trong thời cơ này mà không tổ chức thành lập được một trung tâm nghiên cứu như vậy là một sự chậm trễ. Nhân danh các nhà khoa học có mặt trong cuộc hội thảo này tôi kiến nghị lên lãnh đạo Hà Nội và Trung ương.



## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐÔ THỊ TRONG BỐI CẢNH BIẾN ĐỔI TOÀN CẦU



>> GS. Zhou Quifeng  
- Giám đốc Đại học Bắc Kinh



>> TS. Yeon-Cheon Oh  
- Giám đốc ĐHQG Seoul



>> GS. Junichi Hamada  
- Giám đốc Đại học Tokyo



>> GS. Mai Trọng Nhuận  
- Giám đốc ĐHQGHN

Đây là chủ đề chính thức của Diễn đàn Giám đốc 4 Đại học chủ chốt Đông Á năm 2010 (BESETOHA 2010) tổ chức tại Hà Nội, chiều 8/10/2010.

Phát biểu khai mạc, thay mặt lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, sinh viên ĐHQGHN, GS.TS Mai Trọng Nhuận – Giám đốc ĐHQGHN nhiệt liệt chào mừng các Giám đốc, các nhà khoa học đến từ ĐH Bắc Kinh, ĐH Seoul, ĐH Tokyo đã tham dự Diễn đàn.

GS.TS Mai Trọng Nhuận khẳng định, qua hơn 4 năm tổ chức Diễn đàn BESETOHA, các nhà khoa học hàng đầu của 4 Đại học đã cùng chia sẻ mối quan tâm chung và hướng tới một tương lai bền vững. Là những đại học hàng đầu của mỗi quốc gia và có vai trò quan trọng đối với Thủ đô đang phát triển năng động của 4 nước, BESETOHA là cầu nối quan trọng, không chỉ hợp tác giữa đại học với đại học mà còn với các khu công nghệ cao, với chính quyền thành phố

nhằm tạo ra một tam giác phát triển: Chính quyền – Đại học – Công viên khoa học công nghệ.

GS.TS Mai Trọng Nhuận tin tưởng, 4 đại học sẽ cùng nhau đào tạo nguồn nhân lực tài năng để tạo nên các thành phố khoa học công nghệ (technopolis) và xây dựng các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học làm căn cứ phát triển bền vững thủ đô của 4 nước. Thông qua các chương trình hợp tác, hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học, 4 đại học có thể chia



sẽ kinh nghiệm phát triển bền vững nhằm phát triển 4 thủ đô dựa vào đại học.

Nhấn mạnh tầm quan trọng của Diễn đàn BESETOHA, GS.TS Zhou Quifeng – Giám đốc ĐH Bắc Kinh nhận định, BESETOHA là cơ hội để các đại học trong khu vực Đông Á hiểu và học tập nhau đồng thời cũng là diễn đàn quan trọng để cùng nhau trao đổi về các vấn đề, sự đóng góp của các đại học cho sự phát triển bền vững của khu vực, thế giới và sự tiến bộ xã hội nói chung.

Đề cập đến chủ đề “Hướng tới sự hình thành không gian đô thị bền vững”, GS.TS Hamada Junichi – Giám đốc ĐH Tokyo - cho rằng, khái niệm bền vững không chỉ là tính bền vững sinh thái liên quan đến vấn đề môi trường tự nhiên hay thiên tai mà trước hết là chính sách đối với biến đổi khí hậu và cần phải giúp đô thị vượt qua hiện tượng phổ biến trong quá trình toàn cầu hóa.

GS.TS Hamada Junichi nhấn mạnh, các hiện tượng xuất hiện ở các đô thị và khu vực cá biệt không chỉ là hiện tượng đặc thù của khu vực đó và thường có quan hệ mật thiết với các hiện tượng xã hội quốc tế. Theo GS.TS Hamada Junichi, 4 Đại học có những quan điểm tương đồng về lịch sử, văn hóa, cần hợp tác chặt chẽ hơn nữa để cùng nhau giải quyết những vấn đề cho sự phát triển bền vững các đô thị,

Theo TS. Yeon-Chenon Oh – Giám đốc ĐH Seoul, trường đại học là không gian xã hội vùng cấu thành nên môi trường đô thị và là chủ thể trong công cuộc xây dựng đô thị bền vững. Với tư cách là chủ thể, nhiệm vụ và vai trò của trường đại học không chỉ giới hạn trong việc thực hiện những hoạt động sinh hoạt trong không gian của trường đại học. TS. Yeon-Chenon Oh cho rằng, thông qua việc hợp tác, giao lưu qua lại của các xã hội vùng, với tư cách là một cơ quan đào tạo và nghiên cứu, trường đại học phải đưa ra những đề án mới, những phương án thực thi cho việc xây dựng đô thị bền vững.

Cũng theo TS. Yeon-Chenon Oh, để



phát triển bền vững các đô thị, cần có sự hợp tác chặt chẽ giữa 4 Đại học, trong đó, cần phải tăng cường hơn nữa sự giao lưu nghiên cứu, trao đổi sinh viên, xúc tiến thực hiện các nghiên cứu chung thân thiện với môi trường.

Đặc biệt, với tư cách là cơ quan tổ chức Diễn đàn BESETOHA 2010, đồng thời cũng là cơ quan đưa ra chủ đề thảo luận của Diễn đàn, Giám đốc ĐHQGHN - GS.TS Mai Trọng Nhuận đã đề cập đến nội dung “Vai trò của giáo dục đại học đối với phát triển bền vững đô thị trong bối cảnh biến đổi toàn cầu”.

Theo GS.TS Mai Trọng Nhuận, đại học là nơi đào tạo và cung cấp cho đô thị nguồn nhân lực chất lượng cao, tham gia tích cực vào việc giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn của các đô thị từ quy hoạch không gian, kiến

trúc cảnh quan, xây dựng cơ sở hạ tầng đến các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường đô thị. Đây chính là cơ sở hình thành nên chiến lược phát triển dựa vào đại học trong kỷ nguyên kinh tế tri thức. Sự phát triển bền vững đô thị là điểm kết thúc của những nghiên cứu, quản lý đơn ngành và mở đường cho nghiên cứu liên ngành.

Theo GS.TS Mai Trọng Nhuận, để các đại học có đủ năng lực thực tiễn tham gia tích cực vào quá trình hoạch định chính sách của các quốc gia và đô thị, cần phải đổi mới toàn diện phương thức tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học theo định hướng đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực.

GS.TS Mai Trọng Nhuận nhấn mạnh, những tác động của quá trình biến động toàn cầu đến sự phát triển của các đô thị vô cùng phức tạp. Do vậy,



các giải pháp ứng phó, giải quyết chỉ có thể được đề xuất trên cơ sở của cách tiếp cận liên ngành hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Trước đó, chiều 8/9/2010 đã diễn ra cuộc họp của Giám đốc 4 đại học: ĐH Bắc Kinh, ĐH Seoul, ĐH Tokyo và ĐHQGHN.

Tại buổi làm việc, giám đốc 4 đại học đều nhấn mạnh triết lý phát triển dựa vào đại học. Đặc biệt, lãnh đạo 4 đại học đề xuất ý tưởng hợp tác trọng tâm trong thời gian tới. Trong đó, ĐHQGHN đề xuất ý tưởng triển khai đào tạo thạc sĩ về biến đổi khí hậu, Đại học Seoul đưa ra ý tưởng tổ chức các lớp học di động trong 4 đại học, ĐH Bắc Kinh đề xuất việc tăng cường tổ chức các hội thảo, hội nghị giữa 4 đại học.

Trên cơ sở đó, Giám đốc 4 đại học đã cùng nhau thảo luận những việc chính để sớm hiện thực hóa các ý tưởng, trong đó nhấn mạnh cách thức thực hiện, chỉ đạo, tăng cường chia sẻ thông tin đến việc xây dựng



>> Bốn Giám đốc ký Tuyên bố chung

khung chương trình, lựa chọn sinh viên.

\* Trong khuôn khổ những ngày diễn ra Diễn đàn BESETOHA, ngày 7/10/2010, Hội thảo giáo dục đại cương: "Giảng dạy kinh điển trong các đại học Đông Á" đã diễn ra với sự tham gia đông đảo của các nhà khoa học 4 đại học chủ chốt Đông Á.

Phát biểu khai mạc hội thảo, GS.TSKH Vũ Minh Giang – Phó Giám đốc ĐHQGHN nhấn mạnh, việc đẩy mạnh giảng dạy kinh điển trong giáo dục đại học là một sáng kiến đầy ý nghĩa, đặc biệt trong xu thế chung của thế giới đều lấy phát triển dựa vào đại

học làm giá trị cốt lõi cho sự phát triển bền vững. Bên cạnh đó, một xu hướng khác đang được nhân rộng là việc các trường đại học, đại học có nhiều đặc điểm tương đồng liên kết tạo thành các mạng lưới để đẩy mạnh hơn nữa vai trò của giáo dục đại học trong việc hoạch định chính sách, đưa ra các giải pháp thông minh, cùng giải quyết những vấn đề cấp bách mang tính toàn cầu.

GS.TSKH Vũ Minh Giang cho rằng, giáo dục đại cương được coi là lĩnh vực tiên phong trong hợp tác của 4 đại học chủ chốt Đông Á. Với nhiều nét tương đồng về văn hóa, mỗi nước đều có những kho tàng phong phú những tác phẩm kinh điển giá trị, theo GS.TSKH Vũ Minh Giang, cần thiết phải chất lọc những tác phẩm tinh túy nhất để tập hợp thành tài liệu chung phục vụ giảng dạy và nghiên cứu trong các đại học BESETOHA.





## TUYÊN BỐ CHUNG

## DIỄN ĐÀN GIÁM ĐỐC BỐN ĐẠI HỌC CHỦ CHỐT ĐÔNG Á NĂM 2010 TẠI HÀ NỘI

Đại học Bắc Kinh, Đại học Quốc gia Seoul, Đại học Tokyo, Đại học Quốc gia Hà Nội tiến hành định kỳ Diễn đàn Giám đốc bốn Đại học chủ chốt Đông Á (sau đây gọi là Diễn đàn) nhằm mục đích “xây dựng văn hóa chung cho bốn Đại học Đông Á – BESETOHA”. Là các đại học đại diện cho Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam, bốn Đại học chủ chốt Đông Á không những chỉ có trọng trách trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao cho đất nước mình mà còn có trách nhiệm góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hòa bình và phát triển bền vững của khu vực và thế giới, phù hợp với xu thế chung của thế kỷ XXI.

Khu vực Đông Á đã trải qua các thời kỳ lịch sử phức tạp và đầy biến động. Mỗi nước đều có hoàn cảnh riêng nên việc xây dựng một nhận thức chung về lịch sử là không đơn giản. Diễn đàn và những hoạt động trong khuôn khổ hợp tác của bốn Đại học đã và sẽ tiếp tục cùng nhau tìm ra những giải pháp tích cực từ các lĩnh vực giáo dục đại học và học thuật để có thể góp phần tăng cường hơn nữa mối quan hệ tin cậy, hợp tác giữa các nước.

Diễn đàn có chung một quan điểm

cho rằng cần phải tôn trọng các nền văn hóa và lịch sử riêng biệt của các khu vực và các dân tộc trên thế giới, góp phần bảo vệ và phát huy tính đa dạng văn hóa của thế giới trong xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ. Tinh thần này cũng được thể hiện trong việc quyết định ngôn ngữ sử dụng chính thức tại các tiểu ban là bốn thứ tiếng Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam. Tuy nhiên, Diễn đàn cũng thống nhất rằng, bên cạnh những đặc thù mang tính bản sắc cần được trân trọng, bốn Đại học chủ chốt Đông Á sẽ nỗ lực tìm ra những nét tương đồng để tạo nên thế mạnh liên thông và liên kết.

Sự khác biệt giữa các nền văn hóa không tạo nên mâu thuẫn mà trái lại nếu biết khai thác và phát huy trên quy mô rộng lớn hơn thì đời sống vật chất và tinh thần của loài người sẽ càng thêm phong phú. Sự hòa hợp về văn hóa không có nghĩa là xóa bỏ sự khác biệt mà trái lại, cần tìm hiểu để phát huy những nét đặc sắc, những yếu tố tinh túy nhất nhằm bổ sung cho nhau. Đây là cách chúng ta xây dựng văn hóa chung cho Diễn đàn.

Sau những năm hoạt động liên tiếp, Diễn đàn Giám đốc bốn Đại học chủ chốt Đông Á đã đạt được những

kết quả rất tốt đẹp. Diễn đàn đã trở thành nền tảng vững chắc để các đại học tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm và đưa ra những sáng kiến chung, thúc đẩy sự phát triển của mỗi đại học. Đồng thời Diễn đàn cũng là nơi để các học giả thảo luận về các vấn đề lớn và có ý nghĩa với giáo dục đại học.

Trên cơ sở những thành quả đạt được từ trước cho đến nay, bốn Đại học chúng ta cần nhận thức đầy đủ về vai trò phải thực hiện để mạng lưới Diễn đàn phát triển hài hòa với khu vực và toàn thế giới, đồng thời tranh thủ sự thấu hiểu, ủng hộ của chính phủ cũng như xã hội của từng nước, tăng cường hơn nữa hoạt động giao lưu nghiên cứu, giáo dục và sinh viên, bao gồm cả nỗ lực xây dựng một số chương trình và giáo trình chung cho bốn Đại học, qua đó đạt được những thành quả to lớn hơn.

Bản tuyên bố này được soạn bằng bốn thứ tiếng: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam và đều được coi là bản gốc (có giá trị pháp lý như nhau). Mỗi Đại học giữ một bản viết bằng bốn thứ tiếng.



# TỪ ĐẠI HỌC ĐÔNG DƯƠNG ĐẾN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

GS. NGND ĐINH XUÂN LÂM

NGÀY 16/5/1906 TOÀN QUYỀN PAUL BEAU KÍ NGHỊ ĐỊNH SỐ 1514A, ĐIỀU 1 CỦA NGHỊ ĐỊNH NÀY GHI RÕ: “NAY THÀNH LẬP Ở ĐÔNG DƯƠNG, VỚI TÊN GỌI TRƯỜNG ĐẠI HỌC (UNIVERSITÉ) MỘT TẬP HỢP CÁC KHOÁ ĐÀO TẠO BẬC ĐẠI HỌC CHO CÁC SINH VIÊN XỨ THUỘC ĐỊA VÀ CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG”. ĐÂY LÀ MỘT VĂN BẢN PHÁP LÝ QUAN TRỌNG ĐÁNH DẤU SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẠI HỌC ĐÔNG DƯƠNG (ĐHĐD) - MÔ HÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HIỆN ĐẠI ĐẦU TIÊN TẠI THỦ ĐÔ HÀ NỘI.

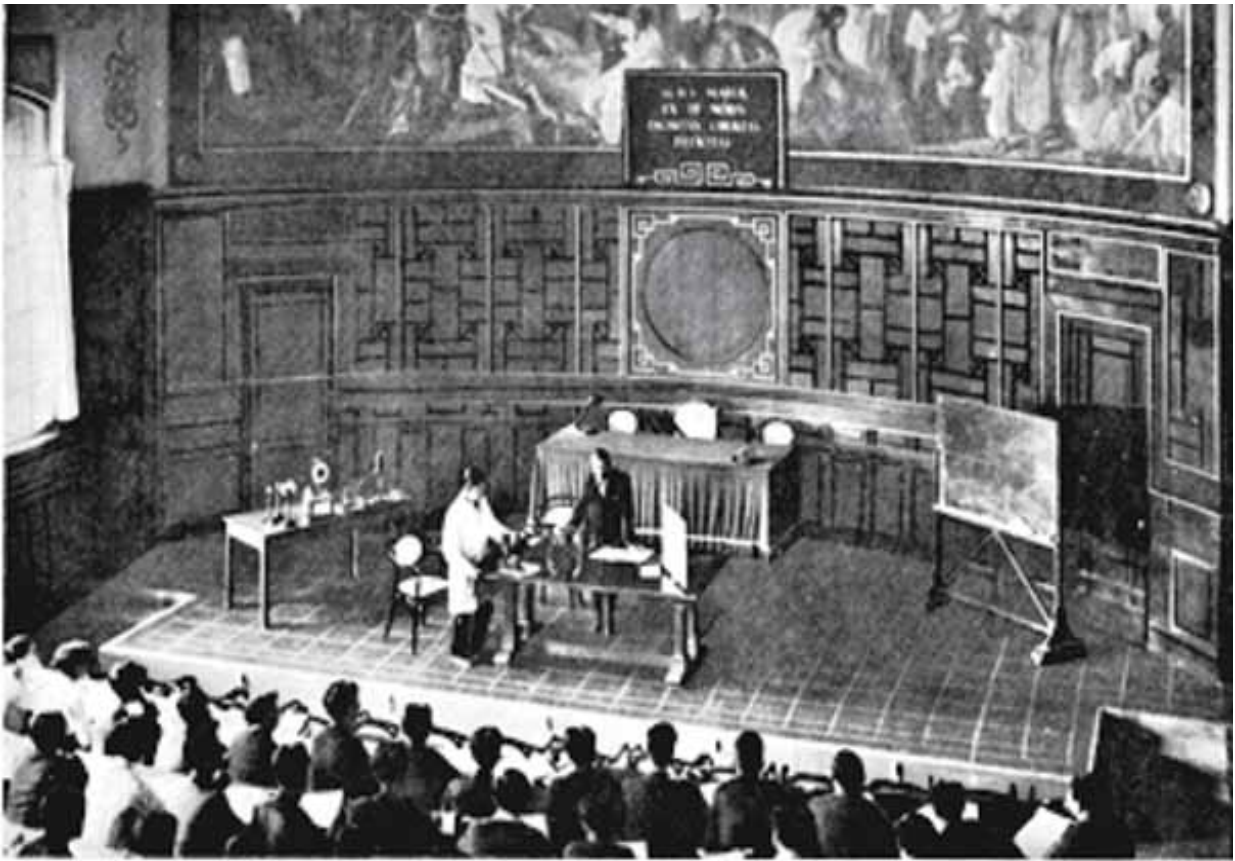
## MỐC KHỞI ĐẦU NỀN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM HIỆN ĐẠI

Điều cần nói ngay ở đây là quyết định thành lập Đại học Đông Dương không phải là một sự kiện ngẫu nhiên, mà trước tiên là do yêu cầu của chính bản thân thực dân Pháp, nhằm đáp ứng yêu cầu khai thác và bóc lột kinh tế thuộc địa, phục vụ quyền lợi

tối cao của chủ nghĩa đế quốc Pháp. Mặt khác cũng khách quan đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng đổi mới cách học của nhân dân Việt Nam lúc đó. Ngay từ giữa thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, dưới ảnh hưởng của cuộc Duy Tân ở Nhật Bản thời Minh Trị (1868) và của cuộc vận động cải cách ở Trung Quốc (1898), một số trí thức yêu nước đã

đề xuất các giải pháp canh tân cách học, kêu gọi rời bỏ lối học từ chương của Nho học, đề cao thực học theo mô hình phương Tây. Đây chính là nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự xuất hiện các phong trào Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục và Duy Tân hồi đầu thế kỉ XX. Trước tình hình đó, chính quyền Pháp ở Đông Dương thấy





>> Một giờ học môn Vật lý tại giảng đường Đại học Đông Dương, nay là giảng đường Ngụy Như Kontum

cần phải cải cách học chế nhằm nâng cao trình độ thanh niên Việt Nam để họ khỏi đi ra nước ngoài, đồng thời cũng cố động thể lực nước Pháp ở Viễn Đông, quét dần ảnh hưởng Trung Hoa trong giới nho sĩ Việt Nam.

Trước khi Đại học Đông Dương ra đời, người Pháp đã cho xây dựng một số cơ sở đào tạo chuyên nghiệp và nghiên cứu khoa học như Trường Dạy nghề Hà Nội (Ecole professionnelle de Hanoi, 1898), Trường Công chính (Ecole des Travaux Publique), Trường Y khoa Đông Dương (Ecole de Médecine de l'Indochine, 1902) vv...

Để xúc tiến việc thành lập Đại học Đông Dương, ngày 8/3/1906 Toàn quyền Paul Beau kí Nghị định thành lập Hội đồng phát triển giáo dục bản xứ Đông Dương, do Henri Gourdon làm Chủ tịch (Conseil de Perfectionnement de l'Enseignement Indigène en Indo - Chine). Một trong những nhiệm vụ quan trọng của Hội đồng này là: "Nghiên cứu những điều kiện để thành lập và hoạt động của một trường đại học gồm các môn

giảng dạy ở bậc đại học dành cho người bản xứ và người châu Á".

Sau một thời gian chuẩn bị, tháng 5/1906, Chủ tịch Hội đồng đã trình toàn quyền Paul Beau một bản báo cáo về dự án thành lập trường đại học, trong đó tôn chỉ và sứ mệnh của nhà trường đã được xác định rõ: "Trường đại học sẽ là một trung tâm giảng dạy giáo dục bậc đại học, đỉnh cao học vấn ở Đông Dương. Đại học Đông Dương, trong khi đáp ứng các nhu cầu kinh tế và hành chính của thuộc địa trong các ban kỹ thuật, sẽ cố gắng hướng dẫn tinh thần khoa học và phương pháp học tập và nghiên cứu hiện đại cho những người xuất sắc và những người châu Á ở các nước láng giềng. Trường đại học sẽ cố gắng tạo nên ở Đông Dương một trung tâm văn hoá Âu châu, như vậy sẽ đóng góp vào việc thúc đẩy sự phát triển trí thức của những người dân được chúng ta bảo hộ..."

Theo đề nghị của Hội đồng, ngày 16/5/1906 Toàn quyền Paul Beau đã kí Nghị định về việc thành lập Đại

học Đông Dương đặt trực tiếp dưới quyền của Toàn quyền Đông Dương và do một Hội đồng Quản trị (Conseil d'Administration) điều hành. Về cơ cấu tổ chức, Đại học Đông Dương gồm có 5 trường thành viên đều gọi chung là Trường Cao đẳng (ecole supérieure), là: Trường Luật và Hành chính (Ecole supérieure de Droit et Administration), Trường Khoa học (Ecole supérieure des Sciences), Trường Y khoa (Ecole supérieure de Médecine), Trường Xây dựng dân dụng (Ecole supérieure du Génie Civil) và Trường Văn khoa (Ecole supérieure des Lettres). Trong 5 trường nói trên thì Trường Khoa học và Trường Văn khoa là các trường thành lập mới hoàn toàn, còn ba trường kia thực chất là các trường đã được thành lập từ trước, nay được sáp nhập vào Đại học Đông Dương. Các trường thành viên này không tồn tại biệt lập với nhau, mà được Hội đồng Quản trị thống nhất điều hành cả về mặt hành chính và chuyên môn. Để đảm bảo tính liên thông và phối hợp giữa các trường thành viên, Điều 5 của Nghị

định ghi rõ: “Mỗi sinh viên được ghi tên vào một trường, nhưng sẽ có một số môn học chung (cours communs) cho hai hoặc nhiều trường”. Ngoài ra, Đại học Đông Dương cũng có cơ chế phối hợp chặt chẽ với các viện nghiên cứu đã và sẽ được thành lập ở Đông Dương (Điều 3).

Ngày 10/11/1907, Lễ khánh thành Đại học Đông Dương được long trọng tổ chức tại Hà Nội, và ngay sau đó năm học đầu tiên được khai giảng với tổng số 193 sinh viên, trong đó có 94 sinh viên mới được tuyển chọn, 37 sinh viên năm thứ nhất của Trường Y khoa. Trong năm học đầu tiên, chính quyền Pháp đã đầu tư cho Đại học Đông Dương trên 15.000 đồng bạc

Đông Dương (piastres) để mua sắm trang thiết bị, lập thư viện, trả lương cho bộ máy quản lý và các giáo viên.

Đến cuối năm 1917, Toàn quyền Albert Sarraut đã quyết định cải cách giáo dục lần thứ hai bằng việc ban hành bộ “Học chính tổng quy” (Règlement général de l’Instruction publique), chia nền giáo dục ở Việt Nam làm 3 cấp, đồng thời khẳng định lại cơ cấu và nguyên tắc hoạt động của Đại học Đông Dương trên một tầm cao mới. Bên cạnh các trường thành viên cũ từng bước được nâng cao chất lượng đào tạo, một loạt các trường thành viên mới được thành lập. Cho đến trước Thế chiến thứ II, Đại học Đông Dương có tất cả 14 trường thành viên, trong đó Trường Y khoa và Trường Luật được tương đương trường đại học bên Pháp và sinh viên tốt nghiệp được nhận Bằng tốt nghiệp Quốc gia (Diplôme d’Etat), ngang với văn bằng của các trường đại học ở Pháp.

Như vậy là cho đến trước Cách mạng



>> Bác Hồ đến thăm Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là ĐHQGHN)

tháng Tám, Đại học Đông Dương đã là một đại học hiện đại đa ngành, đa lĩnh vực có uy tín ở Viễn Đông, có quy mô đào tạo đạt tới hơn 1000 sinh viên/năm. Một số ngành đạt chất lượng quốc tế.

#### ĐƯA HỌC THUẬT TRÊN TẦM CAO MỚI

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, tại phiên họp Hội đồng Chính phủ ngày 29/10/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ thị “thông cáo rằng Chính phủ sắp mở cửa lại trường Đại học”. Sau đó, Hội đồng Chính phủ đã quyết nghị: “Đến ngày 15/11/1945, trường đại học sẽ mở cửa”. Điều cần nhấn mạnh ở đây là Hồ Chủ tịch và Hội đồng Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quyết định “mở cửa lại trường đại học” chứ không phải là thành lập một trường đại học mới nào đó. “Trường đại học” được nói tới ở đây chính là Đại học Đông Dương, vì trước đó chưa có bất cứ một thiết chế giáo dục nào khác có danh xưng là “Trường đại học” trên toàn cõi Việt Nam.

Ngày 10/10/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 44/SL thành lập Hội đồng Cố vấn học chính do Bộ trưởng Bộ Quốc gia giáo dục Vũ Đình Hoè làm Chủ tịch. Trong khuôn khổ của Bộ Quốc gia giáo dục, Đại học vụ cũng được thành lập, do ông Nguyễn Văn Huyền làm Giám đốc, trực tiếp chuẩn bị các điều kiện tổ chức hoạt động của trường đại học. Cũng trong ngày hôm đó, Hồ Chủ tịch đã ký Sắc lệnh số 45/SL thành lập Ban Đại học Văn khoa nằm trong trường đại học, do ông Đặng Thai Mai làm Giám đốc. Sau một thời gian gấp rút chuẩn bị, ngày 15/11/1945, trường đại học đã long trọng tổ chức lễ khai giảng năm học đầu tiên dưới chế

độ mới tại Giảng đường lớn của Toà nhà chính, Đại học Đông Dương cũ, tại số 19 Lê Thánh Tông, Hà Nội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ tọa buổi lễ, có một số quan khách quốc tế đến dự.

Theo báo cáo của Bộ trưởng Vũ Đình Hoè tại phiên họp Hội đồng Chính phủ ngày 21/11/1945, năm học đầu tiên tất cả các ban đại học có 1.149 sinh viên đăng ký chính thức và 270 sinh viên dự thính, riêng Ban Văn khoa có 253 sinh viên và Ban Chính trị Xã hội có 529 sinh viên.

Cũng từ buổi lễ khai giảng này trường đại học chính thức mang tên là Trường Đại học Quốc gia Việt Nam. Trong năm học đầu tiên nhà trường có 5 ban là: Y khoa, Khoa học, Văn khoa, Chính trị xã hội và Mỹ thuật. Đây là những ngành học được mở lại theo quyết nghị của phiên họp Hội đồng Chính phủ ngày 4/10/1945. Như vậy trường Đại học Quốc gia Việt Nam vẫn kế thừa mô hình đại học đa ngành, đa lĩnh vực của Đại học Đông Dương.



Tại buổi lễ khai giảng này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao bằng tốt nghiệp của chế độ mới cho những sinh viên cũ của ĐHĐD vừa hoàn thành chương trình đào tạo trước đó bị tạm thời gián đoạn bởi cuộc đảo chính Nhật - Pháp (9/3/1945). Đây là một bằng chứng hiển nhiên nữa cho thấy ngay từ ngày đầu tiên trường Đại học Quốc gia Việt Nam đã được nhìn nhận, xây dựng trên cơ sở kế thừa, tiếp nối liên tục Đại học Đông Dương. Đồng thời đây cũng là một quyết định có tầm văn hoá cao của chính quyền cách mạng do Hồ Chí Minh đứng đầu.

Tuy nhiên, Trường Đại học Quốc gia Việt Nam không chỉ kế thừa giản đơn mô hình và cơ cấu tổ chức của Đại học Đông Dương. Bản chất của chế độ mới đã mang lại cho nó sứ mệnh mới, mục đích đào tạo mới, và do đó, nội dung chương trình đào tạo ở một số ban, nhất là các ban Văn khoa, Chính trị Xã hội và Kỹ thuật đã được thay đổi triệt để. Tham gia giảng dạy ở tất cả các ban là các giáo sư người Việt Nam, bên cạnh đó còn có cả các nhà văn hoá, nhà hoạt động chính trị - xã hội, trong đó có cả Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp.

#### KẾ THỪA TRUYỀN THỐNG, HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI

Sau khi miền Bắc nước ta giải phóng, một số trường đại học được mở cửa để đón nhận sinh viên từ vùng tự do vào và một số sinh viên ở lại của vùng mới được giải phóng, như Trường Đại học Sư phạm Văn khoa, Trường Đại học Sư phạm Tự nhiên và Trường Đại học Y dược. Ngày 4/6/1956 Thủ tướng Chính phủ đã kí Quyết định số 2183/PC thành lập 5 trường đại học và 15 trường trung học chuyên nghiệp, trong đó:

Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (ĐHTH HN) là đơn vị kế thừa trực tiếp Đại học Quốc gia Việt Nam. Ngoài cơ sở vật chất, cơ cấu tổ chức và truyền thống học thuật, nhiều nhà giáo, nhà khoa học đầu tiên, những người đã xây nền đắp móng, tạo dựng truyền thống học thuật vẻ vang của Trường



ĐHTH HN đã được đào tạo và trưởng thành từ Đại học Đông Dương và Đại học Quốc gia Việt Nam, hay được đào tạo ở nước ngoài về. Có thể kể ra một số tên tuổi tiêu biểu nhất trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội như Ngụy Như Kontum, Lê Văn Thiêm, Đặng Thai Mai, Trần Đức Thảo,... Trải qua gần 4 thập kỉ phát triển, Trường ĐHTH HN đã có những đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, xứng đáng là trường đại học khoa học cơ bản hàng đầu của cả nước.

Đến cuối thế kỉ XX, nhân loại đang tiến vào kỉ nguyên cách mạng khoa học công nghệ và kinh tế tri thức. Trong bối cảnh đó, năm 1993, Chính phủ quyết định thành lập Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQG HN) nhằm tạo tiền đề cho những chuyển biến tích cực mang tính đột phá, đáp ứng

nhu cầu của công cuộc phát triển đất nước trong tình hình mới. Hoàn toàn không phải ngẫu nhiên mà ĐHQG HN lại được xây dựng dựa trên cơ sở sáp nhập một số trường đại học lớn ở Hà Nội, mà nòng cốt là Trường ĐHTH HN. Đây chính là sự tiếp tục khẳng định mô hình đại học hiện đại đa ngành, đa lĩnh vực trên cơ sở tiếp nối truyền thống học thuật được khởi đầu từ ĐHĐD và phát huy truyền thống đó trên một tầm cao mới.



>> Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm trao Danh hiệu Anh hùng Lao động cho Trường ĐHKHXH&NV (11/2005).

## BAY LÊN TỪ BỜ VAI TRUYỀN THỐNG



>> GS.TS Nguyễn Văn Khánh

### TRUYỀN THỐNG HÀO HÙNG ĐIỂM TỰA CỦA SỨC MẠNH

Thưa Giáo sư, mốc truyền thống của Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQGN bắt đầu từ sự hình thành Đại học Văn khoa năm 1945, cũng là mốc khởi đầu quan trọng của nền giáo dục đại học nước nhà, xin ông cho biết đôi nét về sự kiện này?

Ngày 10/10/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 45 thành lập Đại học Văn khoa (lúc đầu gọi là Ban

65 NĂM QUA, TRƯỜNG ĐHKHXH&NV ĐÃ CÓ NHIỀU BƯỚC PHÁT TRIỂN VƯỢT BẬC, KHẲNG ĐỊNH VỊ TRÍ LÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRỌNG ĐIỂM, ĐẦU NGÀNH; CÓ SỨ MỆNH ĐI ĐẦU TRONG SÁNG TẠO, TRUYỀN BẢ TRI THỨC VÀ ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO, PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC; HƯỞNG TỚI TIẾP CẬN VÀ HỘI NHẬP VỚI KHOA HỌC - GIÁO DỤC THẾ GIỚI. "LẤY KHOA HỌC CƠ BẢN VÀ TRUYỀN THỐNG LÂU ĐỜI LÀM NỀN TẢNG, LẤY TRI THỨC HIỆN ĐẠI VÀ CHẤT LƯỢNG CAO LÀM ĐÍCH ĐẾN - ĐÓ LÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA CHÚNG TÔI"- GS.TS NGUYỄN VĂN KHÁNH - BÍ THƯ ĐẢNG ỦY, HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỞNG CHIA SẺ.

Đại học Văn khoa thuộc Trường Đại học Quốc gia Việt Nam) tại Hà Nội. Giáo sư Đặng Thai Mai được cử làm Giám đốc. Đội ngũ giáo viên đầu tiên

đều là những học giả lỗi lạc như các giáo sư: Đặng Thai Mai, Đào Duy Anh, Cao Xuân Huy, Nguyễn Văn Huyền... cho đến các đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước như Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đồng chí Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp. Những người thầy tài danh ấy đã mang cả tâm, trí nuôi dưỡng Đại học này trong suốt cuộc kháng chiến chống Pháp trường kỳ và đào tạo được một thế hệ học trò xuất sắc, trong đó có nhiều giáo sư của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội sau này như: Đinh Xuân Lâm, Phan Huy Lê, Hà Văn Tấn, Trần Quốc Vượng, Nguyễn Tài Cẩn, Phan Cự Đệ, Hà Minh Đức...

Có thể nói quyết định thành lập Đại học Văn khoa giữa lúc chính quyền dân chủ nhân dân đang trong giai đoạn trứng nước thể hiện tầm nhìn xa, trông rộng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò của KHXH&NV đối với sự nghiệp kiến quốc và trong việc giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa, nhân văn của dân tộc. Nó cũng có ý nghĩa khởi đầu cho việc xây





>> Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội - cựu sinh viên Trường ĐHKHXH&NV - và các thế hệ lãnh đạo Nhà trường. Ảnh từ trái sang phải, các Giáo sư: Nguyễn Văn Khánh, Phạm Xuân Hằng, Nguyễn Phú Trọng, Phùng Hữu Phú và Phạm Quang Long.

dựng những thế hệ nhà khoa học xuất sắc đầu tiên của KHXH&NV Việt Nam.

**Giáo sư có thể cho biết những thành tích nổi bật của trường đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước là những gì?**

Đại học Tổng hợp Hà Nội được thành lập năm 1956 và rất may mắn được đào tạo bởi đội ngũ những người thầy tài năng, trực tiếp tham gia xây dựng Trường, và triển khai nhiệm vụ đào tạo ở hai ngành khoa học quan trọng là Văn học và Sử học. Phải nói rằng đội ngũ nhà giáo tài năng ấy đã đặt những viên đá tảng đầu tiên làm nền cho những thành tựu về nghiên cứu và đào tạo KHXH&NV hơn nửa thế kỷ qua.

Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ diễn ra rất ác liệt, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội vẫn phát triển mạnh mẽ và trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học cơ bản hàng đầu của đất nước, là nơi đến quen thuộc của nhiều nhà khoa học quốc tế. Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội là nhân tố quan trọng góp phần định hình nền

KHXH&NV Việt Nam lúc đó với các lĩnh vực, ngành cụ thể. Uy tín và ảnh hưởng của Trường rất lớn trong xã hội. Những công trình nghiên cứu của cán bộ và sinh viên góp phần phục vụ nhiệm vụ chính trị quan trọng lúc bấy giờ là giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Bên cạnh đó, đây cũng là giai đoạn ra đời nhiều công trình nghiên cứu có giá trị kinh điển trong KHXH&NV cho đến tận sau này.

Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội cũng đã tiễn biệt nhiều thầy giáo và sinh viên ưu tú lên đường thực hiện nghĩa vụ bảo vệ và giải phóng đất nước. Nhiều cái tên đã khắc ghi vào lịch sử oai hùng của dân tộc và làm rạng danh truyền thống của Nhà trường như Lê Anh Xuân, Phạm Văn Phong, Ngô Văn Sở, Chu Cẩm Phong, Nguyễn Trọng Định, Đặng Luân...

**Có tiền thân là hai đại học nổi tiếng với bề dày thành tựu và những đóng góp lớn cho đất nước, điều ấy tạo áp lực gì cho đội ngũ cán bộ của Nhà trường hôm nay thưa Giáo sư?**

Trước tiên, chúng tôi thấy vô cùng

tự hào bởi không có nhiều trường đại học ở Việt Nam có chặng đường phát triển gắn chặt với các giai đoạn thăng trầm mà oai hùng của lịch sử dân tộc như vậy. Truyền thống hào hùng và những thành tựu, vị thế đã đạt được trong quá khứ là tài sản vô giá có ý nghĩa lớn về cả vật chất và tinh thần cho đội ngũ cán bộ và sinh viên Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, hôm nay. Đó là cội nguồn, là điểm tựa sức mạnh nội lực cho những phấn đấu và cố gắng của chúng tôi trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Còn áp lực, tất nhiên cũng rất lớn, đó là phải có những công trình nghiên cứu có giá trị hơn nữa, phải giữ vững chất lượng đào tạo và vị trí hàng đầu trong bối cảnh xã hội có nhiều thay đổi hiện nay, nâng tầm vị thế và vai trò của KHXH&NV đóng góp cho sự phát triển của đất nước, khẳng định vị thế của mình khi hội nhập với thế giới. Chúng ta không thể tự hậu so với chính các thế hệ cha anh của mình, mà phải tiếp tục vươn lên bay cao và bay xa hơn nữa từ "bờ vai" thành tựu của những thế hệ đi trước.



>> Đồng chí Nguyễn Đức Bình - Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và các thế hệ lãnh đạo Nhà trường

### Truyền thống ấy giúp Nhà trường rút ra được những kinh nghiệm gì trong quá trình phát triển hiện nay, thưa Giáo sư?

Từ lịch sử ấy, nếu có thời gian nghiên cứu và tổng kết thì có thể đúc rút rất nhiều kinh nghiệm không chỉ cho Nhà trường mà còn cho nền giáo dục đại học Việt Nam nói chung. Tuy nhiên tôi chỉ xin nhấn mạnh đến hai điều:

Một là khoa học và giáo dục, đặc biệt là KHXH&NV phải luôn giữ vững mục tiêu phục vụ sự phát triển của đất nước, phục vụ yêu cầu thực tiễn xã hội của lịch sử. Chỉ khi gắn mình vào các điều kiện thực tiễn và mục tiêu phục vụ dân tộc thì khoa học mới có động lực thật sự để làm ra những công trình có giá trị thật sự, phục vụ xã hội và con người.

Hai là trong mọi hoàn cảnh khó khăn, nếu biết phát huy tinh thần tập thể, biết khơi dậy tinh thần yêu nước, khơi dậy sự say mê nghiên cứu và cống hiến trong mỗi cá nhân thì sẽ tạo nên sức mạnh hết sức to lớn. Phát huy được tốt nhân tố con người để làm việc vì con người, cộng đồng thì chắc chắn sẽ đem đến thành công.

### LÀ TRỤ CỘT NGHIÊN CỨU VÀ ĐÀO TẠO KHXH&NV CỦA CẢ NƯỚC

Giáo sư, nhận định gì về những thách thức và xu hướng phát triển của KHXH&NV trong giai đoạn hiện nay?

Thế giới hiện nay đang đổi thay đến chóng mặt; công nghệ thông tin và nền kinh tế dựa vào tri thức đang chi phối tốc độ phát triển của xã hội loài người. KHXH&NV Việt Nam cũng gặp những khó khăn trong việc bắt kịp với thực tiễn cuộc sống và hội nhập quốc tế. Giờ đây nghiên cứu và đào tạo phụ thuộc rất lớn vào phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất hiện đại. Con người cũng đa dạng, phức tạp hơn với nhiều nhu cầu, điều kiện, hoàn cảnh khác nhau. Nhiều vấn đề xã hội mới nảy sinh với mức độ phức tạp ngày càng cao. Do điều kiện phát triển của nước ta còn thua kém nhiều quốc gia khác nên KHXH&NV Việt Nam gặp khó khăn trong quá trình hội nhập với thế giới bên ngoài...

Thực tiễn ấy đã dẫn đến một số xu hướng phát triển mới như: nhu cầu liên ngành trong nghiên cứu KHXH&NV, sự đan xen và kết hợp chặt chẽ giữa KHXH&NV với các ngành khoa học khác; sự ra đời của nhiều ngành, chuyên ngành mới, chuyên sâu đáp ứng nhu cầu thực tiễn của cuộc sống, đặc biệt là các khoa học về con người; các nghiên cứu KHXH&NV ngày càng đòi hỏi yêu cầu cao về tính ứng dụng...

### Trên cơ sở ấy, Nhà trường xác định những thách thức lớn phải đối mặt là gì?

Là đơn vị nghiên cứu và đào tạo chất lượng cao về KHXH&NV, Nhà trường

nhận diện ba thách thức căn bản sau: Thách thức về tầm nhìn và tư duy đổi mới trong lãnh đạo và quản lý bắt kịp với xu thế phát triển của thực tiễn xã hội; Thách thức về xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ cao, đáp ứng nhu cầu phát triển của thực tiễn nghiên cứu và đào tạo đạt trình độ quốc tế; Thách thức về cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị hiện đại cho đào tạo và nghiên cứu chất lượng cao.

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt, các đại học lớn và có bề dày không thể năng động, nhạy bén và dễ thích nghi bằng các đại học trẻ hơn, đó có phải là một thực tế và là điều bất lợi?

Tôi nghĩ nói thế chưa hoàn toàn đúng vì cái gì cũng có hai mặt của nó. Một đại học trẻ năng động nhưng nếu không có nội lực, mà ở đây là đội ngũ giảng viên có trình độ cao, là bề dày thành tựu nghiên cứu và đào tạo thì khó có thể tồn tại và phát triển bền vững. Một đại học được tạm hiểu nôm na là "già" hơn mà có bề dày nội lực thì chỉ cần có định hướng đúng và giải pháp tốt thì sẽ đủ sức mạnh để thích nghi và tiến nhanh. Vấn đề là cần tư duy đổi mới và có mục đích cụ thể trong từng giai đoạn phát triển, trên cơ sở hiểu rõ những lợi thế và cả những điểm hạn chế của mình.

### Giáo sư có thể cho biết những thành tựu nổi bật mà Trường ĐHKHXH&NV đạt được thời kỳ đổi mới?

Là thành viên của ĐHQGHN từ năm 1993, Trường ĐHKHXH&NV đã tiếp tục khẳng định vị trí đi đầu, trụ cột trong nghiên cứu và đào tạo KHXH&NV của cả nước. Nhà trường vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Anh hùng lao động" vào năm 2005 vì những đóng góp xuất sắc trong thời kỳ đổi mới.

Về đào tạo, Nhà trường đã năng động trong việc mở rộng các ngành nghề đào tạo mới phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội, giúp tăng khả năng cạnh tranh với các đại học khác như: Báo chí và Truyền thông, Đông phương học, Quốc tế học, Tâm lý học, Công tác Xã hội, Khoa học Quản lý, Nhân học, Sở hữu trí tuệ... Đây không chỉ là các ngành học mới



xuất hiện ở Việt Nam, mà chất lượng đào tạo cũng được đánh giá tốt, có nhiều ngành rất được người học ưa chuộng và điểm tuyển sinh luôn ở mức cao. Nhà trường cũng mở nhiều chương trình chất lượng cao và đạt chuẩn quốc tế, đa dạng hóa các hình thức đào tạo, trong đó chú trọng mở rộng đào tạo liên hết quốc tế với các đại học tiên tiến trên thế giới, góp phần đào tạo nhân lực chất lượng cao cho đất nước, đồng thời chuyển giao công nghệ và quy trình giảng dạy từ các đại học tiên tiến, góp phần bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đạt chuẩn quốc tế.

Hướng tới mục tiêu đào tạo chất lượng cao, Trường ĐHKHXH&NV là đơn vị đầu tiên trong ĐHQGHN về cơ bản đã chuyển đổi sang phương thức đào tạo theo tín chỉ, cập nhật và đổi mới giáo trình và phương pháp dạy-học. Nhà trường cũng đi tiên phong trong kiểm định chất lượng đào tạo, đã tham gia tự đánh giá và đánh giá ngoài theo chuẩn của ĐHQGHN và Bộ Giáo dục và Đào tạo; sẽ tham gia kiểm định theo chuẩn AUN (Hiệp hội các trường đại học Đông Nam Á) vào năm 2012.

Về nghiên cứu khoa học, đội ngũ cán bộ khoa học của Nhà trường liên tục cung cấp các luận cứ khoa học giải quyết nhiều bài toán của phát triển xã hội, thể hiện qua nhiều công trình, dự án nghiên cứu liên ngành qui mô lớn, có giá trị thực tiễn cao; tiên phong trong việc khai phá các lĩnh vực nghiên cứu mới.

Trong quan hệ quốc tế, Nhà trường là điểm đến uy tín của các học giả và đối tác nước ngoài, mở rộng quan hệ hợp tác với hơn 100 trường đại học và các tổ chức quốc tế, là đại diện tiêu biểu của KHXH&NV Việt Nam trong cộng đồng khoa học quốc tế.

**PHÁT HUY MỌI NGUỒN LỰC ĐỂ HỘI NHẬP VỚI THẾ GIỚI**

**Được biết vào tháng 6 vừa qua, Đại hội Đảng bộ lần thứ XXVI của Trường ĐHKHXH&NV đã thông qua mục tiêu phấn đấu đưa Trường lọt vào top 200 đại học hàng đầu của châu Á trong thập niên tới. Những cơ sở nào đảm**



>> Đồng chí Nguyễn Phú Trọng và các nhà giáo lão thành của Nhà trường

### **bảo thành công cho mục tiêu trên thưa Giáo sư?**

Đây là một mục tiêu rất cao và để thực hiện được cần định tính và định lượng cụ thể từng yếu tố. Tuy nhiên Nhà trường đã nhìn thấy những tiền đề cơ bản để hiện thực hóa mục tiêu trên, đó là: Thứ nhất, truyền thống và bề dày thành tựu nghiên cứu KHXH&NV đã được tích lũy qua hơn nửa thế kỷ; Thứ hai, sự năng động, sáng tạo và vị thế của Nhà trường đã được xác lập và khẳng định trong thời gian vừa qua, nhất là việc triển khai thành công nhiều hoạt động hợp tác, nhiều chương trình liên kết quốc tế với các đại học lớn trên thế giới, sự tham gia của Nhà trường và của ĐHQGHN vào nhiều diễn đàn khoa học giáo dục quốc tế trong khu vực và trên thế giới; Thứ ba, quyết tâm mạnh mẽ của Nhà trường nhằm phát huy mọi nguồn lực để thực hiện mục tiêu quan trọng trên.

**Giáo sư có kiến nghị hoặc đề xuất gì đối với ĐHQGHN nói riêng và Nhà nước nói chung để nâng cao chất lượng nghiên cứu và đào tạo các ngành KHXH&NV hiện nay?**

Tôi xin có mấy đề xuất như sau:

Một là Nhà nước cần sớm ban hành Nghị định sửa đổi về ĐHQG nhằm tiếp tục khẳng định mô hình và tính ưu việt của mô hình ĐHQG, về căn bản khác với đại học vùng trong cơ

cấu tổ chức và phương thức vận hành, hoạt động; qua đó nâng cao vị trí, vai trò nòng cốt của ĐHQGHN trong hệ thống giáo dục đại học cả nước.

Hai là cần có cơ chế, chính sách đầu tư đặc biệt để Trường ĐHKHXH&NV có thể thực hiện tốt sứ mệnh đầu đàn của mình; có chính sách đặc biệt trong thu hút, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài, trên cơ sở được giao quyền tự chủ cao trong tuyển sinh, thu, chi tài chính, kể cả mức thu học phí.

Ba là Bộ Giáo dục và Đào tạo cần nhanh chóng công nhận và cấp mã ngành đào tạo cho một số ngành đào tạo bậc cử nhân và chuyên ngành sau đại học đã được cho phép đào tạo thí điểm, và được kiểm tra chất lượng tốt như Du lịch học...

Bốn là cho phép Nhà trường đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất tại nội thành Hà Nội nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Trường trong khi chờ xây dựng cơ sở mới tại Hòa Lạc.

Xin cảm ơn Giáo sư!

THANH HÀ (thực hiện)

# ĐỂ THƯƠNG HIỆU LUÔN TỎA SÁNG

THÁNG 11 TỚI, TRƯỜNG ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN ĐÓN MỪNG LỄ KỶ NIỆM 65 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG. TRONG KHÔNG KHÍ CỦA MỘT NGÀY HỘI LỚN, CÁC THỂ HỆ NHÀ GIÁO VÀ SINH VIÊN ĐÃ BÀY TỎ NHIỀU TÌNH CẢM YÊU MẾN VỚI MÃI TRƯỜNG CÓ BỂ DÀY TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, ĐỒNG THỜI ĐÓNG GÓP NHIỀU Ý KIẾN CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ TRƯỜNG TRONG THỜI GIAN TỚI.

GS.TS PHAN HỮU DẬT (nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội): **HỘI NHẬP VỚI THẾ GIỚI BẰNG THỂ MẠNH KHXH&NV VIỆT NAM**

Tôi rất mừng khi thấy Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQGHN từ khi tách khỏi Trường Đại học Tổng hợp đã có nhiều điều kiện để phát triển và giữ vững được vị trí đầu đàn về nghiên cứu và đào tạo KHXH&NV của cả nước. Nhân 65 năm ngày truyền thống của Nhà trường, tôi xin gửi đến một vài kinh nghiệm đúc rút từ quá trình xây dựng và phát triển của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội trước đây:

Thứ nhất, muốn giữ vững vị trí đại học đầu ngành, trọng điểm thì điều kiện tiên quyết là phải chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, có chất lượng và trình độ khoa học cao

Thứ hai, trong mọi hoàn cảnh luôn phải đặt vấn đề chất lượng đào tạo lên



hàng đầu. Muốn thế thì ngay từ khâu tuyển sinh cần phải chặt chẽ sao cho tuyển cho được những người giỏi.

Thứ ba, phải gắn chặt giảng dạy và NCKH, lấy NCKH làm điểm tựa cho hoạt động giảng dạy.

Thứ tư, công tác chính trị tư tưởng

trong Nhà trường phải thực hiện cho được nhiệm vụ định hướng, bồi dưỡng hoài bão khoa học, khát vọng vươn lên trong học tập của sinh viên. Phải có thật nhiều những người như Ngô Bảo Châu với khát vọng chinh phục những đỉnh cao khoa học và nâng tầm vị thế của đất nước trên bản đồ khoa học thế giới.

Thứ năm, để thực hiện mục tiêu vươn lên vị trí cao trong giáo dục đại học khu vực và thế giới, chúng ta cần xác định rõ hướng đi cụ thể là hội nhập ở những ngành nào, lĩnh vực nào. Theo tôi cái mà chúng ta có cơ hội đóng góp cho khoa học thế giới trước hết phải là những ngành KHXH&NV của Việt Nam. Ta phải đứng đầu thế giới về Lịch sử Việt Nam, Văn học Việt Nam, Triết học Việt Nam..., có những công trình nghiên cứu tầm cỡ về các lĩnh vực khoa học của Việt Nam, coi đó là thế mạnh riêng của mình.

PGS.TS VŨ THỊ PHỤNG (Chủ nhiệm Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng): **TAO DỰNG PHONG CÁCH "XÃ HỘI - NHÂN VĂN" ĐỂ GÓP PHẦN PHÁT HUY VÀ QUẢNG BÁ THƯƠNG HIỆU CỦA TRƯỜNG**

Hơn 30 năm học tập và làm việc tại trường, tôi luôn cảm thấy tự hào, vì mỗi lần đi công tác, chỉ cần giới thiệu về nơi mình đã từng học và làm việc, tôi đều được nghe những lời ca ngợi, được thấy sự thán phục của mọi người khi nói tới Trường hoặc nhắc tới những người thầy tuyệt vời của Trường Đại học Tổng hợp trước đây, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, hôm nay.

Tôi hiểu rằng, sở dĩ có được những lời ca ngợi và niềm tự hào như vậy là vì trong suốt những năm qua, các thế hệ thầy trò của trường đã tạo dựng được



một phong cách rất riêng, phong cách "Tổng hợp", phong cách "Xã hội - Nhân văn". Đó là tài sản vô cùng quý giá của trường, là thương hiệu mà hàng chục thế hệ đã dày công vun đắp và tiếp nối. Đó là phong cách của những người thầy đam mê khoa học, luôn tìm tòi và lý

giải các vấn đề của xã hội, của con người bằng các luận chứng có cơ sở và căn cứ, không tư duy một chiều, luôn sáng tạo và đổi mới. Rồi từ những nghiên cứu sâu sắc của mình, họ mang đến cho sinh viên những giờ giảng đầy tâm huyết, dạy như "rút ruột, rút gan", cuốn sinh viên vào thế giới khoa học hấp dẫn và thắm đẫm chất nhân văn. Đó là phong cách của những con người luôn coi tri thức, sự hiểu biết và nhân phẩm là những giá trị cốt lõi. Chính phong cách của những người thầy đã tạo nên phong cách của các thế hệ học trò, với hiểu biết rộng, tư duy sâu sắc, luôn sáng tạo trong cách nhìn, cách lý giải các vấn đề, luôn tìm tòi và dẫn thân vào cái mới, biết dừng cảm chối từ và vượt qua những cảm dỗ thông thường.



PGS.TS PHẠM THÀNH HƯNG (Phó Chủ nhiệm Khoa Văn học): **GIẢI QUYẾT TỐT MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐA DẠNG HÓA CÁC LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO VÀ ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU CƠ BẢN**

Trong định hướng phát triển ĐHQGHN thành một đại học đa ngành, đa lĩnh vực, trình độ cao, đồng thời lại theo hướng một đại học nghiên cứu, rõ ràng đang đòi hỏi một sự kết hợp hài hòa, biện chứng, nhằm khắc phục sự mâu thuẫn tất yếu giữa phương châm đa dạng hóa loại hình đào tạo với đẩy mạnh nghiên cứu cơ bản.

Mấy năm gần đây, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN đã phát triển nhiều ngành nghề đào tạo mới có tính ứng dụng và thực hành nghề cao. Đây là một hướng phát triển hợp quy luật, đáp ứng kịp thời nhu cầu thực tế của đất nước. Nhà trường đã thành một trong những địa chỉ tin cậy cho xã hội đặt hàng. Sinh viên các ngành Báo chí, Du lịch, Thông tin thư viện, Lưu trữ



học và Quản trị văn phòng, Quản lý xã hội, Quốc tế học v.v. ra trường đều dễ chọn việc làm. Tuy vậy, gắn liền với xu hướng phát triển đó là sự sao nhãng ít nhiều đối với nghiên cứu lý thuyết và khoa học cơ bản. Theo tôi, một số khoa đào tạo có tính truyền thống như các ngành Ngữ Văn, Lịch Sử, Triết học đã một thời tạo nên bản sắc, ưu thế của Đại học Tổng hợp Hà Nội khi xưa vẫn cần được quan tâm đầu tư nhiều hơn.

Trong nhiều thập kỷ qua, chính

những ngành khoa học cơ bản và truyền thống đó đã từng đào tạo một đội ngũ cán bộ khoa học và văn hóa hùng hậu, có khả năng không chỉ trong nghiên cứu, giảng dạy mà còn cả trong các lĩnh vực hoạt động thực tiễn rất đa dạng. Theo tôi, đây không phải là một sự chấp nhận, một sự thích ứng bất đắc dĩ mà là một thực lực được tác thành từ đào tạo khoa học cơ bản. Ngữ văn, Lịch sử, Triết học của các khoa truyền thống xưa kia không đơn thuần là tri thức hiểu biết mà còn là phương pháp tư duy và kỹ năng giải quyết các vấn đề mà khoa học và đời sống đặt ra. Nói như vậy, không có nghĩa là nhà trường cần thu hẹp, dọn dẹp khoa này và mở rộng, phát triển khoa kia. Vấn đề quan tâm cụ thể ở đây là các ngành, các bộ môn khoa học cơ bản chứ không phải là đơn vị đào tạo. Các ngành khoa học đó phải trở thành mũi nhọn đào tạo, phải được chuyển hóa thành tri thức nền tảng cho các ngành học làm nghề.

GS.TS ĐỖ QUANG HƯNG (Bộ môn Khoa học Chính trị): **KHXH&NV PHẢI HƯỚNG TỚI CHUẨN QUỐC TẾ TRONG ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU**

Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN đang có quyết tâm rất cao trong việc hội nhập với thế giới, tôi cho đây cũng là xu thế tất yếu của KHXH&NV nói chung mà một trường đại học hàng đầu như chúng ta không thể đứng ngoài. Hội nhập không chỉ có ý nghĩa là để thu hút các nguồn lực phục vụ sự phát triển của mình mà quan trọng hơn là đã đến lúc người Việt Nam phải đóng góp cho khoa học thế giới những vấn đề có tầm nhân loại. Vấn đề là cần xác định rõ các tiêu chí để hướng tới chuẩn quốc tế, theo tôi là những yếu tố sau:

Thứ nhất, KHXH&NV ngày nay phải có khả năng trả lời các vấn đề của con người và xã hội vừa rộng rãi nhưng vừa cụ thể.

Thứ hai, nghiên cứu và đào tạo KHXH&NV phải hướng tới tính hiện đại, cập nhật với sự phát triển của thế giới, thể hiện ở cả vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, hệ thống tri thức cho đến việc học tập, áp dụng các mô hình, phương pháp, chương trình đào tạo mới.



Thứ ba, KHXH&NV và khoa học tự nhiên cùng các ngành khoa học khác ngày nay không có sự chia tách một cách khô cứng, ngược lại có sự đan xen chặt chẽ và tác động đến nhau. Sự đan xen chặt chẽ này phải thể hiện rõ trong các nghiên cứu và đào tạo KHXH&NV. Hiện nay, một trong những điểm yếu của KHXH&NV ở các nước đang phát triển như Việt Nam là không tận dụng được hết các kiến thức và phương tiện của khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ trong nghiên cứu và đào tạo, ví dụ như áp dụng nhiều phương pháp nghiên cứu, đo đạc của Toán học hay các phương tiện máy móc, kỹ thuật hiện đại...

Thứ tư, nghiên cứu KHXH&NV phải hướng đến các mục tiêu của nhân loại, các vấn đề toàn cầu bên cạnh các mục tiêu của dân tộc. Khi xác định các hướng nghiên cứu, KHXH&NV Việt Nam phải chú ý đón đầu và gắn các nghiên cứu của mình với các vấn đề có tầm nhân loại, chẳng hạn như: biến đổi khí hậu, ảnh hưởng môi trường tác động đến con người, các vấn đề tâm lý mới nảy sinh trong xã hội hiện đại...

Thứ năm, nghiên cứu và đào tạo KHXH&NV Việt Nam phải có khả năng "lưu thông" với các nước. Đây cũng là một trong những điểm khó nhất của Việt Nam vì trên thực tế những nghiên cứu hội nhập của Việt Nam chưa sâu, hay nói cách khác là chưa gia nhập được với các nguồn mạch nghiên cứu thế giới. Một biểu hiện cụ thể và rất đáng mừng tại Trường ĐHKHXH&NV hiện nay là sự phát triển ngày càng mạnh các chương trình liên kết nghiên cứu và đào tạo quốc tế với các đại học đẳng cấp trên thế giới. Đây sẽ là một hoạt động hiệu quả góp phần thúc đẩy mạnh sự hội nhập của Nhà trường với thế giới.



>> Phó Thủ tướng Nguyễn Thiên Nhân thăm và làm việc tại Trường ĐHKHXH&NV

## CẦN TẬP TRUNG ĐẦU TƯ CHO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

Giáo sư đánh giá thế nào về kết quả học tập của sinh viên hiện nay?

Hiện nay, nhiều người, đặc biệt là các doanh nghiệp và cơ quan cho rằng sinh viên tốt nghiệp ra trường kiến thức không vững chắc, thiếu thực tế, không đáp ứng được công việc. Đánh giá như vậy có phần đúng vì nó phản ánh một thực trạng đáng lo ngại, nhưng cũng có phần bị quan.

Tôi cho rằng muốn đánh giá đúng chất lượng học tập của sinh viên thì phải đợi sau một thời gian thử việc, sinh viên đã thích nghi với môi trường công tác rồi dần dần tự thể hiện mình qua công việc. Nhiều sinh viên của Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, sau khi ra trường đã làm việc rất tốt trong nhiều lĩnh vực như giảng dạy và nghiên cứu trong các cơ sở khoa học, hoạt động trong các cơ quan thông tấn như truyền hình, báo chí; vững vàng trong công tác đối ngoại và thành công trong các tổ chức doanh nghiệp...

Cũng phải thừa nhận một thực tế là

**NHỮNG KHÓA ĐẦU TIÊN CỦA TRƯỜNG ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN ĐÃ SẢN SINH RA NHIỀU NHÀ QUẢN LÝ, NHÀ KHOA HỌC, NHÀ GIÁO NỔI TIẾNG, ĐÓNG GÓP NHIỀU CHO SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA CẢ NƯỚC. TỐT NGHIỆP KHÓA 1, LÀ GIÁNG VIÊN TRỤ CỘT CỦA TRƯỜNG, GS. NGND VŨ DƯƠNG NINH ĐÃ CHIA SẺ NHỮNG KINH NGHIỆM TRONG HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY CỦA MÌNH.**

sinh viên thời nay có điều kiện học tập tốt hơn nhiều so với thời của chúng tôi, nhưng khi ra trường lại có phần khó thích nghi với công việc. Lý do bởi thứ nhất, chúng ta đào tạo không có địa chỉ rõ ràng, trừ một số trường đào tạo nghề, cho nên ít trang bị được kỹ năng nghiệp vụ. Chính vì vậy, người sinh viên dù có năng lực cũng cần phải có một thời gian nhất định mới thích nghi được với mà họ

đảm nhiệm. Thứ hai là chương trình đào tạo vẫn còn có chỗ chưa hợp lý, có những môn không gắn với thực tế, đào tạo nặng về lý thuyết, ít thực hành. Cho nên khi sinh viên ra trường không tránh khỏi những ngỡ ngàng ban đầu trước môi trường mới. Do vậy, phải có sự phối hợp giữa nhà trường và xã hội trong đào tạo đại học. Trường đại học cung cấp cho sinh viên những kiến thức gắn với thực tế hơn, cần trang bị cho họ một số kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng sống cụ thể. Đồng thời các cơ quan, các doanh nghiệp phải có trách nhiệm tạo điều kiện cho sinh viên thực tập ở cơ sở của mình. Tuy nhiên, cũng không nên quên rằng ĐHQGHN, trong đó có Trường ĐHKHXH&NV là trường khoa học cơ bản cho nên việc gắn liền kiến thức cơ bản với thực tiễn xã hội là điều cần được hết sức coi trọng.

Cũng phải nói thêm rằng trong xã hội, việc mở trường đại học tràn lan, không có đội ngũ giảng viên đủ tiêu chuẩn, thiếu kiểm tra chất lượng nên đưa ra xã hội những sản phẩm



thứ yếu là điều không tránh khỏi. ĐHQGHN đã không đi vào vết xe đó.

**Theo Giáo sư, phương pháp giáo dục đại học hiện nay có đáp ứng được yêu cầu của xã hội không?**

Theo tôi, thước đo đánh giá chất lượng dạy và học là giáo dục có đáp ứng được yêu cầu của xã hội hay không. Trước đây, nhu cầu xã hội là đào tạo những thanh niên sẵn sàng xả thân vì đất nước. Đòi hỏi của xã hội hiện nay rất cao, rất nhanh vì ở nước ta đang diễn ra quá trình chuyển đổi từ nền văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp và văn minh thông tin. Đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa mới được hơn hai mươi năm, trong khi đó các nước phương Tây phải mất hàng thế kỷ. Chúng ta chưa theo kịp, bởi chúng ta chưa hoàn toàn thoát ra khỏi cái cũ, cách dạy và học cũ, chương trình học nặng nề trong nhà trường, nhiều môn học chung còn quá nặng, không hiệu quả. Mặt khác, điều kiện vật chất kỹ thuật phục vụ đào tạo và nghiên cứu tuy đã được trang bị thêm nhiều nhưng vẫn còn thiếu so với yêu cầu nên hạn chế khả năng thực hành của sinh viên.

**Vậy phương pháp dạy và học nào sẽ đem lại hiệu quả giáo dục cao nhất trong dạy và học hiện nay?**

Vấn đề đặt ra cho các thế hệ thầy cô giáo là: Làm thế nào để sinh viên phát huy được tính tự học? Muốn sinh viên



>> GS.NGND Vũ Dương Ninh

tự học thì kinh nghiệm nghiên cứu của người thầy rất quan trọng. Thầy không chỉ truyền đạt kiến thức, mà qua kiến thức phải hướng dẫn sinh viên phương pháp khai thác tài liệu, tổng hợp kiến thức, phát hiện vấn đề, khảo sát thực tế và gợi mở những kiến giải khác nhau... Tôi cho rằng quan trọng nhất vẫn là tự học, hiện nay sinh viên có nhiều điều kiện, sách vở sẵn, tài liệu sẵn và "thầy sẵn", nếu được hướng dẫn tốt, nếu chăm chỉ thì sẽ tự rèn luyện mình thành một cán bộ khoa học nhiều triển vọng.

**Theo Giáo sư, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, cần phải có giải pháp đột phá nào để thực hiện sứ mệnh hội nhập với giáo dục thế giới?**

65 xây dựng và trưởng thành, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, đã thay đổi rất nhiều, quy mô đào tạo, số khoa,

ngành tăng lên, các bậc học cũng tăng lên, quan hệ quốc tế được mở rộng. Sinh viên Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, phát huy được vốn kiến thức, phẩm chất của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, vẫn là cơ sở đào tạo có thế mạnh, có tiềm năng trên phạm vi toàn quốc và có ảnh hưởng nhất định trong khu vực và quốc tế.

Để có thể hoàn thành sứ mệnh hội nhập với giáo dục thế giới, theo tôi, giải pháp đột phá là phải tập trung cho đội ngũ thầy giáo. Nhà trường lấy học trò làm trung tâm, nhưng người quyết định kết quả và chất lượng đào tạo vẫn là thầy giáo. Phải tạo điều kiện bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ cho người thầy. Đã có nhiều giảng viên được đào tạo hoặc đi tu nghiệp ở nước ngoài, mở ra tầm nhìn và nâng cao năng lực trong giảng dạy và nghiên cứu. Đồng thời nên tăng cường việc mời các chuyên gia giỏi từ nước ngoài đến giảng dạy theo các chuyên đề. Cũng cần có sự phân nhiệm hợp lý công việc giữa các giảng viên, đừng "cào bằng" như bấy lâu nay. Phải định rõ giáo sư làm việc gì, giảng viên làm việc gì, trợ giảng làm việc gì, thiết lập từng nhóm công tác theo đề tài thì đó là cách bồi dưỡng cán bộ tốt, mang lại hiệu quả thiết thực. Và cuối cùng là phải đảm bảo cho các giảng viên điều kiện vật chất để làm việc, học tập, để họ không phải lo kiếm sống bằng những công việc khác. Có như vậy, họ mới yên tâm dành thời gian và tâm huyết cho công việc chuyên môn của mình.

Tôi nghĩ rằng năm nào cũng vậy, trong nhà trường đều xuất hiện những sinh viên xuất sắc, có khả năng tiếp nối bước đi của các thầy, phát huy các thành quả nghiên cứu lên tầm cao mới. Tôi đặt niềm tin vào thế hệ trẻ là những người sẽ đưa Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, đưa ngành KHXHNV của đất nước theo kịp đà phát triển của khu vực và thế giới.

Xin cảm ơn Giáo sư!

VIỆT HÀ (thực hiện)





## ĐẶC BIỆT COI TRỌNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

NĂM HỌC 2010 - 2011 ĐÃ BẮT ĐẦU. ĐỂ BẠN ĐỌC HIỂU RÕ HƠN VỀ MỤC TIÊU CÙNG NHƯ ĐỊNH HƯỚNG TRONG HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐHQGHN NĂM HỌC NÀY, CHÚNG TÔI ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI TS. NGUYỄN NGỌC THANH - PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG.

Thưa ông, từ năm 2010, Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN có tuyển sinh thêm 1 ngành mới. Xin ông cho biết đôi điều về ngành học mới này?

Năm nay, Trường ĐHKT mở thêm ngành Kế toán. Chương trình đào tạo của ngành này được xây dựng một cách bài bản từ việc điều tra nhu cầu đào tạo, tham khảo khung chương trình hiện đại của các trường đại học ở nước ngoài và điều kiện thực tế ở Việt Nam. Khi ra trường sinh viên có kiến thức kế toán hiện đại, trình độ ngoại ngữ thành thạo tương đương 5.0 IELTS và kỹ năng thực hành chuyên nghiệp, có thể làm việc tại nhiều tổ chức, doanh nghiệp có các vị trí công tác liên quan đến kế toán, kiểm toán...

Bên cạnh ngành đào tạo mới này chúng tôi cũng cho phép sinh viên ngành Kinh tế Chính trị, Kinh tế Phát triển sau năm thứ nhất có điểm trung bình chung (TBC) tích lũy từ 2.0 trở lên có cơ hội học thêm ngành kép Tài chính - Ngân hàng trong nội bộ trường. Đây cũng là cơ hội mới cho sinh viên 2 khoa này có thể học thêm ngành mới, tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu xã hội.





Được biết, năm học 2009 - 2010, Trường ĐHKHT đã rất thành công với việc liên kết đào tạo bằng kép với Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN. Xin ông cho biết kết quả đã đạt được trong việc liên kết đào tạo bằng kép này?

Chương trình liên kết đào tạo bằng kép với Trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHNH) - ĐHQGHN bắt đầu được triển khai từ năm học 2008 - 2009 và đã tuyển được 196 sinh viên. Năm học 2009 - 2010, trúng tuyển và nhập học chương trình là 315 sinh viên, tham gia 3 chương trình đào tạo cử nhân là ngành Kinh tế Đối ngoại, Quản trị Kinh doanh và Tài chính - Ngân hàng.

Qua thời gian tổ chức thực hiện đào tạo được 7 học kì, sinh viên nhận được nhiều lợi ích thiết thực từ chương trình: được sử dụng cơ sở vật chất tốt, trang thiết bị hiện đại; khung chương trình về cơ bản được thiết kế hợp lí, khoa học, đảm bảo sự liên thông liên kết giữa các ngành đào tạo của các khoa và với các chương trình đào tạo cử nhân khác của Trường, phù hợp với năng lực và trình độ của sinh viên, phát huy được khả năng tiếng Anh tốt của sinh viên Trường ĐHNH...

Việc tổ chức đào tạo theo hình thức tín chỉ, sinh viên được cố vấn học tập tư vấn đăng ký học phù hợp với kế hoạch học tập của cá nhân khi tham gia học tập ở cả hai trường; được tham gia các hội nghị, hội thảo, các hoạt động hỗ trợ vay vốn, được cấp học bổng khuyến khích học tập dành cho sinh viên có kết quả học tập tốt và tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường.

Số lượng sinh viên tham gia tuyển sinh vào chương trình ngày càng đông, qua đó Trường ĐHKHT ngày càng tuyển được sinh viên có chất lượng tốt hơn và sinh viên đã nhận thức được lợi ích thiết thực từ việc tham gia chương trình bằng kép để có thêm cơ hội nghề nghiệp trong tương lai.

Năm nay, Trường ĐHKHT triển khai chương trình đào tạo bằng kép ngành Tài chính - Ngân hàng cho đối tượng là sinh viên hệ chính quy ngành Kinh tế Chính trị, Kinh tế Phát triển. Ngoài ra, hiện nay chúng tôi cũng đang xây dựng các chương trình đào tạo bằng kép ngành Kinh tế Đối ngoại - Luật Kinh doanh với Khoa Luật - ĐHQGHN, ngành Kinh tế Phát triển - Quản lý tài nguyên thiên nhiên với Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - ĐHQGHN.

**Trường ĐHKHT đã triển khai kiểm định chất lượng đào tạo. Ông cho thể cho biết những đánh giá sơ bộ về việc kiểm định chất lượng của nhà trường không?**

Việc đảm bảo chất lượng được nhà trường đặc biệt coi trọng. Chúng

tôi đã kiểm định Trường năm 2007 và hiện đang thực hiện tự đánh giá giữa chu kì để rà soát những việc đã làm được, những việc chưa làm được nhằm xác định hướng đi tiếp theo. Năm 2009, Trường Đại học Kinh tế là một trong những đơn vị đầu tiên kiểm định chương trình đào tạo (chương trình chất lượng cao ngành Kinh tế Đối ngoại) trong ĐHQGHN. Chương trình chất lượng cao ngành Kinh tế Đối ngoại được Hội đồng kiểm định chất lượng của ĐHQGHN đánh giá cao (đạt cấp độ I với trên 80% các tiêu chí đạt mức 2 trở lên) và hiện nay chúng tôi đang thực hiện kiểm định chương trình này theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo của Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á - AUN - QA.

Kiểm định, ngoài việc cho chúng tôi biết những điểm mạnh, còn chỉ ra những hạn chế để chúng tôi có thể đưa ra các giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng đào tạo cũng như các hoạt động khác của Trường.

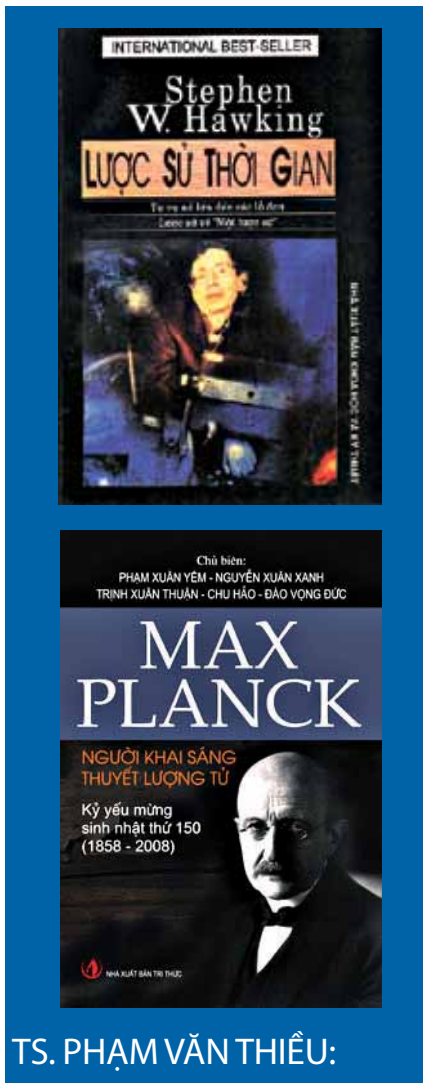
**Với những gì mà nhà trường đã đạt được và những mục tiêu đang hướng tới, ông kì vọng gì ở năm học 2010 - 2011 này?**

Mục tiêu của Trường ĐHKHT-ĐHQGHN là nâng cao chất lượng đào tạo, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao vì vậy năm 2010 là năm cuối cùng chúng tôi tuyển sinh hệ vừa học vừa làm. Chúng tôi dành nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ chiến lược (chương trình đẳng cấp quốc tế, chất lượng cao) và mở rộng qui mô đào tạo sau đại học.

Hiện nay, chúng tôi cũng đang tiến hành xây dựng, chỉnh sửa và bổ sung chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo, nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu nhân lực của xã hội.

Xin cảm ơn ông!

MAI ANH (thực hiện)



## NGƯỜI LUÔN TRẦN TRỞ TRƯỚC KIẾN THỨC NHÂN LOẠI

Sinh năm 1964 tại Nam Định, Phạm Văn Thiều tốt nghiệp khoa Vật lý, chuyên ngành Vật lý Lý thuyết, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Ông đã từng tham gia giảng dạy tại nhiều trường đại học, hiện là Phó Tổng thư ký Hội Vật lý Việt Nam, Tổng biên tập Tạp chí Vật lý và Tuổi trẻ.

Giản dị và thân thiện, đó là ấn tượng đầu tiên khi tiếp xúc với con người tài năng và nổi tiếng ấy. Phạm Văn Thiều xứng đáng là tấm gương về lối sống, học tập và làm việc cho thế hệ trẻ noi theo. Chia khóa để mở ra thành công trong sự nghiệp và cuộc sống của ông chính là niềm đam mê và yêu thích nghiên cứu khoa học, đặc biệt là cách nhìn nhân bản về cuộc sống,

con người. Ông cho rằng điều quý giá nhất của con người là tinh thần dâng hiến cho đồng loại, tài năng lớn sẽ có những dâng hiến lớn. Với cách nhìn đó cùng với tài năng và niềm đam mê khoa học, ông đã dâng hiến cho cuộc đời nhiều giá trị có ý nghĩa to lớn, đặc biệt trong sự nghiệp phát triển tri thức. Với tư cách là dịch giả hàng đầu về lĩnh vực khoa học, Phạm Văn Thiều là người có công giúp bạn đọc Việt Nam tiếp cận kịp thời với những công trình khoa học nổi tiếng thế giới. Sự kết tinh giữa niềm say đắm văn chương với sự chặt chẽ rạch ròi của khoa học qua các bản dịch của ông không chỉ truyền cho độc giả kiến thức mà cả cảm hứng và tình yêu cuộc sống.

Trong khi đa số cảm nhận sách khoa học là khô khan, cao siêu thì TS. Phạm Văn Thiều lại cho rằng những cuốn sách khoa học mà ông đã, đang và sẽ dịch là cả một thế giới tuyệt đẹp, tinh tế, bí ẩn và đầy cuốn hút. Sách khoa học là nơi các nhà khoa học gửi gắm nhiệt huyết, tâm tư, tư tưởng của họ, họ không phải là những người chỉ biết đến những công thức toán học khô khan, khó nuốt mà họ đã diễn tả những ý tưởng khoa học trừu tượng và phức tạp một cách hấp dẫn. Sách khoa học hé lộ cho ta những thông tin lí thú và ngôn ngữ trong đó là đỉnh cao của nghệ thuật ngôn từ. Sách khoa học của thế giới lại luôn luôn đề cập tới những vấn đề mới mẻ, hiện đại, cho nên công việc dịch





thuật gặp nhiều khó khăn. Ông đã nỗ lực vượt qua khó khăn ấy bằng việc tích cực mở mang vốn kiến thức về khoa học, trau dồi vốn ngoại ngữ và duy trì niềm đam mê với văn chương. Chúng giúp ông thành công, nhiều bản dịch sách khoa học của ông trở thành cuốn sách gối đầu giường của không ít người vốn không có nhiều kiến thức về khoa học.

Nhà vật lý, dịch giả Phạm Văn Thiều đã tiếp lửa đam mê khoa học cho độc giả qua những bản dịch sách của những nhà khoa học nổi tiếng trên thế giới, đặc biệt là cho thế hệ trẻ, giúp họ kịp thời tiếp xúc với kho tàng kiến thức phong phú và mới mẻ của nhân loại. Là người mê đọc sách, khi ra nước ngoài, ông luôn tìm mua những cuốn sách khoa học phổ biến, nổi tiếng chưa giới thiệu ở Việt Nam. Ông đã kết hợp những kiến thức

khoa học tích lũy được với tình yêu và một chút năng khiếu văn chương để dịch những cuốn sách đó, để chia sẻ niềm vui được hưởng khi đọc chúng với độc giả quê nhà, giúp mọi người mở mang tri thức. Ông nhắn nhủ với thế hệ trẻ: "Để có một tình yêu và niềm đam mê lâu dài đối với khoa học, bản thân mình cũng phải có một chút năng khiếu về các môn khoa học đó. Nhưng một yếu tố cực kì quan trọng, không muốn nói là quyết định, đó là sự đối xử của xã hội với người làm khoa học". Mục đích chính của việc dịch và truyền bá những cuốn sách tinh hoa về khoa học của ông và những người đồng nghiệp chính là để kích thích niềm đam mê khoa học của các bạn trẻ.

Thời gian gần đây, Phạm Văn Thiều đã tham gia nhiều hoạt động để truyền bá sách khoa học cho công

chúng, trọng tâm là hướng đến giới tri thức trẻ, học sinh, sinh viên. Sáng 5/8/2010, tại số nhà 24, ngõ 24, Nguyễn Công Hoan, Hà Nội, đã có buổi ra mắt tủ sách "Khoa học và Khám phá" của Phạm Văn Thiều và hai người bạn đồng nghiệp Vũ Công Lập và Nguyễn Văn Liễu nhờ sự giúp đỡ của Nhà xuất bản Trẻ, được bạn đọc rất hoan nghênh. Đây là môi trường thuận lợi cho các dịch giả trẻ thể hiện mình, là nơi gặp gỡ, giao lưu của những người bạn, đồng nghiệp say mê Vật lý Lý thuyết. Cho ra đời tủ sách này, nhóm tác giả có mong muốn quảng bá, giới thiệu sách khoa học đến với các bạn sinh viên, đặc biệt là sinh viên tự nhiên. Tiêu biểu như cuốn "Niềm vui khám phá" của Richard Feynman; "Những câu chuyện phiêu lưu" của Mr Tampkins; "Cuộc chiến lỗ đen" của Leonard Susskind, "Dòng sông trôi khuất địa đàng" của Richard Dawkins,... Phạm Văn Thiều cho rằng việc truyền bá cho những tủ sách như thế này, các phương tiện thông tin đại chúng cũng có vai trò quan trọng. Việc làm ấy góp phần nâng cao văn hóa đọc cho giới trẻ, là mong muốn chung của những người tri thức có mối quan tâm lớn đến sự phát triển của tri thức khoa học.

Trưởng thành từ ĐHQGHN, TS. Phạm Văn Thiều đã xây dựng nên một sự nghiệp có giá trị to lớn đối với xã hội, ông đã tiếp lửa đam mê khoa học và khám phá thế giới cho các bạn trẻ, mang kho tàng tri thức phong phú, mới mẻ và bổ ích của nhân loại cho người Việt. Hằng ngày, hằng giờ, ông vẫn miệt mài làm việc, miệt mài cống hiến và coi đó là niềm vui của cuộc đời mình. Phạm Văn Thiều mãi là tấm gương sáng về lẽ sống, học tập và làm việc của các thế hệ sinh viên.

THU HIỀN



# NGƯỜI THÍCH LANG THANG TRÊN DẢI NGÂN HÀ

GS.TSKH NGUYỄN QUANG RIỆU – NGUYÊN GIÁM ĐỐC NGHIÊN CỨU CỦA TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC QUỐC GIA PHÁP (CNRS) LUÔN TRẦN TRỞ CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA MỘT NGÀNH KHOA HỌC CÒN “LẠ NƯỚC, LẠ CÁI” - VẬT LÝ THIÊN VĂN - Ở VIỆT NAM. BẰNG UY TÍN CỦA MÌNH, ÔNG ĐÃ KÊU GỌI NHIỀU TỔ CHỨC, NHÀ KHOA HỌC UY TÍN QUỐC TẾ CHUNG TAY ĐỂ ĐỊNH HÌNH NÊN NGÀNH KHOA HỌC NÀY TẠI QUÊ NHÀ. VÀ ÔNG CÙNG CỘNG SỰ ĐÃ CHỌN ĐHQGHN ĐỂ GỬI GẮM NIỀM TIN, ĐỂ GIEO NHỮNG HẠT GIỐNG ĐẦU TIÊN. GHI NHẬN NHỮNG ĐÓNG GÓP VÀ TÂM HUYẾT CỦA GS.TSKH NGUYỄN QUANG RIỆU, ĐHQGHN ĐÃ TRAO TẶNG ÔNG BẰNG TIẾN SĨ DANH DỰ.

NHÂN DỊP GS.TSKH NGUYỄN QUANG RIỆU VỀ NƯỚC TỔ CHỨC LỚP HỌC VỀ VẬT LÝ THIÊN VĂN VÀ KHÍ HẬU TẠI ĐHQGHN, BẢN TIN ĐHQGHN ĐÃ CÓ CUỘC PHÒNG VẤN ÔNG.

## Xin Giáo sư giới thiệu một cách ngắn gọn về ngành Vật lý thiên văn?

Thiên văn học ngày nay là một ngành khoa học đa ngành sử dụng những định luật vật lý, hoá học và toán học để nghiên cứu tất cả những hiện tượng quan sát thấy trong vũ trụ, kể cả môn vũ trụ luận. Phát hiện và tìm hiểu những hiện tượng trong vũ trụ là công việc hấp dẫn nhiều nhà khoa học.

Nhờ kỹ thuật hiện đại có thể làm kính thiên văn lớn và máy thu tín hiệu có độ nhạy cao cùng những lý thuyết vật lý độc đáo nên ngành thiên văn đang trên đà phát triển mạnh mẽ. Nguồn gốc và sự tiến hoá của vũ trụ là một đề tài hay được cộng đồng khoa học thế giới quan tâm. Vũ trụ nguyên thủy nóng đặc đến cực độ nên các nhà khoa học phải tìm ra những lý thuyết vật lý mới để nghiên cứu môi trường này. Những kính thiên văn ngày càng lớn vừa mới được phóng lên không gian bằng vệ tinh Planck và Herschel. Những kết quả đầu tiên cho thấy triển vọng phát hiện được nhiều bí ẩn trong bức xạ phông vũ trụ, tàn dư của Big Bang, và trong những thiên hà đang được hình thành ở những vị trí tận cùng trong vũ trụ.

Các nhà thiên văn đã phát hiện được hàng trăm hành tinh trong những hệ sao xa xôi. Xu hướng hiện nay là tìm kiếm những hành tinh có vỏ rắn như trái đất. Đồng thời sự săn tìm axit amin trong Ngân hà cũng là một đề tài được ưa chuộng, nhằm phát hiện vết tích của sự sống ngoài trái đất.





>> GS.TSKH Nguyễn Quang Riệu

GS.TSKH NGUYỄN QUANG RIỆU LÀ CỰU GIÁM ĐỐC NGHIÊN CỨU CỦA TRUNG TÂM QUỐC GIA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHÁP (CNRS) VÀ HIỆN LÀ GIÁM ĐỐC NGHIÊN CỨU DANH DỰ (EMERITUS) CÔNG TÁC TẠI ĐÀI THIÊN VĂN PARIS. ÔNG LÀ MỘT TRONG NHỮNG CHUYÊN GIA HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI TRONG LĨNH VỰC THIÊN VĂN VÔ TUYẾN. ĐƯỢC CỘNG ĐỒNG THẾ GIỚI BIẾT ĐẾN VỚI NHỮNG KHÁM PHÁ VÀ CÔNG TRÌNH KHOA HỌC NỔI TIẾNG NHƯ: SỰ ĐO ĐẠC BẰNG KỸ THUẬT VÔ TUYẾN KHOẢNG CÁCH CỦA VỤ NỔ TRONG CHÒM SAO THIÊN NGÀ, CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ HIỆU ỨNG MASER TRONG VŨ TRỤ VÀ SỰ SẴN TÌM CÁC PHÂN TỬ HỮU CƠ TRONG DẢI NGÂN HÀ VÀ CÁC THIÊN HÀ... GS.TSKH NGUYỄN QUANG RIỆU LÀ MỘT NHÀ KHOA HỌC LUÔN QUAN TÂM ĐẾN NỀN KHOA HỌC CỦA NƯỚC NHÀ VÀ NHỮNG CỐNG HIẾN CỦA ÔNG ĐÃ ĐƯỢC CHÍNH PHỦ VIỆT NAM GHI NHẬN, TRAO TẶNG NHIỀU BẰNG KHEN.

### Điều gì đã hấp dẫn ông đến với thiên văn học, thưa Giáo sư?

Thoạt đầu, vốn là một nhà vật lý trong ngành vật lý plasma nên đối với tôi, vũ trụ là một đối tượng nghiên cứu lý tưởng. Vũ trụ là một phòng thí nghiệm trong đó những ngôi sao và những thiên hà là những lò phản ứng nhiệt hạch thiên nhiên khổng lồ. Một lý do khác, có thể gọi là lý do tình cảm, đã hướng dẫn tôi đến con đường đi tới các vì sao. Sinh trưởng tại thành phố cảng Hải Phòng, tôi thường được lên chơi ngọn đồi tại thị xã Kiến An, ở ngoại vi thành phố, nơi có đài ngắm sao, mà hồi đó người ta gọi là “đài thiên văn Phủ Liễn”. Hình ảnh đài thiên văn Phủ Liễn sau này vẫn in trong trí óc tôi và có lẽ đã thúc đẩy tôi chọn ngành thiên văn để khám phá vũ trụ. Quan sát bầu trời không chỉ hạn chế trong phạm vi của những nhà thiên văn chuyên nghiệp. Nhiều sự kiện độc đáo trong thiên văn học, như sự xuất hiện sao chổi trên bầu trời, là do một số nhà thiên văn nghiệp dư phát hiện.

### Giáo sư có thể cho biết công việc nghiên cứu cụ thể của mình là gì?

Vũ trụ là một phòng thí nghiệm lý-hóa thiên nhiên vô cùng phong

phú. Công việc của tôi là nghiên cứu những bức xạ phân tử trong những đám khí của Dải Ngân hà và của những ngôi sao đang ở trong những giai đoạn đầu và cuối của quá trình tiến hóa. Những ngôi sao đang hấp hối phun ra môi trường xung quanh những vật chất dưới dạng phân tử, mầm mống của những ngôi sao thế hệ sau. Vật chất phun ra từ những ngôi sao được tập trung thành những đám khí. Đây là cái nôi của những ngôi sao đang hình thành hãy còn đang ẩn náu trong những đám bụi dày đặc như những con tằm nằm trong kén. Môi trường giữa các vì sao cùng những ngôi sao già và những ngôi sao đang chớm nở là mục tiêu nghiên cứu đang được thịnh hành.

Trong công việc nghiên cứu, tôi phải lang thang trên dải Ngân hà và trên các thiên hà để săn tìm phân tử. Tôi lang thang cả trên Trái đất, nơi có những kính thiên văn vô tuyến hiện đại nhất có độ nhạy và độ phân giải cao. Để tìm hiểu cơ chế kích thích bức xạ phân tử, tôi cũng đã lang thang trên không gian quanh Trái đất để sử dụng kính thiên văn đặt trên vệ tinh hoạt động trên những bước sóng hồng ngoại, đặc biệt là vệ tinh ISO (Infrared Space Observatory). Trong

số những phân tử hữu cơ tìm thấy trong Ngân hà, có chất axit và chất amin. Sự hiện diện của những chất hóa học này thúc đẩy tôi tìm kiếm axit amin, thành phần cơ bản của chất đạm liên quan đến sự sống. Cùng một đồng nghiệp, chúng tôi sử dụng kính vô tuyến có 30 mét đường kính của Cộng đồng Pháp-Đức, một trong những kính hiện đại nhất, nhằm tìm kiếm phân tử glycine, axit amin đơn giản nhất, tại một số vùng trong dải Ngân hà. Chúng tôi phát hiện được hàng trăm vạch phổ, nhưng vạch glycine không xuất hiện. Vạch glycine quá yếu nên bị che lấp bởi những vạch phổ của những phân tử khác. Sự săn tìm phân tử axit amin là một đề tài quan trọng bởi vì axit amin là tiền thân của những phân tử sinh học phức tạp tạo ra sự sống. Nhưng cho đến nay loại axit này chưa được phát hiện trong vũ trụ.

### Theo Giáo sư, Việt Nam có nên phát triển ngành khoa học được xem là chỉ phù hợp với những nước có nền kinh tế cao?

Muốn có một nền khoa học bền vững, sự phát triển những ngành khoa học thực nghiệm và ứng dụng phải đi đôi với sự phát triển các ngành khoa học cơ bản. Thiên văn học tuy là

một ngành khoa học cơ bản nhưng không phải là quá xa vời. Những định luật của Newton được áp dụng để phóng những con tàu vũ trụ không những để thám hiểm vũ trụ mà còn để quan sát Trái đất nhằm bảo vệ môi trường và dự báo thời tiết. Lý thuyết của Einstein cũng được dùng trong những hệ thống định vị GPS để có được độ chính xác cao. Hành trang khoa học của những nhà nghiên cứu vũ trụ rất đa dạng và bao gồm nhiều lĩnh vực, từ vật lý, hóa học, toán học đến sinh học. Thiên văn học đang được phổ biến rộng rãi trên toàn cầu. Chúng ta cũng nên tham gia vào công cuộc chinh phục không gian cùng các nhà khoa học trên thế giới.

#### Để phát triển thiên văn ở Việt Nam, theo Giáo sư, cần phải làm gì?

Công việc đào tạo cán bộ thiên văn là điều cần thiết nếu chúng ta muốn hoà nhập với cộng đồng các nhà thiên văn trên thế giới. Chúng ta nên có một đội ngũ cán bộ trẻ hoạt động tích cực trong ngành. Tôi đã vận động để một số sinh viên trong nước đến Đài Thiên văn Paris học cao học và làm luận án tiến sỹ về ngành thiên văn vật

lý và môi trường. Một số đã bảo vệ thành công luận án và đã trở về nước bắt đầu công tác. Bên cạnh đó, làm công tác thiên văn vật lý tại nước ta không nhất thiết phải có những kính thiên văn hiện đại. Cán bộ, sau khi về nước, vẫn có thể tiếp tục cộng tác với các đồng nghiệp nước ngoài. Ở thời đại Internet, phương pháp cộng tác từ xa có lẽ không phải là một trở ngại lớn. Hiện nay, trên thế giới có một mạng kính thiên văn hoạt động tự động để các nhà thiên văn nghiệp dư có thể sử dụng qua Internet. Các nhà thiên văn nghiệp dư trong nước có thể tham gia vào mạng kính này. Chúng tôi cũng đã soạn một số sách phổ biến và giáo khoa tiếng Việt để học sinh và sinh viên sử dụng.

#### Vậy ông và các nhà khoa học quốc tế đã xúc tiến những hoạt động nào cho công tác đào tạo và nghiên cứu thiên văn ở Việt Nam?

Từ những năm 1990, tôi được Hội Thiên văn Quốc tế (International Astronomical Union) mời tham gia vào chương trình phát triển ngành thiên văn tại Việt Nam. Vì hoàn cảnh, ngành thiên văn trong nước hồi đó

vẫn còn ít được phổ biến. Những khoá học do Hội Thiên văn Quốc tế tổ chức được dành riêng cho cán bộ giảng dạy trong nước. Hội Thiên văn quốc tế vẫn có những chương trình giảng dạy thiên văn. Nhưng đây chỉ là những lớp bổ sung kiến thức, không có mục tiêu đào tạo. Ngoài ra, các cán bộ khoa học ngày nay cần phải thông thạo ngoại ngữ, không những để học mà còn để nghe và nói, nhằm trao đổi trực tiếp với các nhà khoa học nước ngoài.

Năm 1995, trong dịp có nhật thực toàn phần tại nước ta, tôi đã mời các đồng nghiệp tại Đài Thiên văn Paris cùng về nước. Chúng tôi mang theo những thiết bị quang học và vô tuyến để quan sát nhật thực và để tặng ĐHQGHN và Đài Khí tượng Thiên văn Phủ Liễn cho sinh viên thực tập. Từ năm đó, chúng tôi gần như thường xuyên về nước để tổ chức tại ĐHQGHN những lớp học thiên văn, khí hậu học và về những biện pháp bảo vệ môi trường. Cùng Hội Thiên văn Quốc tế và các nhà thiên văn trong nước, chúng tôi cũng đã tổ chức những khoá học để giáo viên và giảng viên trong nước cập nhật







những kết quả mới nhất trong lĩnh vực thiên văn.

**Nguyên do gì khiến Giáo sư và các nhà khoa học Pháp chọn ĐHQGHN là nơi đầu tiên ở Việt Nam nhằm thúc đẩy các hoạt động đào tạo ngành khoa học này?**

Các nhà khoa học Pháp là những đồng nghiệp thân thuộc của tôi và họ là những nhà khoa học có cảm tình đối với Việt Nam nên rất nhiệt tình tham gia phát triển ngành khoa học vũ trụ. Đối tác phía Việt Nam là ĐHQGHN, một trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học hàng đầu Việt Nam đồng thời là cái nôi của khoa học cơ bản. Năm 1996, đại diện của Đại học Paris 6 và Đài thiên văn Paris đã ký một văn bản hợp tác với ĐHQGHN mà Giám đốc ĐHQGHN khi đó là cố GS.VS Nguyễn Văn Đạo. Từ đó chúng tôi vẫn tiếp tục hợp tác khoa học với ĐHQGHN.

**Xin Giáo sư cho biết ý nghĩa và tầm quan trọng của những khóa học này?**

Những khóa học này được dành cho các nhà khoa học, các cán bộ giảng dạy vật lý và các sinh viên sắp tốt

ngành đại học. Ngành khoa học vũ trụ trên thế giới đang tiến rất nhanh. Chúng tôi lựa chọn những chủ đề vừa hiện đại vừa thích hợp với đối tượng của khóa học. Ngoài những chương trình thiên văn học giảng dạy trong Khoa Vật lý tại các trường đại học trong nước, chúng tôi muốn bổ sung thêm bằng những kiến thức mới nhất để động viên các nhà khoa học phát triển ngành Vật lý thiên văn. Sự quan tâm của các học viên đến thiên văn học cũng là một niềm vui lớn đối với các giáo sư nước ngoài.

**Giáo sư có tin tưởng và hy vọng gì về tương lai ngành thiên văn ở Việt Nam?**

Trong nhiều năm qua, chúng tôi đã cùng các nhà thiên văn trong nước cổ vũ sinh viên theo học ngành thiên văn và lưu ý các nhà lãnh đạo khoa học để phát triển ngành khoa học này. Tuy nhiên, nước ta vẫn còn thiếu giáo sư chuyên ngành. Tôi thiết nghĩ, khi môn thiên văn vật lý chưa được giảng dạy phổ biến và đúng tiêu chuẩn, trong khuôn khổ của ngành vật lý nói chung, thì môn khoa học cơ bản này không được sinh viên

ưa chuộng. Họ nghĩ rằng sau khi tốt nghiệp sẽ không có công ăn việc làm. Chúng ta nên lưu ý là trong thế kỷ XXI này, sự chinh phục vũ trụ sẽ là một trong những mục tiêu khoa học mũi nhọn của cộng đồng các nhà khoa học toàn cầu. Tương lai ngành thiên văn ở Việt Nam là tùy thuộc vào những biện pháp cụ thể để sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành thiên văn không lo ngại là họ không có công ăn việc làm xứng đáng với những nỗ lực của họ. Trong chương trình đào tạo của Trường Đại học Khoa học Kỹ thuật Hà Nội đẳng cấp Quốc tế tại Hòa Lạc đã có môn Hàng không và Vũ trụ. Tôi hy vọng ngành Vật lý thiên văn sẽ không bị bỏ quên.

ĐỨC MINH (thực hiện)



## GIẢI NOBEL 2010



Richard F. Heck

Akira Suzuki

Ei-ichi Negishi

NOBEL HÓA HỌC 2010:

### TAO CÁC LIÊN KẾT CARBON BẰNG CHẤT XÚC TÁC PALLADIUM

Giải Nobel Hóa học năm nay được trao cho ba nhà hóa học Richard F. Heck, Ei-ichi Negishi và Akira Suzuki để vinh danh phương pháp sử dụng chất xúc tác palladium trong các phản ứng tạo liên kết carbon từ đó tổng hợp ra chất hữu cơ mới. Phương pháp này có thể giúp các nhà khoa học tạo ra các chất hóa học mới ví dụ các phân tử carbon tổng hợp có cấu tạo phức tạp như những phân tử tự nhiên.

Để tạo ra các chất phức tạp, các nhà hóa học cần phải ghép các nguyên tử lại với nhau. Tuy nhiên, do tính ổn định, các nguyên tử carbon không dễ tương tác với nhau. Các phương pháp nối các nguyên tử carbon trước đây dựa vào kĩ thuật làm cho carbon trở nên năng

RICHARD F. HECK, QUỐC TỊCH MỸ, SINH NĂM 1931, LẤY BẰNG TIẾN SĨ TẠI ĐẠI HỌC CALIFORNIA, LOS ANGELES. HIỆN LÀ GIÁO SƯ DANH DỰ (PROFESSOR EMERITUS) TẠI ĐẠI HỌC DELAWARE, MỸ.

EI-ICHI NEGISHI, QUỐC TỊCH NHẬT BẢN, SINH NĂM 1935, LẤY BẰNG TIẾN SĨ TẠI ĐẠI HỌC PENNSYLVANIA. ÔNG LÀ GIÁO SƯ HÓA TẠI ĐẠI HỌC PURDUE, MỸ.

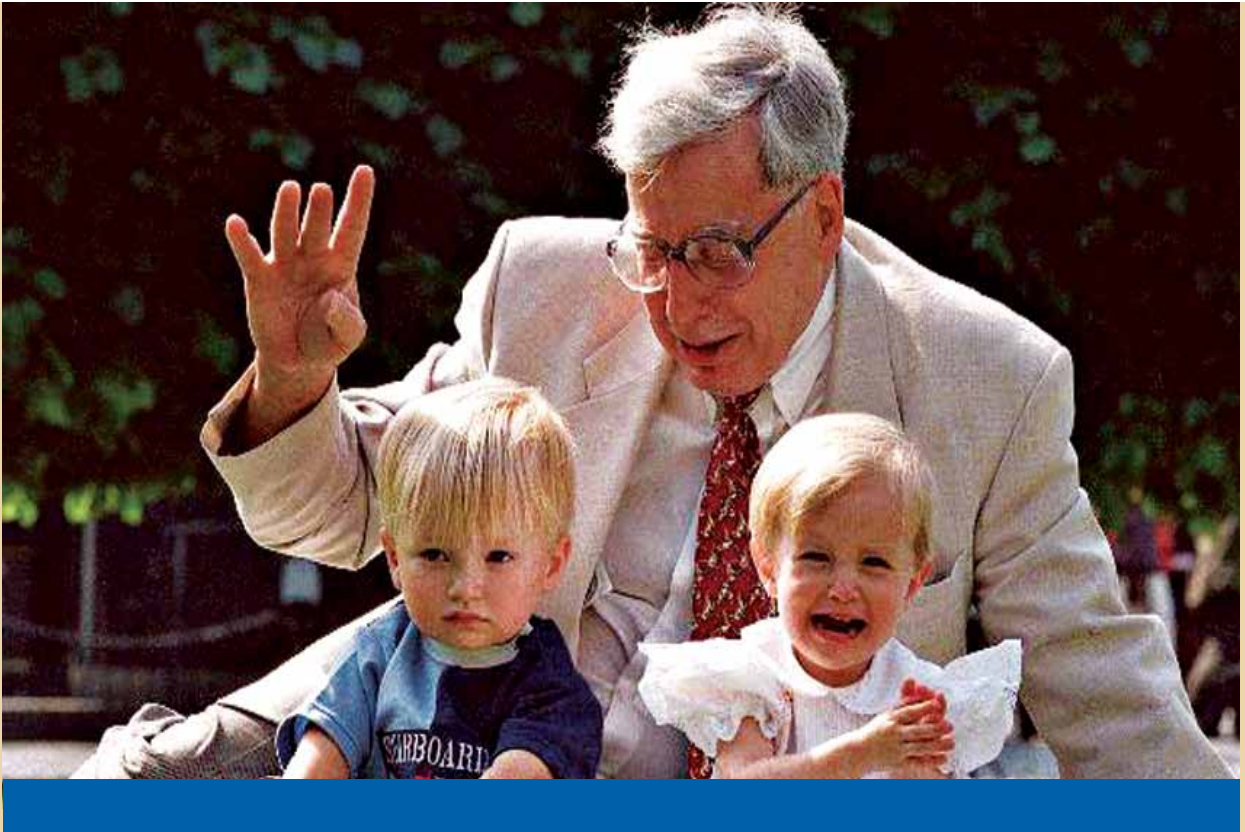
AKIRA SUZUKI, QUỐC TỊCH NHẬT BẢN, SINH NĂM 1930, LÀ GIÁO SƯ DANH DỰ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOKKAIDO VÀ SAPPORO, NHẬT BẢN.

động hơn trong các phản ứng. Những

phương pháp này hữu dụng khi tạo ra các phân tử đơn, những khi tổng hợp các phân tử hóa học phức tạp hơn, các nhà hóa học không nhận được sản phẩm như mong muốn.

Phương pháp sử dụng chất xúc tác palladium trong phản ứng tạo liên kết carbon giải quyết được khó khăn này và cung cấp cho các nhà khoa học công cụ chính xác và hiệu quả để tiến hành tổng hợp chất. Trong các phản ứng của ba nhà khoa học đoạt giải Nobel, các nguyên tử carbon gặp nhau xung quanh nguyên tử palladium, sự tiếp xúc gần này giúp cho phản ứng hóa học xảy ra dễ dàng và tạo ra liên kết theo đúng ý định của người tổng hợp. Phương pháp này được sử dụng rộng rãi trong nghiên cứu cũng như trong các sản phẩm dược phẩm và công nghiệp điện tử.





## GIẢI NOBEL Y SINH HỌC 2010: NGƯỜI GIEO HẠNH PHÚC CHO ĐỜI

Hàn lâm viện Thụy Điển vừa công bố trao giải thưởng Nobel y sinh học năm 2010 (trị giá 1,5 triệu USD) cho Giáo sư Robert Edwards, thuộc Trường Đại học Cambridge. Công trình mà ông được trao giải là những nghiên cứu phát triển thụ tinh nhân tạo (thụ tinh trong ống nghiệm, hay còn gọi là IVF). Trước đó gần 10 năm, năm 2001, ông được trao giải thưởng Lasker của Mỹ. Giải Lasker được xem là giải thưởng “tiền Nobel” bởi phần lớn những người được giải này về sau cũng được trao giải Nobel. Thế nhưng GS. Edwards phải chờ đến gần 10 năm.

Giải thưởng về tay một nhà khoa học người Anh từ một đại học Anh một lần nữa củng cố vị trí của nước Anh như là một cường quốc khoa học thứ 2 (chỉ sau Mỹ) trên thế giới. Trong số 205 nhà khoa học được trao giải Nobel y sinh học (tính từ năm 1901 đến 2010), có đến 22 (11%) nhà khoa học người Anh. Đó là một tỉ trọng cao

so với dân số của Anh.

Giáo sư Edwards năm nay 85 tuổi, sức khỏe của ông trong tình trạng không tốt. Ông không thể trả lời phỏng vấn của báo chí, nhưng qua người vợ của mình, ông tỏ ý hài lòng về công trình của ông cuối cùng cũng được ghi nhận. Mặc dù đã nhiều tuổi, nhưng ông vẫn đóng góp tích cực trong khoa học. Tìm trong y văn cho thấy năm ngoái ông vẫn còn viết bài nghiên cứu và bình luận trên các tập san y học! Từ năm 1986, ông là Tổng biên tập Tập san “Human Reproduction” và đã đưa tập san này từ chỗ “vô danh” thành một tập san hàng đầu trong bộ môn như hiện nay.

Thật ra, Robert Edwards bắt đầu nghiên cứu vô sinh trước khi ông về Đại học Cambridge. Sau khi đã có kinh nghiệm trên chuột ở Đại học Edinburgh, ông bắt đầu nghiên cứu về sinh học tái sản sinh (reproductive biology) ở người. Câu hỏi ông đặt ra là làm cách nào để trứng và tinh trùng có thể “hội tụ” ngoài cơ thể con người. Đó là một câu hỏi táo bạo trong thời gian mà khoa học về tái sản sinh vẫn

chưa phát triển. Ông và cộng sự phải cần đến 20 năm trời để hoàn thiện kĩ thuật thụ thai nhân tạo. Sau thành công về kĩ thuật, ông còn phải đương đầu với những dèm pha, phê phán, chỉ trích, thậm chí bị cô lập từ các giới chức tôn giáo, chính trị, thậm chí từ chính đồng nghiệp. Hành trình từ khám phá đến ứng dụng kĩ thuật IVF của ông là một tấm gương sáng cho giới khoa học

Mãi đến năm 1978 thì nghiên cứu của GS Edwards và Steptoe mới “đơm bông kết trái”. Ngày 25/7/1978, bằng kĩ thuật IVF của Edwards và Steptoe hai vợ chồng Leslie và John Brown sinh đứa con đầu lòng tên là Louise Brown. Louise Brown đi vào lịch sử y học hiện đại như là “test tube baby” (được sinh ra từ thụ thai trong ống nghiệm). Ngày 25/7/1978 cũng là ngày đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử y học hiện đại, vì một bộ môn y học mới ra đời.



Dale Mortenson



Peter Diamond



Christopher Pissarides

NOBEL KINH TẾ 2010:

## LỜI GIẢI CHO NGƯỜI THẤT NGHIỆP

Giải Nobel năm nay đã được trao cho các nhà khoa học đoạt giải - Peter Diamond, Dale Mortenson và Christopher Pissarides - đã có những đóng góp cơ bản giúp chúng ta hiểu sâu sắc hơn về mối quan hệ cung - cầu dưới tác động của các chi phí giao dịch và tìm kiếm.

Viện Hàn lâm khoa học Thụy Điển cho biết, những học thuyết về ảnh hưởng của chính sách kinh tế đối với thất nghiệp của 3 nhà khoa học trên có ý quan trọng trong việc giúp các tổ chức nhà nước cũng như doanh nghiệp đưa ra những chính sách kinh tế ở tầm vĩ mô và vi mô có hiệu quả cao nhất.

Lý thuyết "tìm kiếm và trùng hợp" (search and match) của họ nêu rõ, thị trường thường không có đủ người mua và người bán, những người về nguyên tắc có thể thống nhất với nhau về giá cả; những người mua và người bán này còn phải tìm kiếm nhau và quyết định có đi đến một giao dịch hay không thay vì tiếp tục chờ đợi một đối tượng khác phù hợp hơn.

Nghiên cứu phát hiện, các giao dịch có thể không tự xảy ra dù sau một quá trình tìm kiếm tốn kém và mất thời gian. Kết quả thị trường có thể là cung và cầu gặp nhau một cách hoàn hảo, hoặc không hoàn hảo hay thậm

NHÀ KHOA HỌC PETER A. DIAMOND, SINH NĂM 1940, ĐANG CÔNG TÁC TẠI HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ MASSACHUSETTS. NĂM 1963, ÔNG ĐÃ NHẬN ĐƯỢC BẰNG TIẾN SĨ, RỒI GIÁO SƯ CỦA HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ MASSACHUSETTS (MIT). TRONG KHI ĐÓ, DALE T. MORTENSEN LẤY BẰNG TIẾN SĨ NĂM 1967 TẠI ĐẠI HỌC CARNEGIE MELLON VÀ LẤY BẰNG GIÁO SƯ TẠI ĐẠI HỌC NORTHWESTERN.

NHÀ KHOA HỌC CÒN LẠI CHRISTOPHER A. PISSARIDES SINH NĂM 1948, MANG HAI QUỐC TỊCH ANH VÀ ĐẢO SÍP. HIỆN ÔNG LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG KINH TẾ VÀ CHÍNH TRỊ LONDON. ÔNG LẤY BẰNG TIẾN SĨ NĂM 1973, SAU ĐÓ ĐƯỢC PHONG GIÁO SƯ TẠI TRƯỜNG KINH TẾ VÀ CHÍNH TRỊ LONDON.

chí không gặp nhau.

Các nhà kinh tế đoạt giải năm nay đã xây dựng lên một khuôn khổ lý thuyết cho thị trường tìm kiếm. Peter Diamond phân tích nền tảng của thị trường tìm kiếm. Dale Mortensen và Christopher Pissarides mở rộng lý thuyết trên và ứng dụng vào thị trường lao động.

Mô hình của các nhà kinh tế này giúp chúng ta hiểu được cách thất nghiệp, vị trí tuyển dụng và lương bổng bị tác động ra sao bởi các quy định và chính

sách kinh tế.

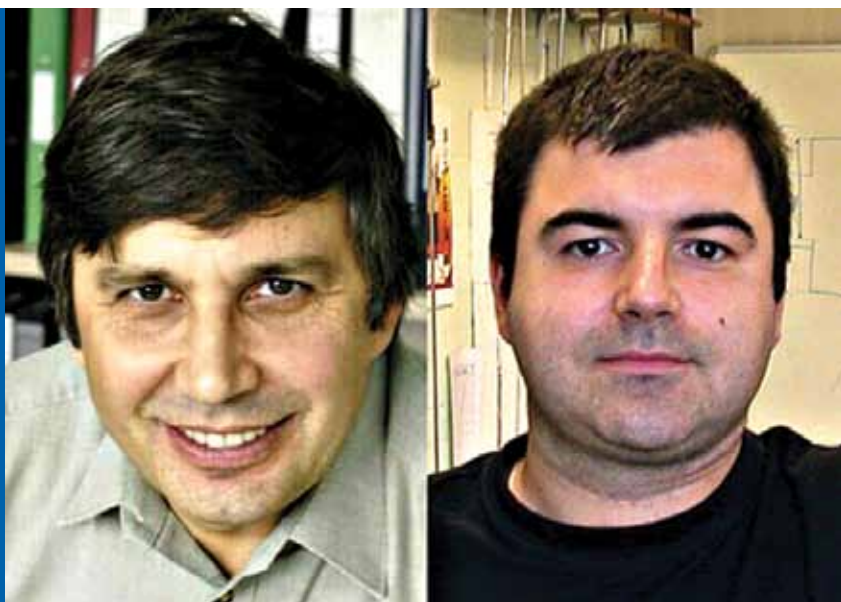
Từ đây có thể giải thích được mối quan hệ thuận chiều giữa chính sách hay các quy định trợ cấp thất nghiệp với việc làm và sa thải. Một kết luận là từ công trình này, tỉ lệ thất nghiệp tăng theo tỉ lệ thuận với mức trợ cấp thất nghiệp và nếu trợ cấp thất nghiệp cao thì thời hạn để một người bị sa thải trở lại thị trường lao động cũng sẽ càng dài.

"Lý thuyết tìm kiếm" đã được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực bên cạnh thị trường lao động. Công trình của ba nhà kinh tế này đã được ứng dụng vào một loạt các thị trường, bao gồm thị trường nhà đất, sản phẩm tài chính và thậm chí cả thị trường lựa chọn hôn nhân.

Ví dụ, trên thị trường nhà đất, số lượng nhà bán thay đổi theo thời gian, cũng phải mất thời gian để người mua tìm được nhà và các bên đi đến thỏa thuận về giá. Lý thuyết tìm kiếm còn có thể sử dụng để nghiên cứu các vấn đề liên quan tới chính sách tiền tệ, kinh tế công, kinh tế tài chính, kinh tế khu vực và kinh tế gia đình.

Nhưng ứng dụng quan trọng nhất của lý thuyết của ba nhà kinh tế đoạt giải năm nay vẫn là trên thị trường lao động.





Andre Geim

Konstantin Novoselov

NOBEL VẬT LÝ 2010:

## GRAPHENE – MANG NGUYÊN TỬ HOÀN HẢO

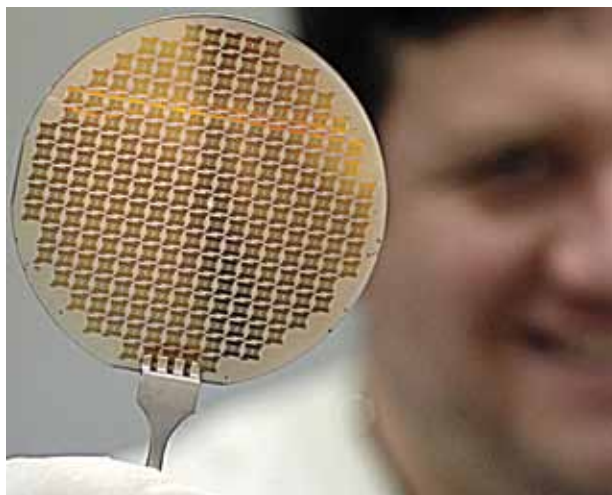
Ẩn sau Giải thưởng Nobel Vật lý của năm nay là một lớp mỏng carbon thông thường, lớp này chỉ dày một nguyên tử. Andre Geim và Konstantin Novoselov đã chứng tỏ rằng carbon ở dạng phẳng có các tính chất đặc biệt phát sinh từ thế giới lượng tử vốn kì dị nhưng đầy bí ẩn.

Graphene là một dạng carbon. Đây là chất liệu hoàn toàn mới – nó không những mỏng nhất mà còn bền nhất. Là một chất dẫn điện, carbon dẫn điện tốt như đồng. Là một chất dẫn nhiệt, nó dẫn nhiệt tốt hơn mọi chất liệu đã biết khác. Nó hầu như hoàn toàn trong suốt. Carbon, cơ sở của mọi dạng sống đã biết trên trái đất, một lần nữa khiến chúng ta bất ngờ.

Geim và Novoselov đã trích ra graphene từ một miếng graphite, chất liệu tìm thấy trong các chì thông thường. Sử dụng băng dính kiểu bình thường, họ đã thu được lớp carbon bong ra với bề dày chỉ một nguyên tử. Kì công này được

thực hiện vào thời điểm khi mà nhiều người tin rằng những chất liệu kết tinh mỏng như vậy không thể nào bền được.

Tuy nhiên, với graphene, các nhà vật lý ngày nay có thể nghiên cứu một họ mới của các chất liệu hai chiều với những tính chất độc nhất vô nhị. Graphene làm cho các thí nghiệm có



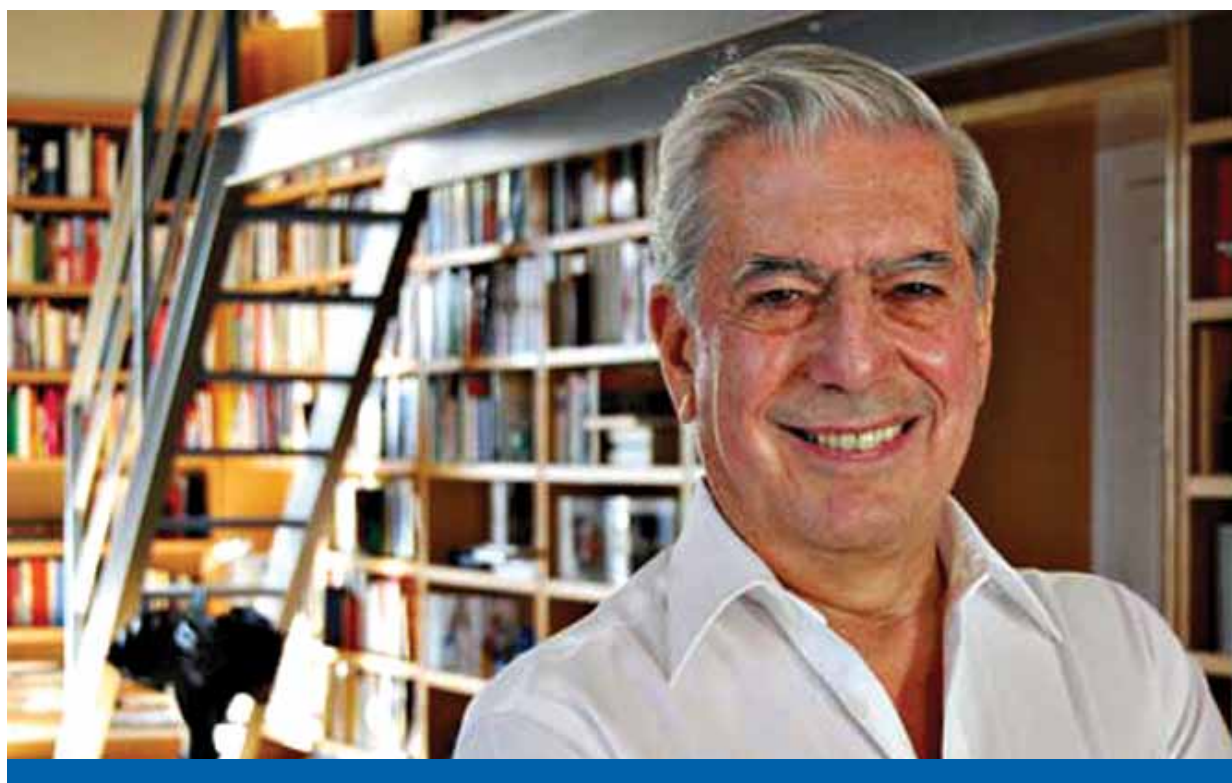
thể thực hiện được, mang lại những bước ngoặt mới cho các hiện tượng trong ngành vật lý lượng tử. Ngoài ra, còn có vô số ứng dụng có thể triển khai trong thực tế như việc chế tạo các chất liệu mới và sản xuất các thiết bị điện tử tân tiến. Transistor graphene được dự đoán về căn bản hoạt động nhanh hơn các transistor

silicon hiện nay làm cho những chiếc máy vi tính hiệu quả hơn.

Vì nó trong suốt và là chất dẫn tốt, nên graphene thích hợp cho việc sản xuất các màn hình cảm ứng trong suốt, các tấm phát sáng và có lẽ cả tế bào quang điện.

Khi pha trộn với plastic, graphene có thể biến chúng thành chất dẫn điện, đồng thời làm cho chúng chịu nhiệt tốt hơn và bền về mặt cơ học. Tính chất này có thể khai thác trong những chất liệu siêu bền mới, đồng thời là những chất liệu nhẹ, mỏng và dẻo. Trong tương lai, các vệ tinh, máy bay, xe hơi có thể được sản xuất từ những chất liệu composite mới như thế.

Hai nhà khoa học giành giải Nobel đã làm việc chung với nhau trong một thời gian dài. Konstantin Novoselov, 36 tuổi, lần đầu tiên làm việc cùng Andre Geim, 51 tuổi, với tư cách là nghiên cứu sinh ở Hà Lan. Sau đó, ông đã theo Geim đến Anh. Cả hai người ban đầu học tập và khởi nghiệp với vai trò nhà vật lý ở Nga. Hiện nay, cả hai đều là giáo sư tại trường Đại học Manchester.



NOBEL VĂN HỌC 2010:

## NGƯỜI KỂ CHUYỆN TÀI NĂNG TUYỆT VỜI

Ủy ban giải Nobel cho biết, họ quyết định vinh danh cây bút 74 tuổi này "vì sự nghiên cứu của ông đối với những cấu trúc quyền lực cũng như các hình tượng văn học được xây dựng sắc sảo về sự kháng cự, nổi dậy và thất bại của cá nhân". Theo Thư ký thường trực Viện Hàn lâm Thụy Điển Peter Englund thì: Vargas Llosa là "một người kể chuyện tài năng tuyệt vời".

Jorge Mario Pedro Vargas Llosa sinh năm 1936 tại Arequipa, Arequipa, Peru. Ông là một trong số những tiểu thuyết gia kiêm nhà phê bình văn học có ảnh hưởng lớn nhất tại châu Mỹ Latin và là một trong số những nhà văn xuất sắc nhất ở thời điểm hiện tại.

Một số nhà phê bình coi ông có ảnh hưởng lớn trên thế giới hơn bất kỳ nhà văn Mỹ Latinh nào khác.

Ông Vargas Llosa bắt đầu nổi tiếng vào những năm 1960 với các tiểu thuyết như: *The Time of the Hero*, *The City and the Dogs*, *The Green House* và *Monumental Conversation in the*

MARIO VARGAS LLOSA SINH NGÀY 28/3/1936 TẠI AREQUIPA, PERU, NHƯNG LỚN LÊN Ở THÀNH PHỐ COCHABAMA (BOLIVIA) TRƯỚC KHI TRỞ VỀ PERU NĂM 1946. NĂM 14 TUỔI, ÔNG THEO HỌC TẠI HỌC VIỆN QUÂN SỰ LEONCIO PRADO Ở LIMA, NHƯNG CHUYỂN SANG LÀM BÁO MỘT NĂM TRƯỚC KHI TỐ NGHIỆP. NĂM 1959, ÔNG SANG PHÁP VÀ TRẢI QUA RẤT NHIỀU CÔNG VIỆC: DẠY HỌC, LÀM BÁO (HẰNG TIN AFP VÀ ĐÀI TRUYỀN HÌNH PHÁP) VÀ DÀNH PHẦN LỚN THỜI GIAN VÀ TINH THẦN CHO VĂN CHƯƠNG. KHÔNG CHỈ LÀ TÁC GIẢ CỦA NHIỀU TIỂU THUYẾT, TIỂU LUẬN, KỊCH CÓ GIÁ TRỊ, CHỦ NHÂN GIẢI THƯỞNG CERVANTES NĂM 1995 - GIẢI VĂN CHƯƠNG DANH GIÁ NHẤT DÀNH CHO CÁC TÁC PHẨM VIẾT BẰNG TIẾNG TÂY BAN NHA CÒN LÀ NHÀ BÁO KIÊM NHÀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ NĂNG NỔ CỦA PERU.

*Cathedral*. Sau đó, ông tiếp tục sáng tác một loạt tác phẩm, bao gồm cả phê bình văn học và báo chí.

Tiểu thuyết của ông gồm tiểu thuyết hài, lịch sử, chính trị và kinh dị, một số đã được chuyển thể thành phim.

Các chuyên gia cũng từng nhận định, với sự thống trị của các tiểu thuyết gia châu Âu đối với giải Nobel Văn học trong thời gian gần đây, Viện Hàn lâm Thụy Điển sẽ tìm kiếm những gương mặt mới từ các khu vực xa xôi hơn. Mặc dù vậy, Vargas Llosa không phải là một trong các tên tuổi được kì vọng đoạt giải Nobel Văn học 2010.

Vargas Llosa đã nhiều năm liên tục "lọt vào tầm ngắm" của giải Nobel và trở thành chủ đề bàn luận của giới phê bình cũng như giới truyền thông và công chúng quan tâm đến văn chương. Năm 2010, nhà văn Peru Mario Vargas Llosa cũng đã trở thành chủ nhân của giải thưởng Nobel. Kết quả này làm nức lòng những người yêu mến Vargas Llosa, một trong những tên tuổi vĩ đại nhất của nền văn học Mỹ Latinh với những tác phẩm thể hiện "sự phân tích các cấu trúc quyền lực và những mô tả sắc sảo về sự phản kháng, nổi loạn và thất bại của cá nhân".





## ĐÀI LOAN BỨ PHÁ NHỜ CÔNG NGHỆ SINH HỌC

GS. NGUYỄN LÂN DŨNG

**Đ**ài Loan theo thống kê mới nhất hiện có 23 triệu người chỉ có diện tích là 35 980 km<sup>2</sup> (với 3/4 diện tích là đồi núi). Mật độ dân cư ở dọc miền Tây của lãnh thổ này rất cao trong khi thiên nhiên không đem lại tài nguyên khoáng sản nào đáng kể. Đài Loan cũng luôn bị đe dọa bởi bão tố và động đất. Đài Loan đang là một lãnh thổ giàu có với GDP (PPP) là 717,7 tỷ USD (đứng hàng thứ 20 trên thế giới), GDP bình quân đầu người năm 2009 là 29 800 USD. Các siêu thị đầy ắp hàng hóa, phần lớn sản xuất tại Đài Loan. Các hiệu sách tràn ngập sách in tại Đài Loan và thu hút sức mua của Hoa kiều trên khắp thế giới. Giao thông hết sức tiện lợi và từ cuối năm 2006 đã hoàn thành chuyến đường sắt cao tốc dài 333,5km chạy dọc suốt chiều dài lãnh thổ với tốc độ cao nhất là 316 km/h.

Đài Loan đang có một nền kinh tế công nghiệp hóa, hiện đại hóa với tỷ

lệ cơ cấu nông nghiệp chỉ còn 1,6%, công nghiệp 29,2% và dịch vụ 69,2%. Đài Loan đang thiếu lao động vì một xã hội đang có xu thế già hóa, với tỷ lệ sinh của phụ nữ bình quân chỉ có 1,15 con và tỷ lệ dân số trên 65 tuổi chiếm 10,8% dân số. Vậy mà Đài Loan luôn có tỷ lệ xuất siêu (năm 2009 kim ngạch xuất khẩu lên tới 203,4 tỷ USD, trong đó 31% là xuất sang Trung Quốc).

Vậy nguyên nhân nào đã đem lại cho nền kinh tế Đài Loan sự phát triển nhanh như vậy? Nhiều người cho biết là do biết dựa vào Sức mạnh mềm (soft power) nhưng chủ yếu là Công nghệ thông tin (IT) và Công nghệ sinh học (Biotechnology-CNSH). Tôi đã đến thăm một số các cơ sở đào tạo, nghiên cứu về Công nghệ sinh học và chứng kiến họ đang có một trình độ rất cao, với hiệu quả rất lớn. Muốn có CNSH phát triển họ rất coi trọng nghiên cứu cơ bản. Chẳng hạn Bảo tàng giống chuẩn vi sinh vật ở Viện

Nghiên cứu Thực phẩm (FIRDI) thuộc loại nhất châu Á với 20 000 chủng vi sinh vật và các vector di truyền. Trung tâm nghiên cứu Công nghệ sinh học nông nghiệp (ABRC) với một cơ sở nghiên cứu khám phá nguồn gen rất hiện đại gắn liền với việc nâng cao năng suất và chất lượng nông phẩm. Tại đây tôi được tặng 2kg gạo thơm mà các bạn khẳng định là ngon nhất và đắt nhất so với các loại gạo trên thế giới (chuyên dành để xuất khẩu sang Mỹ và Nhật). Các chuyên gia hầu hết được đào tạo tại nước ngoài và các công trình nghiên cứu hầu hết đều được công bố trên các tạp chí lớn trên thế giới.

Tại Công ty Nông Hữu (Known-You) tôi được chứng kiến rất nhiều sản phẩm mà Công ty này đã bán hạt giống tạp giao (chỉ dùng được một vụ) cho khắp thế giới. Nông dân ta mua 1000 đồng 1 hạt giống đủ đủ Hồng Phi mà không có đủ để mua, vì mỗi cây cho đến 30 - 40 quả lớn

với độ đường cao tới 16%. Tôi vào thăm một nhà kính nóng tới 40°C vì họ đang tuyển chọn các giống hoa, giống dưa ...chịu nhiệt (!)

CNSH ở Đài Loan đã có các mốc chiến lược quan trọng sau đây: Năm 1980, thành lập các Công ty CNSH. Năm 1982, Chính phủ xác định CNSH là một trong 8 hướng phát triển ưu tiên. Năm 1995, Chính phủ thông qua chính sách Tăng cường phát triển các doanh nghiệp CNSH, chính sách Đào tạo và sử dụng nhân tài CNSH. Năm 2006, công bố Đánh giá về hiệu quả và công nghệ của Chương trình KHCN quốc gia về CNSH nông nghiệp. Cùng năm 2006, công bố chủ trương Thúc đẩy Công nghiệp hóa CNSH nông nghiệp và chủ trương Khả năng cạnh tranh và xu hướng năng động của công nghiệp CNSH. Năm 2007, công bố Khảo sát về Công nghệ biến đổi gen ở Đài Loan. Cũng năm 2007 công bố chính sách Thúc đẩy Công nghiệp hóa CNSH nông nghiệp và xây dựng Chiến lược cương lĩnh Thương mại hóa CNSH nông nghiệp. Năm 2008, công bố Tầm nhìn và chiến lược Kế hoạch hóa công nghiệp CNSH và công bố tiếp Đánh giá về hiệu quả và công nghệ của Chương trình KHCN quốc gia về CNSH nông nghiệp... Nhờ các chính sách ưu tiên của Chính phủ dành cho CNSH mà năm 2004 ở Đài Loan đã có 238 công ty CNSH chuyên đi sâu vào sinh học phân tử, genom, tin sinh học, dược phẩm phân tử, chip sinh học và protein dùng trong trị liệu, Năm 2007, các doanh nghiệp CNSH Đài Loan đã thu được 191 tỷ Đài tệ-NT\$ (hiện nay 35 NT\$ bằng khoảng 1 USD), tăng 7% so với năm 2006. Trong số này các thiết bị CNSH y học thu được 74,9 tỷ NT\$, thuốc men CNSH -68 tỷ NT\$, các sản phẩm khác-48,3 tỷ NT\$. Số doanh nghiệp CNSH năm 2007 đã là 1116 đơn vị. Đáng chú ý là các thành tựu CNSH trong lĩnh vực dược học. Năm 2007 doanh thu về CNSH trong lĩnh vực tân dược là 41,4 tỷ NT\$, nguyên liệu dược là 20,5 NT\$, và đông dược là 6,1 tỷ NT\$. Ngay từ năm 1997, doanh thu về các sản phẩm CNSH mới ở Đài Loan đã



đạt đến khoảng 14,7 tỷ NT\$ và đến năm 2005 đã tăng lên đến 80 tỷ NT\$ (2,5 tỷ USD). Nhà nước và các doanh nghiệp đã bỏ ra 10 tỷ NT\$ để xây dựng Quỹ đầu tư mạo hiểm về CNSH. Các doanh nghiệp CNSH thu được nhiều doanh thu lớn về dược phẩm ở Đài Loan là Taiwan Advance Bio-Pharm, Inc., GlycoNex, Inc., Monogen Biotechnology, Inc. Sản phẩm của các công ty này rất phong phú, bao gồm các kit chẩn đoán bệnh, các dược phẩm mới chống nhiễm khuẩn, các vaccin thể hệ mới, kể cả vaccin chống ung thư,... Từ năm 2004, Nhà nước đã xây dựng Trung tâm phát triển CNSH (DCB) ở Đài Bắc (thuộc Bộ Kinh tế) với 350 cán bộ nghiên cứu và được trang bị phương tiện ở mức hiện đại. DCB chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp tư nhân về CNSH. Năm 2001, DCB đã triển khai Chương trình độc tố học tiền lâm sàng và về sau đã chuyển giao công nghệ cho các nước ở châu Á, châu Âu và Bắc Mỹ. Trong 10 năm gần đây các điều trị lâm sàng và tiền lâm sàng ở Đài Loan được xác nhận là rẻ hơn so với ở Mỹ và châu Âu. Do hợp tác với các công ty trong và ngoài nước, Bộ Kinh tế Đài Loan đã xây dựng Văn phòng Công nghiệp CNSH và Dược học để phối hợp các hoạt động thực tiễn. Đài Loan đã xây dựng các công viên CNSH (biotechnology parks) như công viên Neihu ở Đài Bắc và công viên ở khu công nghiệp Wu-ku... Đài Loan cũng đã xây dựng Hiệp

hội CNSH Đài Loan-Mỹ (TABAMA) để hợp tác nghiên cứu và sản xuất. Gần đây lại thành lập tổ chức CNSH TaiGen gồm 100 nhà nghiên cứu, trong đó có 75 nhà nghiên cứu đến từ Mỹ, Canada và châu Âu để hợp tác nghiên cứu về thiếu máu cục bộ, về ghép nội tạng, về ung thư và về bệnh SARS. Các nhà khoa học thuộc TaiGen đã sử dụng Công nghệ kích hoạt thụ thể hoạt tính (CART) để tạo ra nhiều dược phẩm mới. Tổ chức CNSH Medigen đã nghiên cứu về ung thư và tìm ra các Bio-Marker để chẩn đoán nhanh các gen ung thư nhằm nâng cao hiệu quả điều trị. Khoảng 100 gen liên quan đến ung thư đã được phát hiện nhờ các chip sinh học (biochips). Các chip sinh học này giúp xác định nhanh các kiểu ung thư, gia đoạn ung thư với số lượng máu sử dụng rất ít. Năm 2000, các nhà khoa học Đài Loan còn thành lập đơn vị AbGenomics để giúp triển khai phương pháp Mabs trong điều trị ung thư, dị ứng, bệnh tự miễn và hen suyễn,... CNSH thực phẩm phát triển rất mạnh mẽ ở Đài Loan. Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghiệp thực phẩm (FIRDI) ở Đài Loan được thành lập từ năm 1965 và hiện là một trung tâm nghiên cứu đa ngành, làm cơ sở cho mọi lĩnh vực chế biến, bảo quản thực phẩm ở Đài Loan. Từ năm 2007 Viện đã có 359 cán bộ nghiên cứu, trong đó có 46 tiến sĩ và 175 thạc sĩ. Viện vừa nghiên cứu vừa tự sản xuất rất nhiều sản phẩm





trên các thiết bị công nghệ trước khi chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp khác. Ngoài các thực phẩm truyền thống Viện đã nghiên cứu thành công nhiều sản phẩm mới như N-acetylgalactosamine, các enzym, các thực phẩm chức năng hỗ trợ tiêu hóa, tăng cường miễn dịch, chống tiểu đường, giảm mỡ máu, hỗ trợ hệ tim mạch, chống viêm, hạn chế tác hại của hóa trị liệu... Công nghệ thực phẩm ở Đài Loan đem lại những doanh thu rất lớn. Bột ngọt theo công nghệ mới có thể thu được năng suất tới 150g/lít dịch lên men, Lizin đạt năng suất 100g/lít. Ngoài ra còn có các sản phẩm của vi khuẩn lactic, chitine, anka koji, rất nhiều các loại nấm ăn và nấm dược liệu (kể cả Đông trùng hạ thảo)... Doanh thu về bột ngọt là khoảng 5 tỷ NT\$, các thực phẩm xuất khẩu khác đạt doanh thu trên 3,5 tỷ NT\$.

Về đào tạo, Đài Loan hiện đã có 158 trường đại học với 22 000 sinh viên đã tốt nghiệp và 166 000 sinh viên đang học tập về CNSH. Bốn trường đại học công lập đã liên kết với Viện

nghiên cứu Sức khỏe Quốc gia (NHRI) và Trung tâm Quốc gia Máy tính hiệu suất cao (NCHC) để hình thành nên Viện Tin sinh học Đài Loan. Chính phủ đã xây dựng Chương trình nghiên cứu Quốc gia về Genom y học bằng cách liên kết 10 Trung tâm và Viện nghiên cứu trọng điểm, đồng thời hỗ trợ ngay 30 triệu USD. Trung tâm nghiên cứu Genom Hsiao đã được Chính phủ hỗ trợ mỗi năm 8 triệu USD suốt từ năm 2002 đến 2005. Rõ ràng là nếu đầu tư đủ tầm và có đủ cán bộ giỏi thì mới có thể tạo ra được những thành tựu có giá trị cao. Viện nghiên cứu thực vật thuộc Viện hàn lâm Đài Loan đã được chính thức tham gia Dự án quốc tế giải mã bộ gen lúa. Phối hợp với các phòng thí nghiệm nước ngoài, các nhà khoa học Đài Loan đã thành công trong việc nghiên cứu genom của nhiều vi sinh vật, thực vật, muối và nấm Linh Chi... Việc đưa nghiên cứu sinh và thực tập sinh ra đào tạo ở nước ngoài được Chính phủ và các Doanh nghiệp ở Đài Loan hết sức quan tâm. Việc trọng dụng Hoa kiều cũng được Đài Loan hết sức

trọng thị. Giáo sư Mỹ gốc Hoa Yuan-Tseh Lee, người được giải thưởng Nobel Hóa học năm 1986 đã về Đài Loan từ năm 1994 và trở thành người lãnh đạo Viện Hàn lâm khoa học Đài Loan. Ông đã góp phần thúc đẩy sự phát triển CNSH ở Đài Loan và chủ trì Chương trình nghiên cứu Quốc gia về Genom Y học.

Rõ ràng khi có một đường lối đúng, một quyết tâm cao, một sự đầu tư thỏa đáng cho các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu, triển khai, thì một lãnh thổ nhỏ bé như Đài Loan cũng đã có thể biến CNSH thành sức sản xuất trực tiếp, không những góp phần thỏa mãn các nhu cầu tiêu dùng trong nước mà còn đủ khả năng tạo ra nhiều sản phẩm (sản xuất trong hay ngoài nước) để xuất khẩu ra nhiều nước trên thế giới.



# SỨC MẠNH VÀ BI KỊCH CHINH PHỤC KHÔNG GIAN



Cơ quan Hàng không – vũ trụ Mỹ (NASA) đã làm được những điều tưởng như là không thể nhưng cũng chính cơ quan này từng trải qua những thất bại thê thảm. Chúng ta cùng điểm lại những thành tích huy hoàng trong sự nghiệp chinh phục vũ trụ, những thất bại nặng nề và những bi kịch đối với con người của cơ quan này.

NASA gắn liền với huyền thoại về những quả tên lửa khổng lồ có thể

bay lên tới Mặt Trăng, về những thiết bị thăm dò từ Hệ Mặt Trời lao vào không gian của các vì sao. Cơ quan nghiên cứu vũ trụ Mỹ đã tạo nên biết bao người hùng. Hiện nay ngân sách hàng năm của NASA lên đến 17 tỉ USD và cơ quan này có tới 18.000 nhà khoa học, chuyên gia kĩ thuật và công nhân viên. Sự kiện đưa được con người lên Mặt Trăng đã làm tăng lòng tự tin và niềm kiêu hãnh của người Mỹ, họ thường cho



rằng: "Chúng tôi có thể làm được mọi chuyện, khi chúng tôi muốn". NASA không chỉ là một cơ quan nghiên cứu vũ trụ mà còn là công cụ của giới chính trị và quân sự nước Mỹ.

NASA đã gặt hái được những thành tựu vĩ đại, nhưng NASA cũng từng trải qua những thảm họa đau đớn. Hai tàu con thoi (Space Shuttles) đã bị nổ tung và lao xuống Trái Đất, tất cả các nhà du hành vũ trụ trong hai con tàu này đã bị chết. Giờ đây NASA không có thêm các mục tiêu mới. Những con tàu vũ trụ với phi hành đoàn đã trở thành chuyện nhàm chán.

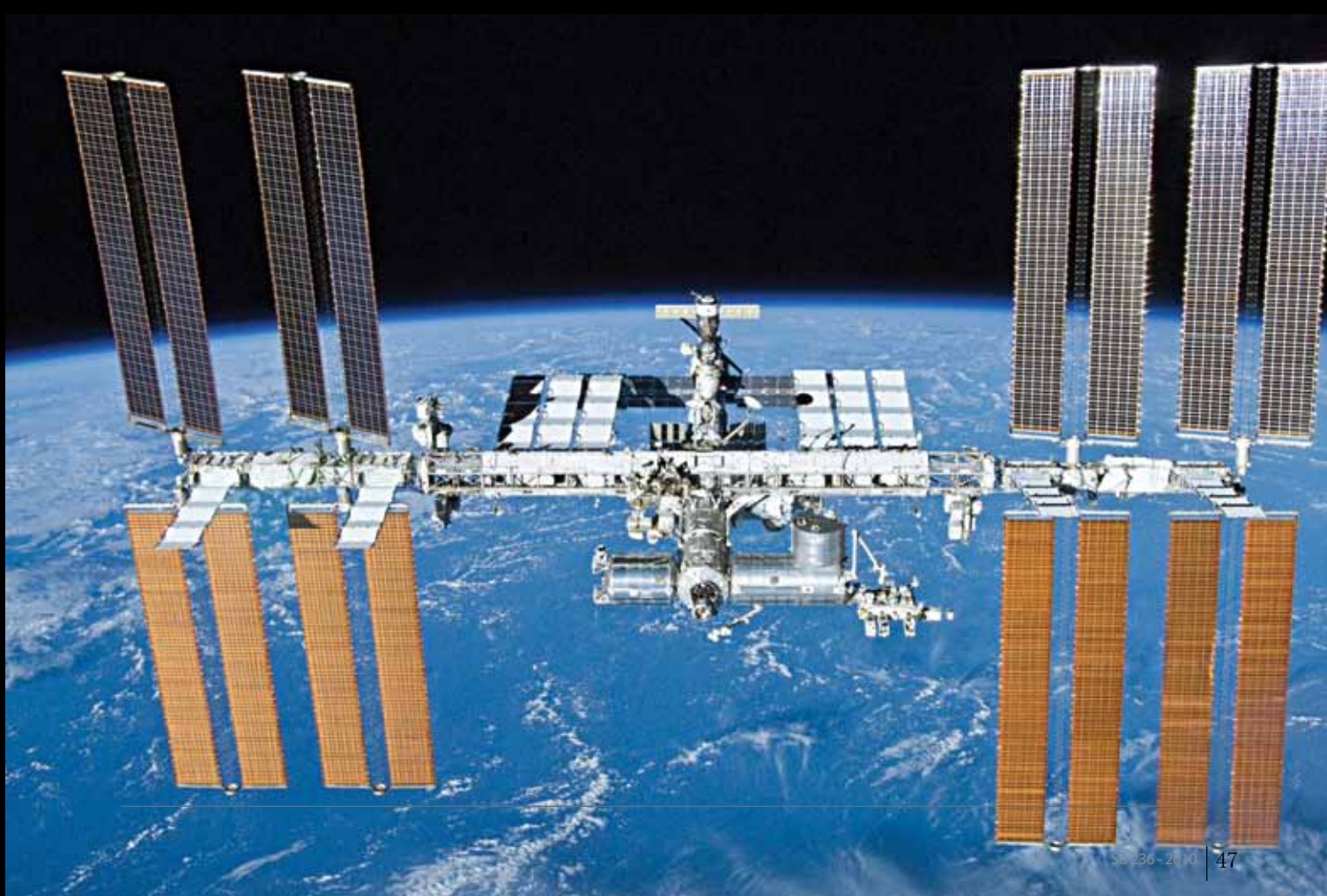
Xét về khía cạnh khoa học thì sau dự án "Apollo" NASA đã bước sang một giai đoạn mới. Các thiết bị thăm dò bay tới những hành tinh mới, trong số mạng "Deep Impact" một Sao Chổi đã bị bắn để có thể phân tích những hạt bụi của nó. Sự hiểu biết của chúng ta ngày nay về Hệ Mặt Trời và vũ trụ chính là nhờ những con tàu

vũ trụ không có người điều khiển của NASA và hai kính viễn vọng quan sát vũ trụ "Hubble" và "Spitzer". Giờ đây, con người đã biết trên 200 hành tinh ngoài Hệ Mặt Trời, các nhà vật lý thiên văn qua NASA đã hiểu biết ngày càng nhiều hơn về thuở ban đầu của vũ trụ.

Thời kì đầu nhóm "Paperclip Boys" là người đại diện cho ngành du hành vũ trụ Mỹ, đó là một nhóm các nhà nghiên cứu tên lửa người Đức bị đưa sang Mỹ từ mùa hè 1945. Đứng đầu nhóm này là Wernher von Braun, người từng nghiên cứu, phát triển loại tên lửa V-2 mà nước Đức phát xít đã sử dụng trong chiến tranh tàn phá các thành phố lớn ở Anh, Pháp, Bỉ và Hà Lan. Khi chiến tranh kết thúc, công luận Mỹ mới biết nước Mỹ nhập khẩu chất xám từ đất nước thù địch của mình. Người ta phản đối việc sử dụng những tên tội phạm chiến tranh tiềm tàng ngay trong bộ máy của nước mình. Bất chấp mọi sự chỉ

trích, người Đức tiếp tục ở lại nước Mỹ, một số sau này thậm chí còn được nhập quốc tịch Mỹ. Von Braun và các cộng sự của ông ta đã khởi động ở White Sands, New Mexico khoảng 60 tên lửa V2, sau đó họ đã di chuyển tới Cape Canaveral. Từ loại tên lửa một tầng của Đức trước đây họ đã tiếp tục phát triển thành các mô hình tên lửa nhiều tầng. Army Ballistic Missile Agency (ABMA) là cơ quan giao nhiệm vụ cho họ. Nỗi sợ hãi trước Liên Xô là động lực thúc đẩy chương trình tên lửa của Mỹ, bản thân Liên Xô khi đó cũng tận dụng chất xám của Đức. Công trình nghiên cứu của von Braun và người đồng nghiệp của ông là Walter Dornberger đối với dự án "Redstone" có tầm quan trọng đặc biệt, đây là dự án tên lửa tầm ngắn phục vụ quân đội Mỹ.

Các nhà chế tạo tên lửa ở Mỹ ấp ủ những ước mơ lớn, đó là tạo ra những tên lửa khổng lồ để đưa phi thuyền có người điều khiển khám





phá không gian bao la. Nhưng những kế hoạch đầy tham vọng và to lớn này đã trở nên không còn giá trị khi thế giới chứng kiến vệ tinh Liên Xô (Sputnik) ngày 4/10/1957 bay vòng quanh Trái Đất và phát đi tín hiệu, sự kiện này đánh dấu sự vượt trội của nền công nghệ, kĩ thuật của khối Đông Âu. Vệ tinh nhân tạo của Liên Xô đã làm cho người Mỹ bị một cú sốc tập thể. Báo cáo nội bộ của United States Information Agency tỏ ra lo ngại và cho rằng khả năng công nghệ, kĩ thuật của Matxcova để lại ấn tượng sâu sắc trong dân chúng Mỹ, e rằng trong tương lai người ta sẽ tin tưởng nhiều hơn vào sự tuyên truyền của điện Kremli.

Ngày 1/2/1958 tên lửa "Juno" của quân đội Mỹ đã phóng "Explorer 1" từ Cape Canaveral ở Florida. Với sự hỗ trợ của thiết bị do thám bay này các nhà khoa học đã phát hiện một vành đai bức xạ hình thành từ những hạt tích điện – đây là một thành công to lớn. Điều này được coi là sự tiếp tục phát triển tên lửa V2 để đưa vệ tinh

đầu tiên của Mỹ lên vũ trụ. Trước đó những cuộc thí nghiệm của lực lượng Hải quân trong khuôn khổ chương trình "Vanguard" đều bị thất bại.

Nhưng lúc đó Liên Xô đã phóng thành công "Sputnik" thứ hai lên bầu trời mang theo con chó "Laika", nhưng con vật xấu số này đã bị chết ngay sau khi xuất phát vài giờ đồng hồ.

Chương trình Vũ trụ non trẻ của Washington bị suy yếu do sự cạnh tranh giữa phái quân sự và dân sự và đương nhiên không thể đương đầu nổi với chương trình đầy tham vọng của Liên Xô. Hạ viện Mỹ và Tổng thống Mỹ Dwight Eisenhower khẩn trương tìm cách thông qua bộ luật "National Aeronautics and Space Act". Điều gây tranh cãi chủ yếu giữa Hạ viện và Tổng thống là ảnh hưởng của giới quân sự đối với tổ chức mới mẻ này mạnh đến đâu. Eisenhower chủ yếu thiên về một cơ quan dân sự. Hơn nữa một vấn đề cũng rất được quan tâm là mức độ ảnh hưởng của

cơ quan giám sát đối với NASA đến mức nào. Cuối cùng, người ta đã thống nhất về một cơ quan giám sát hùng hậu.

Bộ luật được Tổng thống kí ngày 29/7/1958, mọi hoạt động liên quan đến vũ trụ của đất nước đều phải đặt dưới mái nhà chung của Cục Quản trị Hàng không và Không gian quốc gia (National Aeronautics and Space Administration viết tắt là NASA) – "vì lợi ích của toàn nhân loại", câu này được thể hiện trong văn bản bộ luật. Eisenhower trở thành chủ tịch Ủy ban giám sát. Chuyên gia kĩ thuật điện Keith Glennan thuộc Case Institute of Technology ở Cleveland An và Hugh Druden được bầu vào ban lãnh đạo của NASA.

NASA chính thức đi vào hoạt động từ ngày 1/10/1958. Tài sản của NASA khi đó gồm khoảng trên 8000 người với ba phòng thí nghiệm khá lớn (phòng thí nghiệm Langley Aeronautical Laboratory, phòng thí nghiệm Ames Aeronautical Laboratory và





phòng thí nghiệm Lewis Flight Propulsion) ngoài ra còn có hai khu vực thí nghiệm tương đối nhỏ. Ngân sách của NASA khi đó là 100 triệu USD.

Với khoản nguồn lực, vốn liếng tương đối khiêm tốn tổ chức mới này muốn triển khai một cuộc chiến giành quyền bá chủ vũ trụ và sau đó đã chứng kiến một thất bại tiếp theo. Trong khi các chuyên gia của NASA trong khuôn khổ dự án "Mercury" đang loay hoay với câu hỏi con người có thể tồn tại trong vũ trụ được hay không và nếu có thì tồn tại như thế nào thì tháng 4/1961 Liên Xô đã đưa người đầu tiên lên vũ trụ, đó là Yuri Gagarin.

Hồi đó NASA mới phóng chú khỉ "Gordo" bé nhỏ, tội nghiệp lên vũ trụ, nhưng khi hạ cánh không thành ở Nam Đại Tây Dương chú khỉ này đã bị chết chìm. Trong việc đưa người lên vũ trụ người Mỹ cũng chỉ ở vị trí thứ hai khi Alan Shepard thực hiện chuyến bay

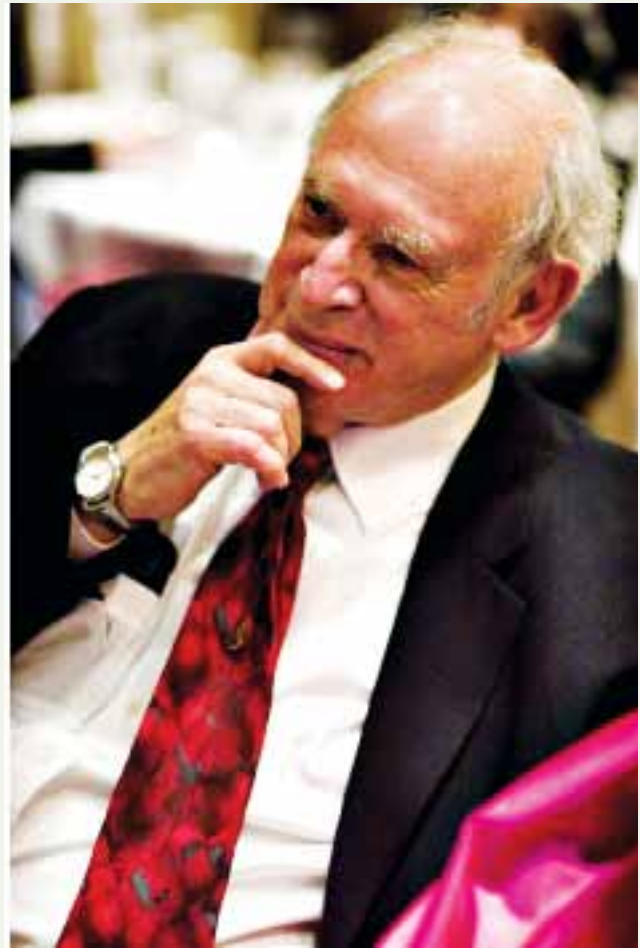
đạn đạo "Freedom 7" diễn ra ngày 5/5/1961. 9 tháng sau, John Glenn nhà du hành vũ trụ của NASA mới thực hiện trọn vẹn chuyến bay vòng quanh Trái Đất bằng phi thuyền "Friendship 7".

Bài phát biểu của Tổng thống John F. Kennedy hồi tháng 5/1961 như một tia lửa châm ngòi cho hoạt động của người Mỹ trên vũ trụ. Trong bài phát biểu đó ông tuyên bố các nhà du hành vũ trụ của NASA sẽ đặt chân lên Mặt Trăng vào cuối thập niên đó. Chương trình "Apollo" bắt đầu và với chương trình này đã diễn ra một cuộc vượt đui gay cấn và tốn kém nhất trong lịch sử khoa học.

VON HOLGER DAMBECK,  
CHRISTOPH SEIDLER



GIÁO SƯ JEOROME ISAAC  
FRIEDMAN LÀ NHÀ VẬT LÝ  
NGƯỜI HOA KỲ, LÀM VIỆC  
TẠI HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ  
MASSACHUSETTS. FRIEDMAN  
NHẬN GIẢI THƯỞNG NOBEL  
NĂM 1990 CÙNG VỚI RICHARD  
E. TAYLOR VÀ HENRY W. KENDALL  
NHỜ MỘT LOẠT THÍ NGHIỆM  
DIỄN RA TỪ NĂM 1967-1973, TÌM  
RA HẠT CƠ BẢN: HẠT QUARK.  
CHÚNG TÔI ĐÃ CÓ CUỘC TRAO  
ĐỔI NGẮN VỚI ÔNG.



## TRÒ CHUYỆN VỚI CHA ĐỂ CỦA HẠT QUARK

**GS có thể cho biết, GS bắt đầu yêu thích vật lý như thế nào? Và GS có gặp khó khăn gì trong quá trình học vật lý hay không?**

Khi còn học phổ thông, tôi mơ ước trở thành một họa sĩ và đã theo học một lớp đặc biệt để chuẩn bị thi vào trường dạy hội họa. Và đương nhiên, tôi học rất ít về toán, còn đối với vật lý, thậm chí còn ít hơn. Khi học lớp 12, tôi bắt đầu thấy thích vật lý sau khi đọc một cuốn sách về lý thuyết tương đối của Albert Einstein. Môn học này ngay lập tức lôi cuốn tôi và thay vì nhận một học bổng để theo học về nghệ thuật ở Học viện nghệ thuật Chicago, tôi quyết định theo học vật lý ở Đại học Chicago. Lúc đầu tôi cũng gặp khá nhiều khó khăn bởi nền tảng toán học quá kém, thế

rồi nhờ chăm chỉ, tôi cũng vượt qua được tất cả.

**GS có thể nói ngắn gọn về lĩnh vực nghiên cứu của mình cho một người không hiểu biết nhiều về vật lý?**

Trong suốt sự nghiệp của mình, tôi chỉ nghiên cứu về các hạt nhỏ nhất và các lực liên kết chúng với nhau. Mục đích nghiên cứu của tôi là chứng minh định luật căn bản nhất của tự nhiên bằng thực nghiệm.

**GS đã làm gì để giành giải Nobel?**

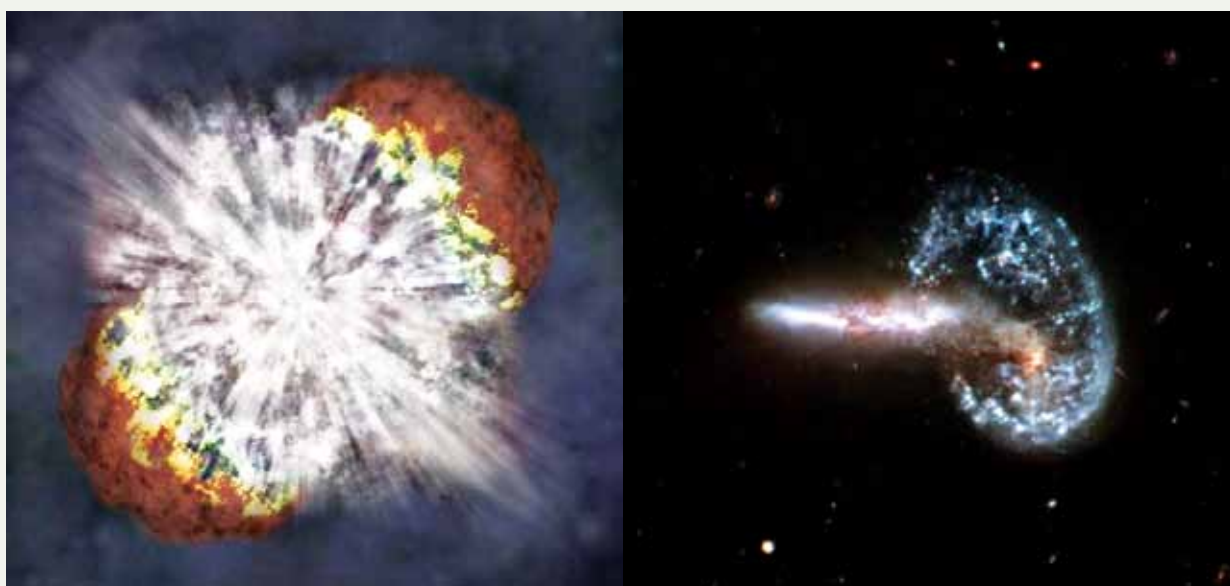
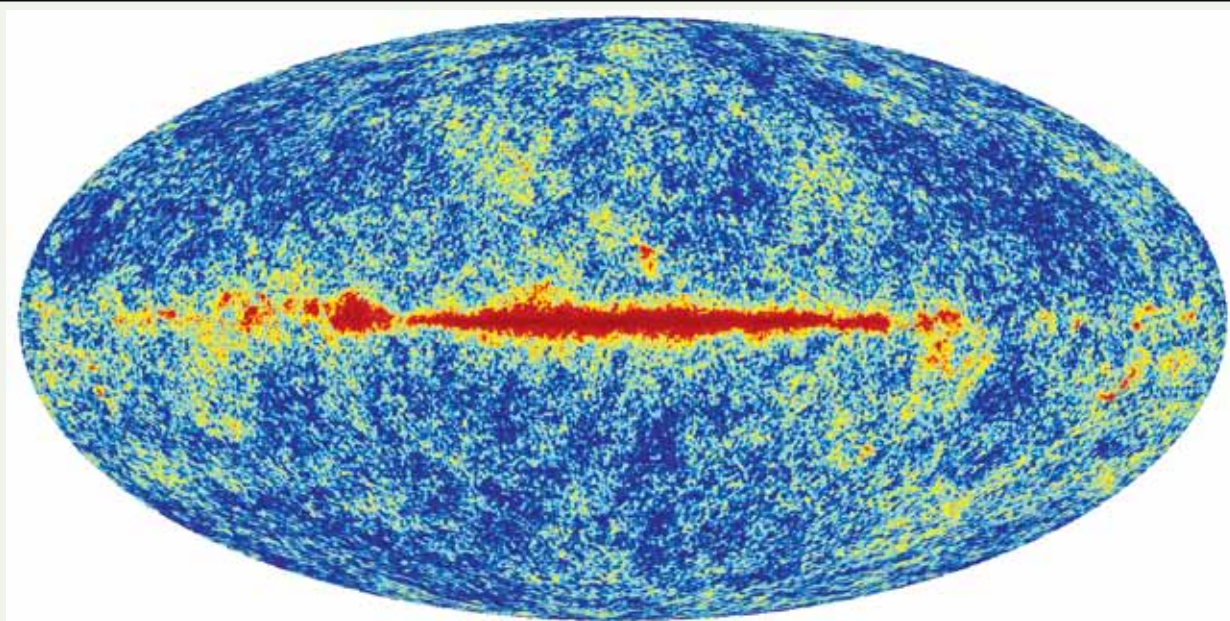
Trước các thí nghiệm của chúng tôi, proton và neutron, những hạt cấu thành nên nguyên tử, vẫn luôn được coi là các hạt cơ bản. Phát hiện của chúng tôi là còn có những hạt nhỏ hơn, tạo nên hạt proton và neutron,

đó là các hạt quark. Những nghiên cứu của chúng tôi cũng chỉ ra được một số tính chất của lực liên kết các hạt quark đó với nhau. Điều này dẫn đến một chuyên ngành lý thuyết về “Động học đồng cực lượng tử”, mô tả về loại lực siêu mạnh gắn kết các hạt quark với nhau và tạo thành hạt nhân nguyên tử. Hạt quark và lý thuyết về động học đồng cực lượng tử trở thành cơ sở cho mô hình chuẩn của các hạt vật lý, là mô hình có thể giải thích được các hiện tượng vật lý hạt năng lượng cao.

**Cảm xúc đầu tiên khi ông biết mình nhận giải Nobel? Lúc đó ông đang ở đâu?**

Tôi đã rất đỗi ngạc nhiên. Tôi gần như không thể tin được điều này. Lúc đó





tôi đang ở Fort Worth, Texas để chuẩn bị cho một hội thảo vật lý.

**Theo ông phải làm thế nào để khuyến khích trẻ em theo học vật lý khi mà phần lớn chúng đều cho rằng vật lý thật rắc rối và khó hiểu?**

Tôi đến với vật lý bởi sự tò mò đối với các hiện tượng tự nhiên. Tôi nghĩ chúng ta có thể làm trẻ em thích vật lý nếu chúng ta giúp chúng hiểu được các điều bí ẩn trong tự nhiên. Chúng ta cũng có thể dạy chúng thông qua cách đặt câu hỏi về các hiện tượng xảy ra xung quanh ta. Chúng ta cũng nên giải thích cho chúng hiểu, bằng một cách đơn giản nhất, về các vật dụng thường ngày dựa trên vật lý

như điện thoại di động, radio, TV... Điều này giúp vật lý gắn gũi với cuộc sống của chúng. Để làm cho trẻ cảm thấy yêu thích bất cứ ngành khoa học nào, điều đầu tiên là phải kích thích được trí tưởng tượng của chúng.

**Ông có lời khuyên nào dành cho các nhà khoa học trẻ, những người đang tiếp bước ông?**

Đến với khoa học, tức là bạn phải thực sự yêu thích và chỉ làm việc với những gì khiến bạn cảm thấy thích thú. Nếu bạn đang đi theo một hướng mới và người ta khuyên bạn là không nên, bạn hãy tin vào chính mình. Bạn phải biết chấp nhận rủi ro nếu như bạn muốn làm được điều gì

đó thực sự có ý nghĩa.

**Theo ông đâu là phẩm chất tạo nên một nhà khoa học vĩ đại?**

Có rất nhiều phẩm chất để tạo nên một nhà khoa học vĩ đại. Trong đó chắc chắn phải có tính tò mò, tiếp đó là tính cởi mở để chấp nhận những ý tưởng mới, rồi đến khả năng chịu đựng hy sinh vì công việc và cuối cùng là phải dám chấp nhận mạo hiểm.

**Cảm ơn GS về cuộc trò chuyện!**

NVMINH - IPHO (thực hiện)

## TIN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

## PHÁT HIỆN BẠC TRÊN MẶT TRĂNG

Ngày 9/10/2009, tàu vũ trụ của NASA phóng một tên lửa có khối lượng 2.200 kg xuống hố Cabeus (có đường kính 100 km) gần cực nam mặt trăng. Sau đó một tàu vũ trụ khác đưa thiết bị thăm dò xuống vị trí vụ nổ để xem có tinh thể băng bắn ra hay không.

Dữ liệu mà thiết bị thăm dò gửi về nhận thấy trong đám bụi bốc lên từ vụ nổ có nhiều tinh thể băng và hơi nước. Theo kết quả phân tích, lượng nước trên mặt trăng chiếm từ 5 tới 64 phần tỷ khối lượng hành tinh, tức là lớn hơn ít nhất 100 lần so với mọi dự đoán trước kia. Tuy nhiên, phần lớn nước nằm trong tầng đá.

AFP cho biết, các nhà khoa học của Đại học Brown tại Mỹ phân tích các hạt bụi bắn ra từ vụ bắn phá năm ngoái và phát hiện khá nhiều hợp chất hóa học như nước, carbon monoxide (CO), carbon dioxide (CO<sub>2</sub>), ammonia (NH<sub>3</sub>). Ngoài ra họ còn tìm thấy hai nguyên tố quý là bạc (Ag) và Natri (Na).

“Hố Cabeus giống như một kho báu chứa nhiều nguyên tố và hợp chất đang phân bố trên khắp mặt trăng. Chúng nằm trong vùng tối vĩnh cửu của mặt trăng”, nhà địa chất Peter Schultz, trưởng nhóm nghiên cứu, phát biểu.

Schultz nói rằng trong nhiều thập kỷ trước các tàu Apollo đã phát hiện sự tồn tại của không chỉ bạc mà cả vàng ở phần hướng về trái đất của mặt trăng. Nhưng việc tìm thấy



bạc tại hố Cabeus cho thấy các nguyên tử bạc đã dịch chuyển tới hai cực. Tuy nhiên, do tỷ lệ của bạc trong đất trên mặt trăng tương đối thấp nên con người không thể khai thác với quy mô lớn.

Đa số giới khoa học tin mặt trăng hình thành khi một thiên thể có kích thước tương đương sao Hỏa va phải trái đất cách đây 4,5 tỷ năm. Lượng vật chất văng ra từ vụ va chạm cô đặc lại và tạo nên mặt trăng. Macma (đá nóng chảy) xuất hiện trong quá trình hình thành của mặt trăng và các phân tử nước bị giữ lại khi macma nguội và biến thành tinh thể.

MINH LONG

## CÂY ĐÈN LED DƯỚI DA

Một nhóm chuyên gia đã chế tạo tấm diode phát sáng vô cơ (LED) siêu mỏng, dẻo, có thể cấy dưới da nhằm theo dõi, kích hoạt các loại thuốc nhạy sáng và nhiều ứng dụng khác.

Theo nhóm nghiên cứu do chuyên gia John Rogers thuộc Đại học Illinois (Mỹ) chủ trì, đó là những dây LED linh hoạt có kích thước 100 x 100 mm<sup>2</sup>, dày 2,5 mm, nhỏ hơn rất nhiều so với bất kỳ loại LED nào hiện nay trên thị trường. Các chuyên gia đã in trực tiếp các mạch lên một bề mặt thủy tinh cứng, sau đó chuyển chúng sang một hợp chất polymer rẻ tiền có tên gọi là polydimethylsiloxane (PDMS) nhằm tạo ra dây LED và bộ tách sóng quang dạng lưới.

Chất nền PDMS đủ dẻo để mạch điện hoạt động dễ dàng và liên tục ngay cả bị xoắn hoặc căng kéo đến 75%. Các nhà khoa học cho biết hầu hết nghiên cứu tập trung vào loại đèn LED hữu cơ (OLEDs) siêu nhạy với nước và ô-xy, nhưng các dây mềm dẻo mà họ tạo ra được bao bọc bằng một lớp cao su silicon mỏng, khiến chúng không thấm nước, nhờ đó có thể hoạt động tốt khi cấy ghép hoặc ngâm trong dịch sinh học. Thiết kế cũng giúp loại trừ những hạn chế cơ học thường thấy ở các thiết bị kiểu này nhờ sự hỗ trợ của các tấm bán dẫn mỏng, cứng.



Những ứng dụng hóa sinh tiềm năng của loại LED này gồm những miếng băng y tế có thể cấy ghép được nhằm theo dõi quá trình làm lành vết thương, hoặc làm nhiệm vụ kiểm soát việc cung cấp các loại thuốc nhạy sáng trong liệu pháp quang động học. Ngoài ra, chúng cũng có thể được sử dụng như một loại chỉ y tế phát sáng hoặc các tinh thể nguyên sinh phát sáng có thể cấy ghép được và một số ứng dụng khác trong ngành nghiên cứu và chế tạo robot. Chuyên gia Rogers đã thành lập một công ty ở Cambridge, bang Massachusetts, để thương mại hóa công nghệ nói trên.

KHANG HUY



## GIẢI MÃ... BIA

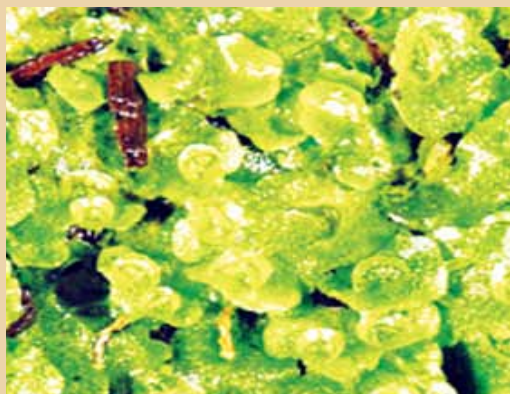
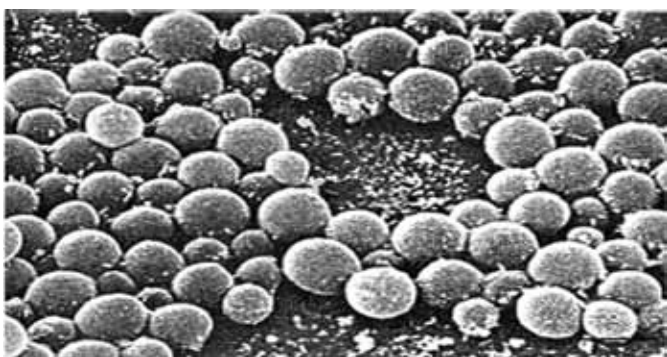
Các nhà khoa học Ý vừa công bố bản giải mã bộ gen bia hoàn chỉnh nhất từ trước đến nay.

Chuyên gia nghiên cứu Pier Giorgio Righetti thuộc Đại học bách khoa Milan (Ý) và các cộng sự cho biết công trình của họ lấy cảm hứng từ một câu chuyện phổ biến của Bỉ có tên Les Maitres de l'Orge (tạm dịch là Gia đình ủ bia). Đây là câu chuyện về sự may mắn của một gia đình làm nghề ủ bia hơn 150 năm. Công trình nghiên cứu này được công bố trên số mới nhất của Journal of Proteome Research, chuyên san của Hội Hóa học Mỹ.

Các nhà khoa học nhận thấy bia chỉ xếp sau nước và trà trong danh sách những loại thức uống ưa thích nhất trên thế giới, và vẫn còn rất ít nghiên cứu thực hiện để xác định một bộ protein đầy đủ có tác dụng tạo ra bia. Theo ghi nhận của giới nghiên cứu, những protein này đóng vai trò then chốt trong sự hình thành, kết cấu và độ vững chắc của "đầu" bọt. Trước đó, các nhà khoa học chỉ mới xác định được 12 protein bia, bao gồm 7 từ lúa mạch được dùng để làm bia và 2 từ men. Hiện, họ đã xác định được 20 protein lúa mạch, 40 từ men và 2 từ bắp, lập thành "bản đồ gen" bia lớn nhất từ trước đến nay.

"Những phát hiện này có thể giúp người ủ bia tạo ra các quy trình lên men mà trong đó họ có thể giảm việc phóng thích các protein từ men đến mức tối thiểu nếu như thành phần này có thể thay đổi hương vị của bia, hoặc tăng chúng lên mức cao nhất trong trường hợp chúng làm cho hương vị của bia ngon hơn", báo cáo của nhóm nghiên cứu viết.

KHANG HUY



## HÓA THẠCH LOÀI THỰC VẬT CỔ NHẤT THẾ GIỚI

Các nhà nghiên cứu cổ sinh học thuộc Viện Nghiên cứu băng, tuyết và môi trường cho biết họ đã phát hiện hóa thạch nhiều năm tuổi nhất của một loài thực vật tại Argentina. Đó là một khám phá đầy ấn tượng, vì hóa thạch thực vật này có đến 472 triệu năm tuổi.

Các chuyên gia xác định rằng đó là loài thực vật đơn giản với tên gọi liverwort, có thể coi là tổ tiên của các thực vật trên đất liền, nó không có rễ và thân cây.

Claudia Rubinstein và cộng sự đã tìm thấy 5 mẫu hóa thạch trong các khối trầm tích thu thập được từ Sierras Subandinas thuộc lưu vực Andean, phía tây bắc Argentina. Bào tử của loài liverwort rất đơn giản, được gọi là cryptospores. Hãng BBC dẫn lời tiến sĩ Rubinstein rằng cryptospores được nhóm nghiên cứu mô tả là có niên đại xa xưa nhất mà con người từng biết đến. Trước khi phát hiện hóa thạch này, nghiên cứu khảo cổ từng biết đến loài liverwort cryptospores có niên đại 462 triệu năm tuổi tìm thấy tại Cộng hòa Czech và Ai Cập.

TẠ XUÂN QUAN

## VI KHUẨN BẠC BẠC CHỐNG CÚM

Một nghiên cứu của Trường ĐH Ghent (Bỉ) đã biến các loại vi khuẩn có ích thành "vũ khí" để chống lại những virus gây các bệnh cảm cúm thông thường.

Các nhà khoa học đã dùng những hạt nano bạc tí hon để tẩm vào Lactobacillus fermentum, một loại vi khuẩn thường thấy trong các loại sữa chua và các thức uống hỗ trợ tiêu hóa.

Các hạt vi khuẩn bạc này nhỏ hơn bề rộng sợi tóc đến 10.000 lần, do đó có thể bám tối ưu vào bề mặt virus để ức chế chúng. Sau đó, dung dịch chứa các vi khuẩn đã được trang bị "vũ khí" này sẽ được kết hợp vào các bình xịt mũi, bộ lọc nước hay các loại nước rửa tay để ngăn chặn sự lây lan và tiêu diệt các loại virus gây bệnh cúm và những bệnh cảm lạnh thông thường.





## “GÓC XÔI” TUỔI THƠ

Nói đến phố Bát Đàn, nhiều người chắc sẽ mừng tượng ra cảnh các thực khách xếp hàng để chờ mua được một bát phở. Phở Bát Đàn đã nổi tiếng từ lâu. Thế nhưng, nếu nói về món ăn được nhiều người biết đến thì xôi Lạp cạnh đình Nhân Nội 33 Bát Đàn cũng chẳng chịu kém.

Người dân khu phố Bát Đàn đã quen thuộc với hình ảnh người phụ nữ trung tuổi cùng hai thúng xôi cạnh thêm đình. Ở đây bán xôi xéo và xôi ngô nhiều khách quen vẫn gọi xôi Lạp.

Bác Lạp vốn ở Tương Mai. Nghề làm xôi này là nghề nhà chồng bác. Hàng ngày từ tờ mờ sáng, bác đã thức dậy chờ hai thúng xôi lên phố bán.

Món xôi hài hòa giữa màu sắc và mùi vị. Xôi xéo hạt vàng nhạt. Xôi ngô các hạt đều và trắng. Đơm xôi ra bát rồi bà chủ nâng nâng viên đậu khá to thái từng lát mỏng đậu phủ lên bát xôi rồi rắc hành mỡ lên trên. Kể ra thì đơn giản như vậy nhưng để làm được



món xôi ngon quả không dễ.

Bác Lạp kể rằng: “Bác đã bán xôi được 33 năm rồi. Hồi 23 tuổi bác theo mẹ chồng lên phố bán hàng. Hồi đó cả làng đi bán xôi đông lắm. Có đến mấy chục hàng xôi trong nội thành Hà Nội. Mà hồi đó đâu có được ngồi hàng hoàng thế này mà bán”. Bà chủ

quán chột nhìn xa xa theo dòng xe cộ nườm nượp hồi tưởng lại những kỉ niệm buôn bán thời bao cấp.

Bây giờ, người làng Tương Mai bán xôi trong các phố nội thành còn khoảng 10 hộ. Theo tìm hiểu của chúng tôi, các quán này nằm trên các phố: Phùng Hưng, Hàng Bồ, Trần Hưng



Đạo, Khâm Thiên, Bạch Mai,... Các quán thường chỉ có thúng xôi, vài ba cái thìa, cái bát. Khách quen thường mang bát của nhà ra mua hoặc mua gói đem về. Trước đây khoảng 5 năm, quán xôi Lập vẫn còn gói xôi bằng lá dong, có khi cả lá sen nữa nhưng về sau này, bà chủ lấy giấy báo lót một miếng ni-lông gói xôi cho khách.

Tôi nhớ những ngày mình còn nhỏ, mẹ thường hay mua xôi Lập về để cả nhà ăn sáng. Những buổi sáng mùa đông, giờ gói xôi còn nghi ngút khói, mùi thơm của xôi, của đỗ, mùi ngậy của hành, của mỡ hòa quyện cùng cái ý vị thanh thanh của hương sen thoang thoang. Ăn một miếng xôi mà như được nếm đủ hương vị của đồng nội vậy.

Các nguyên liệu làm xôi xéo kể ra cũng đơn giản. Hành khô bóc vỏ, thái lát mỏng, cho vào chiên vàng.

Trước khi đến hỏi chuyện bác, tôi đã đọc cách làm xôi xéo trên mạng. Đoạn chiên hành trên các diễn đàn xã hội chủ yếu nói là phải để nhỏ lửa. Nghe tôi nói vậy, bác cười bảo: “Lửa chiên hành lúc đầu phải để to. Đến khi hành gần chín cho nhỏ lại. Bao giờ hành có màu vàng thì bắc ra. Nếu để nhỏ lửa thì đến bao giờ mới được. Mỡ chiên hành phải ngập. Mỡ chiên xong sau dùng để rưới lên xôi”.

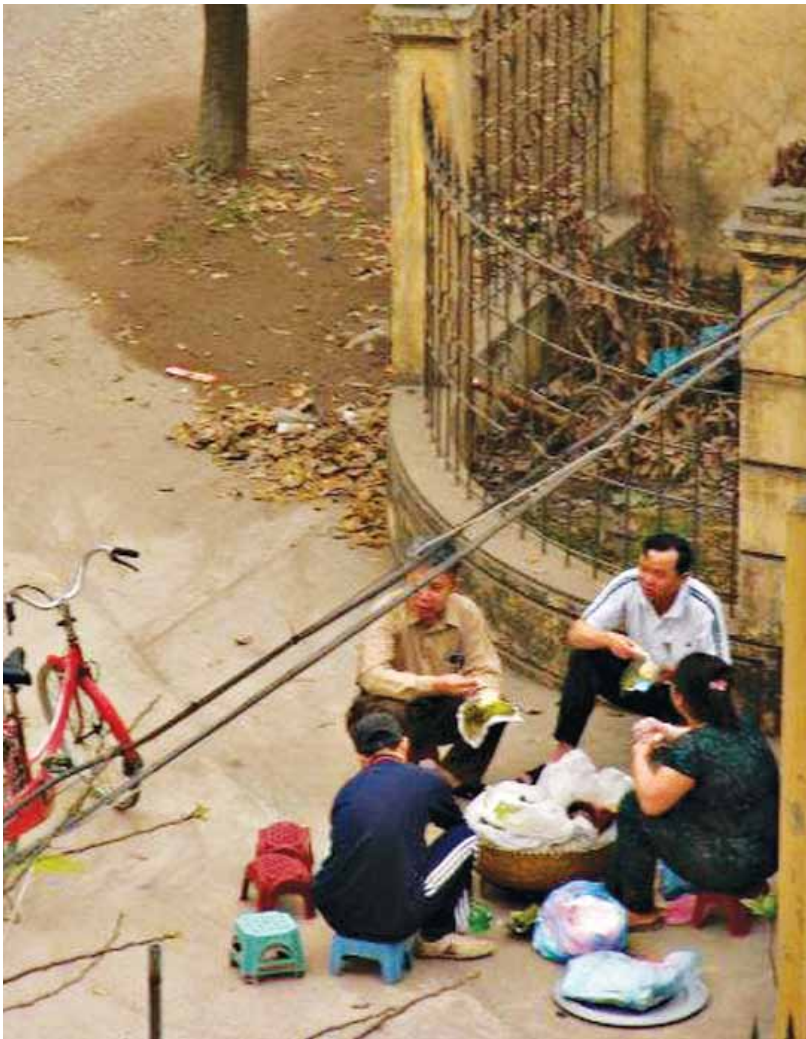
Còn về gạo và đậu thì từ buổi chiều hôm trước, bác đã ngâm sẵn. Nước ngâm gạo hòa thêm chút nghệ để lấy màu. Đến 3 giờ sáng dậy đãi đỗ, vo gạo. Xong rồi đến công đoạn đồ xôi, nấu đỗ. Khi đỗ xôi phải cho thêm chút muối. Đồ xôi xong thì cho chạy quạt để hạt xôi ráo nước. Chạy quạt tầm nửa tiếng là đủ. Còn đậu xanh nấu chín tới rồi đem nghiền nát, cuối cùng nấu thành từng quả to bằng 2 bát ăn cơm úp ngược lên nhau.

Xôi xéo ở Nguyễn Hữu Huân, ở Gia Ngư lại trộn ngay đậu vào xôi rồi rưới hành mỡ lên trên. Bác Lập bảo đậu rời kiểu như vậy ăn rất khô. Nhất là vào mùa đông, chỉ cần để mấy tiếng là bát xôi sẽ khô không khốc ngay. Còn đậu nắm thì khác. Lúc nắm đậu thành từng cục là lúc đậu còn nóng. Sau khi viên thành cục rồi, đậu vẫn giữ được độ mềm. Ấu đây cũng là điểm riêng của mỗi quán. Riêng tôi thì vẫn thích cái sự rạch ròi giữa xôi và đậu.

Xôi ngô làm mất công hơn xôi xéo. Ngô cần rửa sạch bỏ hạt lép và mày ngô. Sau đó, luộc ngô với nước sôi đặc. Nước sôi được chừng 5 phút thì bắc ngô ra làm nguội rồi chà cho mày ngô bong ra. Qui trình luộc – chà này thông thường phải làm 3 lần mới đạt. Sau khi luộc là đến ninh ngô. Bác chủ quán hỏi tôi: “Cậu biết ninh mấy tiếng thì xong không? 5 tiếng đó. Mà ninh xong mới đến được đoạn trộn ngô với gạo nếp đem đồ”. Cũng giống như xôi xéo, xôi ngô đồ xong cần cho chạy quạt để ráo nước. Lúc chuyển xôi sang thúng đem đi bán thì cứ một lớp xôi phải rải lên trên một lớp đỗ để xôi đỡ dính.

Kể xong “chuyện chuyên môn” trong nghề, bác chủ quán bảo: “Xôi của bác ngày nào hết ngày đấy. Các viên đậu cũng chỉ làm vừa đủ bán chứ không để lưu trữ trong tủ lạnh. Lưu lại như vậy thứ nhất là đậu sẽ khô, thứ hai là người ăn dễ đau bụng”. Bác chủ quán chu đáo như vậy ầu cũng là điều may mắn với những vị khách vẫn ngày ngày ăn xôi.

ĐỖ NGỌC AN





>> Tổng Gối (Hà Nội): Cải nôi của chèo tàu và di tích lịch sử văn hoá

## GIỮ “HỒN VÍA” TIẾNG HÀ NỘI

PGS.TS PHẠM VĂN TÌNH

Nhiều người cho rằng, mặc dù có sự hợp nhất “liên tỉnh” nhưng đó chỉ là mặt pháp lí. Các cộng đồng cư dân vẫn toạ lạc và sinh sống theo vùng chứ không hề có sự xáo trộn. Vẫn còn đó Hà Nội (với nội thành và ngoại thành cũ), TP Hà Đông, TX Sơn Tây và các vùng nông thôn quen thuộc. Đất nơi nào thì vẫn lễ thói và tiếng nói nơi ấy.

Thực tế không hẳn thế. Với cơ cấu mới theo các quy hoạch về cơ sở hạ tầng giao thông, đô thị, khu công nghiệp và các dịch vụ khác, cư dân Hà Nội chắc chắn sẽ có sự xáo trộn. Với hộ khẩu Hà Nội, người Hà Tây, một số vùng Vĩnh Phúc, Hoà Bình cũ được phép chuyển di và làm ăn sinh sống hợp pháp tại những nơi trước kia họ chỉ được coi là “khách vắng lai”.

SAU NGÀY 1/8/2008, CÙNG VỚI QUY MÔ DIỆN TÍCH TĂNG LÊN GẦN GẤP 4 (3.344 KM<sup>2</sup>), DÂN SỐ CỦA HÀ NỘI CŨNG ĐÃ VƯỢT NGƯỠNG 6 TRIỆU. THỦ ĐÔ HÀ NỘI TRỞ THÀNH MỘT TRONG SỐ NHỮNG THÀNH PHỐ LỚN TRÊN THẾ GIỚI. VẤN ĐỀ ĐẶT RA LÀ, VỚI SỰ MỞ RỘNG KHÁ LỚN NHƯ VẬY, LIỆU CÓ CÒN MỘT “PHƯƠNG NGỮ HÀ NỘI” ĐÃ TỒN TẠI CẢ NGÀN NĂM NAY NỮA HAY KHÔNG?

Chủ quyền, hộ tịch đã khác. Như vậy, sẽ xảy ra sự điều chuyển theo lực hút cơ học và theo quy luật, trung tâm thủ đô sẽ là tâm điểm cho các “vệ tinh” kéo về. Cư dân đi trước, ngôn

ngữ và lễ thói tập tục đi theo liền. Sự hoà nhập dân cư là khởi nguồn cho những thay đổi về tập tục, lối sống, ngôn ngữ và văn hoá. Âu cũng là lẽ thường tình.

Tiếng Hà Nội, một phương ngữ nhánh của phương ngữ Bắc bộ sẽ ít nhiều có sự tác động và biến động của sự kiện này. Nhưng nó thay đổi đến đâu lại phụ thuộc vào nhiều nhân tố, trong đó có các nhân tố chủ quan. Điều ta quan tâm là, bản sắc tiếng Kẻ Chợ - trong đó có ngôn ngữ, một nhân tố quan trọng làm nên nét thanh lịch của người Tràng An - có bị mai một hoặc biến đổi nhiều không?

Sẽ có những tác nhân ngôn ngữ đấy. Đó là lối phát âm bỏ thanh điệu nuốt tiếng của một số vùng ở Hà Tây cũ. Nhiều bà bán rau, hoa quả ở Hoàn





Đức đã làm cho nhiều em học sinh Hà Nội ngạc nhiên, khi phát âm “con bo vang” thay cho “con bò vàng”, “Đến chiều chúng iêm mới về” thay cho “Đến chiều chúng em mới về”,... (thay đổi thanh điệu ngang, huyền...). Đặc biệt là lối nói chổng lỏn, cộc lốc và nói tục của một số dân ngụ cư. Dĩ nhiên, dân Hà Thành (nhất là giới trẻ) chính hiệu cũng nói vậy, nói tục không kém gì. Nhưng bây giờ có thêm “đồng nghiệp” mới, hội chúng đăm đông để làm cho lối nói tếu táo, tục tĩu thêm cơ hội lây lan. “Cả làng nói tục chứ một mình em đâu?”. Tiếng Hà Nội ngàn xưa có nhiều cái hay (đủ 6 thanh, phát âm nhẹ nhàng, chỉ thiếu 3 âm quặt lưỡi là [r], [tr], [s]) nhưng quan trọng là lối lễ chần chu, thái độ lễ phép cùng với dáng điệu cử chỉ duyên dáng. Đó là cái riêng biệt mà ta thường gọi là lối nói, lối xưng gọi lịch sự, nhã nhặn có thể nhận thấy ở hầu hết các gia đình có học thức, có nền nếp gia giáo xứ Hà Thành từ xưa đến nay. Dĩ nhiên, tiếng nói các vùng mới nhập vào Hà Nội cũng phản ánh đặc thù của những

vùng dân cư khá đặc sắc và chứa đựng nhiều nét đẹp mới mà người Thủ đô sẽ được thừa hưởng. Đó là sự thống nhất trong đa dạng. Tuy nhiên, đường nét văn hoá và ngôn ngữ “ba sáu phố phường” kia vẫn là nét chủ đạo cần bảo lưu.

Vậy thì, trước ngưỡng cửa hội nhập của thủ đô mở rộng, thiết tưởng chúng ta cũng phải lưu ý tới việc bảo tồn và phát huy tiếng nói sao cho thanh lịch đúng cốt cách Tràng An. Người kinh kì nói gì cũng hay. Thế nào là hay thì chúng ta cần phải bàn kĩ. Song chắc chắn một điều, ngôn ngữ Thăng Long ngàn năm vẫn còn hiển hiện, “tường minh” trong lời ăn tiếng nói hàng ngày trong mọi cộng đồng cư dân Thủ đô. Ngôn ngữ là tiêu chí nhận diện của một dân tộc, ngôn ngữ cũng là biểu trưng văn hoá của một vùng đất. Chim khôn tiếng hót rảnh rang/ Người khôn tiếng nói dịu dàng dễ nghe. Thật không có gì kịch cỡm (và không có gì buồn) bằng một cô gái trẻ trung mũ miễu, ăn mặc chải chuốt mà giọng nói kêu kì hay điệu

đà như diễn kịch. Không ai có thể tự nhiên mà nói hay được (Có khó mới có sang). Đó là một kĩ năng phải tập luyện, rèn giũa và học hỏi. Cô gái xinh đẹp nọ chỉ có thể lên ngôi hoa hậu nếu vượt qua vòng thi cuối cùng với cách nói năng, đối đáp giỏi,...

Sự đổi thay của ngôn ngữ thường âm thầm, chậm chạp, rất khó nhận biết. Nhưng khi đã biến đổi thì ngôn từ có giá trị bảo lưu rất lâu. Tiếng Hà Thành chính là hỗn vĩa làm nên truyền thống của một vùng đất ngàn năm văn hiến. Đó là của “gia bảo” của chúng ta đó. Ta phải biết nâng niu, gìn giữ và phát triển “báu vật” thiêng liêng này. Với hơn 6 triệu dân, Hà Nội đã tăng hơn 2 lần dân số. Đó là một vấn đề không nhỏ với các nhà quản lí đô thị về mặt hành chính, an ninh, dân sinh đô thị... Nhưng có một vấn đề ta đừng quên giữ gìn, bảo vệ. Đó là lời ăn tiếng nói của tiếng Hà Nội đã có và vẫn còn nguyên vẹn.

VỪA THẤY CHÚNG TÔI, NGHỆ NHÂN HÀ THỊ CẦU VỢ RỜI CÁNH CỔNG CAO CHỪNG NỬA MÉT, TAY TRÁI DỨ DỨ VÀO MŌM CON CHÓ ĐANG GẦM GỬ KHÁCH LẠ. RỒI NHƯ NHẬN RA SỰ LẤN THẦN CỦA MÌNH, BÀ NGƯỠC LÊN NÓI VỚI: “VỢ CHỒNG CÁI MẶN KHÔNG Ở NHÀ, NÓ KHÓA NGÕ RỒI, CÁC ANH VÀO ĐÂY... TRÈO TƯỜNG MÀ VÀO, CHỖ NÀY NÀY...”. TƯỜNG RÀO CAO HƠN MỘT MÉT, TUY MỚI XÂY NHƯNG CHỖ TAY BÀ CHỈ ĐÃ LỖ CHỖ LỖ LỐI HẸN TRÊN ĐÓ LÀ RẤT NHIỀU VẾT GIẤY, DÉP.



## VẤT VƯƠNG MỘT "DI SẢN SỐNG"

### NHỮNG GẠCH NỐI LANG THANG

Cuộc đời của Hà Thị Năm (tên thật của bà Cầu) là những gạch nối lang thang của kiếp hát xẩm, như cánh bèo mọc lên từ vùng đất khó nghèo chiêm trũng Ý Yên - Nam Định, men theo những kênh rạch nhỏ, ra sông Đáy rồi dạt về Ninh Bình khi độ xuân thì mở cánh.

Kiếp hát xẩm bắt đầu từ người bà của Năm - một người bà, như Hà Thị Năm kể là nức tiếng về ca xẩm vùng Ý Yên hồi đầu thế kỉ XX. Ngày ấy, xẩm rất thịnh hành và có mặt trong hầu hết các sinh hoạt cộng đồng từ chốn đình chùa đến nơi kẻ chợ. Vì vậy, dẫu đói kém nhưng những người theo nghề xẩm vẫn có cái ăn. Nhiều ca nương khi gặp cảnh thất thế, cùng quần của các học nhỏ, phú lão,... đã bỏ lầu ca chuyển sang xẩm, ra ngồi đầu phố, cuối bến, hoặc tìm về chợ quê để kiếm sống.

Người đàn bà ca xẩm đất Ý Yên thời ấy sinh được duy nhất một người con gái bị lòa mắt, sau này cũng vào nghề hát xướng và lấy một người đàn ông mù làm nghề đàn ca sáo nhị. Cả nhà

ba người, hai mù, một sáng mắt lập ra gánh hát đi khắp đầu phố cuối sông. Cuộc sống “cháo chợ, nước đồng” trưa nghỉ ven mom, đêm dạt đình điểm... đưa đến cho đôi vợ chồng mù lòa năm bảy mụn con nhưng chỉ duy Hà Thị Năm là còn sống.

Hà Thị Năm được bà bế ẵm trên tay qua cơn “mưa dầy, nắng bỏng” lưu lạc đó đây từ chưa đầy tuần tuổi, đến khi đôi mắt biết ngược lên nhìn người, đôi tay biết chụm lại chia ra trước ngực và đôi môi biết cất tiếng chú ơi, cô ơi, bác ơi... là lúc những làn điệu xẩm như Huế tình, Hà liễu, Ba bậc, Thập ân, Cò lả, Thập sáu, Hành vân, Ca nam... nhập vào cô. Nó tự nhiên như những lời nói cất lên hàng ngày, nó sung sướng, chất đầy cảm xúc như lúc người ta bỏ vào tay Năm những đồng cắc, đồng xu hầy còn nóng hổi.

Mười tuổi khi đã biết đủ ngón nghề của một ca xẩm (tự hát, tự phách và kéo nhị) là lúc đôi lưng của người bà rạp xuống gốc cây gạo đương mùa, nặng nề trút hơi thở cuối cùng nơi phố chợ hiu hắt. Tiếp sau là người cha mù lòa bỏ lại cuộc đời đàn ca nhị phách cho người vợ cùng con nhỏ.

Hà Thị Năm lại dặt diu người mẹ mù lòa cất tiếng xẩm thân phận trôi dạt sang Yên Khánh - Ninh Bình.

### CUỘC ĐỜI TRONG HÉO NGOÀI TƯƠI

“Nhan sắc cũng chẳng kém cạnh ai, giọng hát làm chạnh lòng biết bao người” mà nào ai thương, người đời nhìn Năm bằng con mắt của “kẻ xướng ca vô loài” không nhà, không cửa. Thôi thì cuộc đời như “Giọt nước cánh bèo” biết dạt về đâu! Ao tù hay may ra vào được giếng khơi cũng là để trong đục với đời. Bởi thế, Hà Thị Năm chấp nhận về sống đời vợ chồng với ông trùm xẩm mù nhiều hơn tuổi cha mẹ cô, và đã qua 17 đời vợ.

Ông trùm xẩm là Nguyễn Văn Mậu, người có 6 gánh hát ở đất Yên Khánh, nhưng gia tài cũng chỉ có “cơm niêu nước thùng”, với một mái xiêu bốn bên gió lùa, chừng 20 m<sup>2</sup> nằm ở xã Yên Phong - Yên Khánh. Qua 17 đời vợ nhưng ông Mậu vẫn không có lấy một mụn con, nên khi “giai” 49 gặp gái 16 như “đất ải vớ phải trời mưa”, đã gấu nghiêng liền tiếp đê 7 đũa. Mà nào có được chiếu chuộng cho cam, vừa sinh Mặn (con gái đầu





lòng) được ba ngày cô Năm đã phải trao con cho bà cả để ra chợ ngồi hát. Người sản phụ ba ngày tuổi vừa hát vừa thắt ruột, thắt gan, nhói nhói như kim châm nơi vùng ổ bụng chưa lành cuống nhau. Thế mà vẫn phải hát để nuôi con, có lúc tưởng kiệt sức, không cất được nổi giọng đành phải uống rượu để cảm hơi, lấy sức. Nhiều lúc, cô còn phải chịu cả đòn ghen của chồng. Bấy lần sinh nhưng chỉ còn lại ba, 71 tuổi ông Mậu qua đời, cô Năm vẫn còn bụng mang dạ chửa. Về sau khi sinh ra, do không có gì nuôi, đành phải đứt ruột cho đi đứa con trai tên “Cầu” và cũng từ đấy do quá thương nhớ con mà không biết làm cách nào, cô đã đổi tên mình thành Hà Thị Cầu, mong rằng sau này đứa con lưu lạc nhà người sẽ tìm về bên mẹ.

#### MỘT MÌNH ĐỨNG TỬ NGỒI SẦU

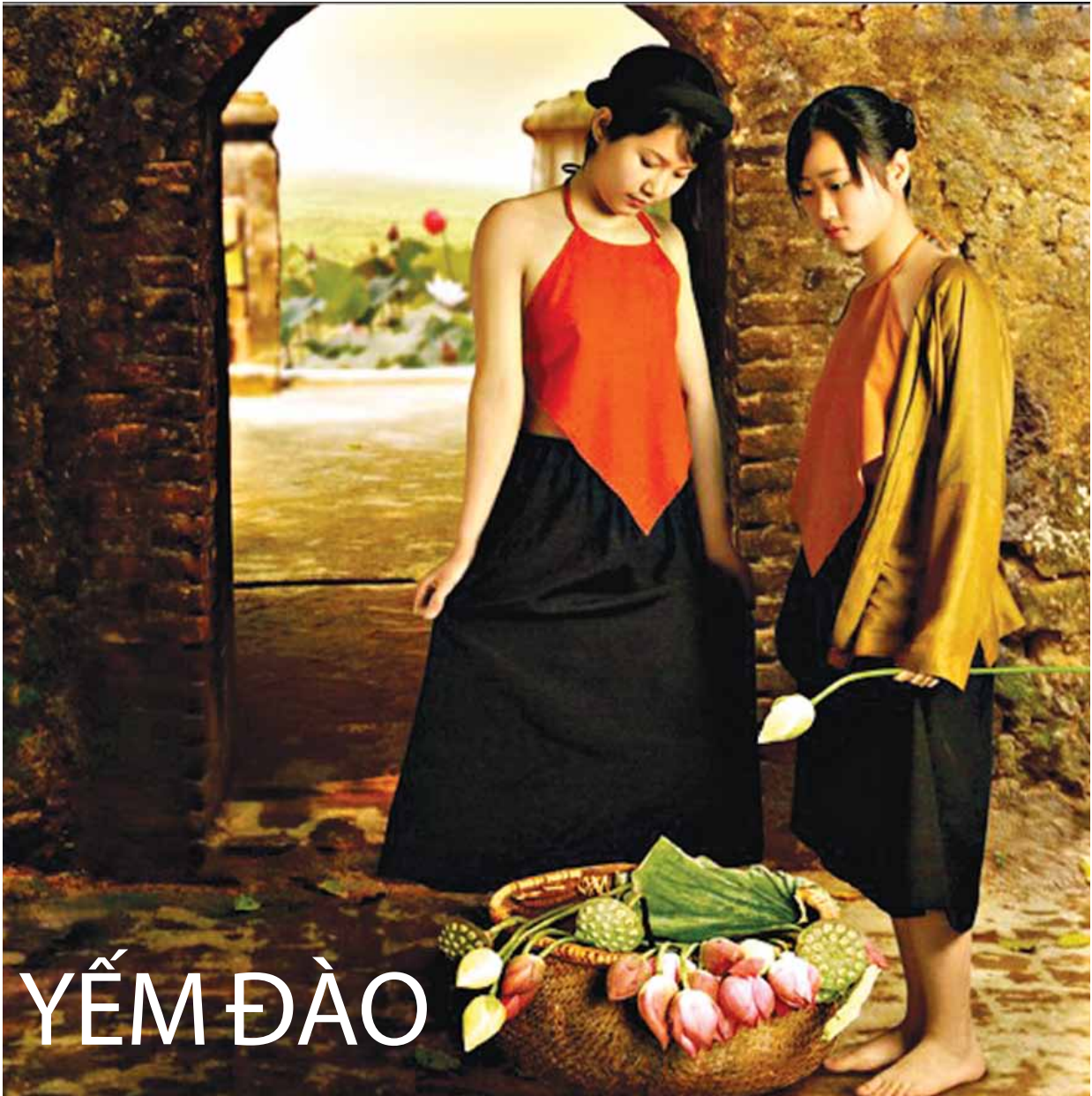
Do ở xa, trước khi đến thăm bà Cầu tôi đã gọi điện trước cho một người làm công tác quản lý văn hóa, nghệ thuật Ninh Bình, anh bảo: “Nhà bà Cầu ở ngay thị trấn Ngò – Yên Mô, nhà sát đường nên đến đó hỏi ai họ cũng chỉ cho thôi”. Tim đến nơi tôi mới biết nhà bà Cầu không ở thị trấn, cách Ngò chừng 3km, đường khó đi, nhiều bụi do đang được thi công mở rộng và ở

ngay sát Ủy ban nhân dân xã. Trong ngôi nhà nhỏ treo la liệt những giấy khen, bằng khen, giải thưởng: Bằng khen năm 1998 của Đài Tiếng nói Việt Nam và giải đặc biệt “Nghệ nhân hát chèo tỉnh Ninh Bình” trong Liên hoan trích đoạn tuồng chèo hay toàn quốc; danh hiệu Nghệ nhân dân gian; danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú; giải thưởng Đào Tấn...

Bà Cầu mặc chiếc áo khoác cộc tay, chất liệu nhung màu bã trầu đã cũ, bên trong là áo xanh màu nồn chuối với hai đầu gối tay rách tươm tả, để lộ ra ngoài nếp da nhăn nhúm. Hơn chục năm nay bà không còn lang thang hát xẩm và cũng từ hơn hai năm nay bà đem cái cửa gia bảo đời mình là cây nhị để cho người khác mượn. Nhiều lúc rất nhớ cây nhị ấy nhưng bà lại nghĩ: “người ta mượn để mưu sinh cuộc sống lẽ nào mình lại đòi về. Mà lấy về thì ngoài hát cho mình nghe, còn ai nghe nữa”. Như để giải tỏa nỗi cô đơn buồn tủi và những bức xúc cuộc đời, bà đã nói rất nhiều, hát rất nhiều nào là “Thập ân phụ mẫu”, “Giọt nước cánh bèo”... “Bao năm dạt nước cánh bèo/ Đã từng lưu lạc nhiều điều gian truân/ Giời cao có thấu tình chàng/ Đời người mấy lúc

gian truân mà già”. Đặc biệt là nhiều câu hát rời do bà ngẫu hứng sáng tác: “Nhà già ở sát ủy ban/ năm thì mười họa các chú vôi vàng đến chơi” hay: “Trung ương lâu mãi không về/ già trông mỏi mắt miệng lỗ sắp kể đến nơi”; “Mặn đi lâu thế hà giờ/ cửa ngõ thì khóa để mình tôi ngồi sầu”... mà mỗi khi hát đôi mắt bà đều rần rần, nghèn nghẹn chứa chan biết bao tâm sự, nó như bày ra với khách dằng dặc câu hỏi: Bà đang sống bằng gì? Một nghệ nhân dân gian – nghệ sĩ ưu tú, một di sản sống về xẩm có nhận được nhiều sự quan tâm? Tôi hỏi bà một số câu có ý tương tự thì bà chỉ cười và nói: “Nhìn người thì các anh biết, bà Cầu này sống còn không có cái mà đập vào mình thì hòng gì khi chết được mang đi. Chỉ có giọng xẩm này cùng chén rượu vợ chồng cái Mặn rót hàng ngày là vui thôi...” Khi chúng tôi đứng lên chào để ra về, bà còn níu lại chừng già 5 phút, 5 phút ấy bà hết đứng lên lại ngồi xuống mà chốc chốc lại ngóng ra ngõ nói: “Vợ chồng con Mặn đi đâu mà lâu về thế nhỉ?”

TUYẾT MAI



# YẾM ĐÀO

## CỐT CÁCH NGƯỜI PHỤ NỮ XƯA

YẾM ĐÀO LÀ MỘT PHẦN TRANG PHỤC KHÔNG THỂ THIẾU CỦA NGƯỜI CON GÁI THỜI XƯA. KHI BƯỚC VÀO TUỔI DẬY THÌ, CÁC CÔ GÁI BẮT ĐẦU CHÚ Ý ĐẾN BẢN THÂN VÀ BIẾT LÀM ĐẸP CHO MÌNH. ĐÓ CŨNG LÀ KHI HỌ Ế ẤP MẶC CHIẾC YẾM ĐÀO VỚI VẼ KÍN ĐÁO, ĐẪM THẨM VÀ DỊU DÀNG.

### TRONG ĐỜI SỐNG THỊ DÂN

Suốt chiều dài lịch sử, hình ảnh chiếc yếm đào đã đi vào “giấc mơ” của biết bao thế hệ mây râu. Bắt nguồn từ những câu ca dao đối đáp của các đôi trai gái thời xưa:

“Ước gì sông hẹp tày gang

Bắc cầu dải yếm cho chàng sang chơi”.

Không chỉ xuất hiện trong đời sống thôn quê Bắc Bộ với vẻ đẹp mộc mạc mà trong trang phục Thăng Long xưa, chiếc yếm đào đã góp phần làm nên cái cốt cách trang nhã, tinh tế và thanh lịch của thiếu nữ Tràng An: “Chẳng thơm cũng thể hoa nhài/ Dẫu không thanh lịch cũng người Tràng An”. Giữa đất kẻ chợ xênh xang “yếm thắm, lụa hồng” xa xưa ấy, từ muôn ngã, những con người ngoại thành



quanh năm cần mẫn với công việc “trồng dâu nuôi tằm” đem những sản phẩm tuyệt hảo của tơ tằm tập trung về đây quyến rũ, mời chào những người phụ nữ, con gái Thăng Long, đặc biệt là trước mỗi mùa lễ hội. Họ rủ nhau tấp nập ra chợ chọn lựa tơ tằm, ướm thử mọi thứ lụa là gấm vóc để may yếm đào, váy áo tứ thân, áo cánh, thắt lưng, khăn vấn và cả đồ trang sức vàng bạc... Những cô gái kĩ tính thường tự đi chợ mua tơ tằm về may yếm. Công việc này đòi hỏi sự khéo léo và tỉ mỉ. Ngay trong lòng khu phố cổ Hà Nội hiện nay, tại số nhà 38 Hàng Đào vẫn còn tấm biển khắc chữ Hán “Đồng Lạc quyến yếm thị”. Đây chính là ngôi đình của chợ bán yếm lụa ngày xưa, mang tên Đồng Lạc. Điều này chứng tỏ Thăng Long – Kẻ Chợ đã từng có cả một cái chợ dành cho phường bán yếm xưa và cả phường nghề dệt nhuộm truyền thống chỉ riêng phục vụ cho nhu cầu ăn mặc, làm đẹp của người phụ nữ Thăng

Long – Hà Nội. Yếm đào dành cho tầng lớp thị dân Thăng Long đẹp đến mức, đầu thế kỉ XX, khi hai họa sĩ “tây học” Lê Phổ và Cát Tường phát minh áo dài tân thời, thì vẻ đẹp tân kì, pha trộn hài hòa Đông – Tây của nó vẫn cứ phảng phất, lưu giữ lại một phần vẻ đẹp của chiếc yếm thắm thuở nào.

Hình ảnh thiếu nữ Hà Nội xưa đã uyển chuyển đi vào trong thơ ca, hội họa, mà đặc trưng nhất là những bức tranh “Tổ nữ” của các nghệ nhân tranh dân gian Hàng Trống với hình ảnh các thiếu nữ mang vẻ đẹp thanh thoát, kín đáo phò ra đường nét rất đài các, tinh tế nơi phồn hoa đô thị. Có ý kiến đã từng nhận định rằng, ngay trong những bộ quần áo cần lao giản dị, người Tràng An vẫn đượm vẻ phong lưu... bởi lẽ vẻ đẹp thanh lịch của người con gái đất kinh kì được tỏa ra từ phong thái điềm tĩnh, đoan trang, nhàn hạ. Thế nên, hình ảnh chiếc yếm đào vừa là hình ảnh trực tiếp, vừa là hình ảnh gián tiếp thể

hiện thành công để tài tình yêu trong ca dao Việt Nam. Dải yếm đã “đặc tả” tương đối đầy đủ, trọn vẹn, sâu sắc những cung bậc phức tạp của tình yêu - nguồn cảm hứng muôn đời của thi ca nhân loại:

“Trời mưa trời gió kìn kìn

Đắp đôi dải yếm hơn nghìn chân bông.”

#### “BIẾN TẤU” QUA CÁC THỜI KÌ LỊCH SỬ

Nhìn lại quá trình lịch sử, chiếc yếm đào trong trang phục của người Thăng Long xưa cũng đã có nhiều sự thay đổi. Ngay từ thời Lý, chiếc yếm đã được định hình. Đến khoảng năm 1696, đàn bà lao động thì mặc yếm cổ xây (là miếng vải vuông đặt chéo trên ngực người mặc, ở góc trên có khoét hình tròn làm cổ yếm) còn phụ nữ quý tộc thì trước yếm có thêm một vài đường dây tết lại với nhau thành hình lưới quả trám. Mỗi thời kì chiếc yếm đều có sự biến đổi khác nhau phù hợp với quan niệm thẩm mỹ thời đó. Nhìn chung, thời kì “tiền Thăng Long”, chiếc yếm đào còn nằm trong tổng quát trang phục của người dân Văn Lang - Âu Lạc. Phụ nữ mặc yếm tròn sát cổ, có trang trí bằng những họa tiết hình hạt gạo. Màu sắc của những chiếc yếm thời kì này còn giản đơn, chủ yếu được nhuộm bằng những loại màu có nguồn gốc tự nhiên, bên ngoài mặc áo ngắn đến bụng, xẻ ngực bó sát vào người.

Đến thời kì độc lập tự chủ (kì nguyên Đại Việt), do điều kiện ổn định cả về chính trị, xã hội và đặc biệt là về kinh tế, Thăng Long đã trở thành kinh đô và là một trung tâm kinh tế chính trị của cả nước. Việc bang giao với bên ngoài làm cho thị trường vải vóc ngày càng phong phú. Xã hội cũng đã có sự phân biệt đẳng cấp, trên có vua, quan, dưới có sĩ - nông - công - thương. Yếm đào của người phụ nữ Hà Nội thời kì này cũng theo đó mà phân ra “đẳng cấp” qua sự khác biệt của chất liệu, màu sắc, họa tiết... Phường Hàng Đào chuyên làm nghề nhuộm điều. Màu vàng vẫn bị cấm, chỉ dành riêng cho nhà vua và áo



khoác các tượng Thần, Phật, con gái quan lại mới được mặc yếm đỏ gọi là màu đại hồng. Những ca kĩ thường mặc yếm màu hoa đào và hễ ai khoác lên người thứ màu sắc này lập tức bị coi là lăng lợ, không đứng đắn.

Sau này, những phụ nữ Hà Thành còn tinh ý đến mức, khi mặc kiểu áo 5 khuy, tay rộng bên ngoài thì các cô chỉ cài 4 chiếc, để hở khuy cổ, khoe cái yếm cổ xây, ôm lấy cái cổ trắng nõn nà, cao ba ngón mà vẫn giữ gìn được nét đoan trang, kín đáo khuôn phép. Cuộc cách mạng áo yếm xảy ra vào thế kỉ XX khi các kiểu áo phương Tây xâm nhập vào Việt Nam với sự ra đời của rất nhiều kiểu yếm mới lạ.

Màu sắc áo yếm nói lên khá nhiều về người chủ của nó. Phụ nữ ngoại thành mặc yếm màu nâu bằng vải thô, con gái nhà gia giáo thì mặc yếm lụa màu trang nhã, hội hè mặc yếm đào, yếm hoa hiên, người lớn tuổi mặc yếm màu thẫm. Ngoài trang phục ra thì trong cách ăn mặc của người Hà Nội còn có nhiều thứ phụ trang đi kèm như giày dép, trang sức bằng vàng, bạc như vòng tay, nhẫn, dây chuyền, khuyên tai,... để làm tăng vẻ đẹp ngoại hình. Kiểu yếm màu sặc sỡ, cổ khoét sâu thì ít người dùng, chỉ những cô nàng “mắt liếc, mày nheo” kiểu như...Thị Màu mới dám chung diện!



Lấy cảm hứng từ “giai nhân” đất Hà Thành xưa, nhà thơ Nguyễn Nhược Pháp từng gieo những vần thơ trong trẻo: “Em đeo dải yếm đào/Quần lĩnh áo the mới/Tay cầm nón quai thao”. Hay thi sĩ Hoàng Cầm đã đắm say mà viết nên khúc “Hội yếm bay”: “Ngũ sắc chen nhau cầu lễ hội/Nuột nà cõi bỏ áo hoa khôi”. Sau một thời gian dài bị lãng quên, ngày nay, một số cô gái khi đã “ngán” những “mốt” Tây phương thì lại có xu hướng quay về với...yếm. Nhưng lại là mặc yếm thay cho áo và kết hợp với chiếc quần jean hoặc váy một cách “trơn tru”. Dẫu không cổ hủ thì cũng khó lòng mà chấp nhận được, bởi yếm là “phụ trang”, phần trước được thiết kế kín đáo còn phần lưng và đôi cánh tay hoàn toàn là “khoảng trống”. Nét duyên thầm do chiếc yếm đào mang lại là ở nét mềm mại kín đáo, tế nhị chứ không phải cứ phô trương một cách “vô tội vạ”. Dẫu có sự xuất hiện trở lại thì hình tượng về dải yếm đào xưa và nay vẫn có một khoảng cách lớn. Đôi khi, trong một lễ hội dân gian nào đó, bất chợt bắt gặp hình ảnh những cô áo yếm eo thon với áo tứ thân, nón quai thao ngọt ngào trong câu hát cổ...mà thấy lòng băng khuâng, luyến tiếc:

“Kiếp sau đừng hóa ra người

Hóa đôi dải yếm buộc lời tình nhân”.

Yếm đào và vẻ đẹp thanh cao của người con gái đất Kinh Kỳ đã yên bề trong kí ức cùng những mái ngói rêu phong, những góc phố cổ thâm trầm, những lời “dạ thưa” diu dặt nơi kẻ chợ, còn lại bao nhớ nhung vẫn mãi miết đi tìm.

LỮ THỊ MAI - Ảnh: ST



Đã đầu tháng 9 âm lịch, tiết trời se lạnh. Có ngày mặt trời ngạo nghễ từ sớm nhưng cái nắng chỉ bèn bẹt màu vàng rộm chứ không chói chang; có ngày mưa rả rích như giã vờ, lộp độp rồi tắt lịm giữa nền trời xám xịt. Hôm nào hanh hao khô ráo thì hương hoa sữa đầy tràn ra đường phố.

Mùa này Hà Nội có Cốm. Thôi khỏi phải kể người dân làng Vòng ven đô xưa kia, nay đã là phường Dịch Vọng - phải lao tâm khổ tứ như thế nào mới làm ra được những mẻ cốm ngon lành đến thế. Nhà nào còn giữ được nguyên sơ các công đoạn thủ công, từ tuốt lúa bằng

Nào có phải tôi tinh thông gì cho cam, tuổi thơ dằng dặc đám trẻ con líu riu vẫn đuối bắt nhau nô đùa xung quanh những người làm cốm, đêm đêm trắng sáng, sân gạch rộng đầy lúa nếp từ khắp nơi đổ về. Lúa nếp làm cốm phải sồng, được bó thành 2 đụn to tướng và gánh bằng đòn sóc nhọn để những hạt lúa không bị tướt. Những hạt lúa còn xanh nguyên nhưng đặt vào rặng cấn nhẹ thì sữa trắng đã quyện chặt đầu lười có vị ngọt đậm. Nếu hạt cấn mà không ra sữa là lúa già, quá lúa, để thêm mười ngày trên ruộng rồi gặt về làm gạo đỏ, nếu hạt chỉ toe ra nước

tay rồi nắm thật chặt, cấn một miếng nhỏ xem cốm có mềm ngọt không, đưa cho đứa con út đang hau háu chờ coi như là phần ưu tiên hơn các anh chị, rồi mẹ cẩn thận gói chút cốm còn lại trong chiếc lá sen, buộc dây rơm vuông vẫn bảo chị tôi cất lên bàn thờ phần cho bố. Đã đều phần như vậy mà mấy anh em vẫn chí chõe, đứa thì ăn ngay khi được chia, con chị thì cẩn thận gói phần của mình vào tờ giấy vớ cũ rồi nâng tằm phần gỗ đã sơn góc lên đặt ngay ngắn gói cốm nhỏ xíu trên chiếc ghé ngựa, đặt tằm phần xuống thành cái máy ép để cốm kết chặt thành bánh, xong xuôi



gọng dao, rang cốm bằng rơm cháy liu liu trong chiếc chảo gang to tướng, giã cốm bằng cối gỗ mà người đảo cối và người giã phải rất nhịp nhàng như múa đôi. Bây giờ không còn tiếng chày chen nhau lúc về khuya hay tang tăng sáng... nhưng bên hè phố vẫn thấy y nguyên những bà những chị cặp chiếc thúng nhỏ có bó lá và những cọng rơm xanh ngồi bán cốm.

Tôi cũng thật là vô tâm lắm, nếu vợ không nhắc rằng, anh bạn ở tận Sài Gòn nhờ mua cốm để mang đi tận Canada; thì tôi mới chợt nhớ để nhắc vợ: Em mua cốm mộc cho anh ấy nhé, thứ cốm đầu nia nhưng không vấy nước hàng, gói bằng giấy báo trước khi cuộn trong lá sen. Như thế cốm để được nhiều ngày mà không bị thiu.

trắng trắng thì còn quá non làm cốm bị hao không có lãi.

Tôi còn nhớ như in, khi mẹ đi chợ về thấy trong sọt đầy lá hoa và những bông huệ trắng có gói lá sen buộc bằng rơm cốm là mấy anh em chen nhau lục chạn vác ra 7 cái bát sành, sứ to nhỏ đủ loại bày ra giữa nhà đợi mẹ chia cốm. Vừa lau những giọt mồ hôi còn rịn trên trán bằng chiếc khăn mỏ quạ đen, mẹ cười thật hiền nhắc: thế không đứa nào mang bát để đựng phần cốm cho bố à. Chẳng đứa nào chịu đi lấy vì còn nóng mẹ chia phần. Đứa em út ôm khư khư cái bát sắt trắng men đã sứt sẹo ngồi xếp hàng, đứa chị láu táu đòi thay mẹ để chia cốm. Gói cốm xanh óng thơm phức tỏa hương khắp cả căn nhà tranh nền đất. Mẹ chia đều cho 7 đứa xong, bốc một nhúm nhỏ để vào lòng bàn

chị quay ra nịnh em: cho chị ăn chung nhé, lúc nào cốm của chị ép xong thì chị em mình chia đôi...

Nhiều năm đã trôi qua, hôm nay vợ tôi lại nhắc sẽ mua cho tôi một phần cốm kéo người Hà Nội gốc lại không được thường thức vị cốm đầu nia của quê mình. Rồi người vợ dịu hiền tần tảo của tôi nhắc vui: "Em đặt mua cốm cho bạn anh nhưng không quên phần của anh đâu".

Xưa tôi vui khi được nhận phần cốm yêu thương từ mẹ, nay tôi sẽ để dành chờ khi vợ dành tay sẽ mở cốm để cùng chia nhau vị ngọt của cốm đầu mùa.

HỒNG THỦY



## NGÀY HỘI CÔNG DÂN TOÀN CẦU



**G**ì đây, cụm từ Công dân toàn cầu đã được ghi nhớ trong tâm trí những người trẻ nói riêng và xã hội nói chung, như là một biểu tượng về lối sống hiện đại, tích cực của người trẻ Việt hôm nay.

Chương trình truyền hình Công dân toàn Cầu trên VTV3 14 giờ chiều chủ nhật hàng tuần đã trải qua một năm phát sóng đầy ấn tượng. Đây một kênh thông tin của giới trẻ về các hoạt động vì cộng đồng; diễn đàn dành cho các cá nhân, tập thể, các tổ chức từ thiện và phi chính phủ cùng nhau nỗ lực vì mục tiêu xã hội. Chương trình khơi dậy được nhiệt huyết cống hiến trong giới trẻ, thổi bùng phong trào xã hội ở nhiều nơi, kết nối các nhóm hoạt động tình nguyện/từ thiện tới các nhà tài trợ. Đầu đó có một khẩu hiệu rằng, những người trẻ làm đổi thay thế giới, nghe có thể là điều gì đó quá lớn lao, nhưng đổi thay ấy có thể bắt đầu từ việc san sẻ những giọt máu của mình cho người khác, gây quỹ để các bệnh nhi có đủ bữa ăn hàng ngày, giúp đỡ các nạn nhân chất độc da cam, tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường, mang áo ấm đến



những vùng sâu lạnh giá...

Kỷ niệm một năm ngày Công dân toàn cầu ra đời, Ngày hội Công dân toàn cầu đã được tổ chức vào 24/10/2010 tại khuôn viên trường Hà Nội Academy. Đây là cuộc gặp gỡ lớn, kết nối các cá nhân, tập thể nổi bật trong hoạt động xã hội và giới thiệu những gương mặt người Việt trẻ tiêu biểu.

Từ 2 đến 5 giờ chiều, các nhóm tình nguyện đã có cuộc giao lưu với nhau cực kỳ sôi động. Họ mang đến ngày hội các sản phẩm do nhóm mình tổ chức làm ra để giới thiệu với nhau và với người xem nói chung. Xưởng khám trai Đánh thức niềm tin của những người khuyết tật đã mang đến nhiều sản phẩm khám trai tinh tế, từ những bức tranh tới những chiếc gương hay đồ trang trí bé xíu. Nhóm Handmade Việt trưng bày tranh, thiệp vẽ hoặc làm thủ công sống động. Họ cũng mang sỏi đến để tổ chức vẽ sỏi khiến gian hàng của mình thu hút được rất nhiều người tham gia. Ôn ào nhất phải kể đến nhóm Signin: những chàng trai cô gái các trường nghệ thuật thường biểu diễn trên đường phố gây quỹ làm từ thiện. Họ khuấy rộn ràng cả một góc hành lang bằng giọng ca khỏe khoắn, tiếng trống và đàn bập bùng. Đặc biệt về nghệ sỹ và bụi bặm của các chàng nhóm này còn khiến các nàng ở nhóm khác mắt long lanh. Bán được nhiều hàng nhất có lẽ là Trung tâm dạy nghề từ thiện Quỳnh Hoa của những người khuyết tật: những đồ trang trí dễ thương bắt mắt khiến người xem rất thích.

Ngoài gian trưng bày, các nhóm còn trình diễn trên sân khấu để giới thiệu về mình. Các bạn trẻ đã vỗ tay nhiệt liệt khi cô gái cao chưa đầy một mét của Trung tâm Quỳnh Hoa ca rộn ràng bài Ơi cuộc sống mến thương, và hòa giọng hát cùng anh Bầy ngỗng trên xe lăn của Xưởng khám trai Đánh thức niềm tin bài hát Đứa bé. Nhóm sinh viên Mỹ thuật tổ chức vẽ tranh tập thể trên sân khấu khiến các bạn trẻ phấn khích, ai cũng muốn giành bút để tô được một nét vào bức tranh chung. Đồng đảo nhất và sôi nổi nhất



là nhóm sinh viên tình nguyện Nghệ An – Hà Tĩnh Trường Kinh tế quốc dân. Họ chiếu slide về nhóm trên nền nhạc sôi động và nhảy rất tưng bừng. Sau đó thì cứ nhóm nào có nhạc là họ...xông vào nhảy. Sinh viên trường Thăng Long và nhóm HanoiKids tổ chức diễn kịch hài khiến khán giả cười no bụng.

Xuất hiện trong Công dân toàn cầu nhưng đây là lần đầu tiên các nhóm gặp nhau, và thật sự họ đã có một cuộc gặp chan hòa tình bạn.

Từ 5 đến 7 giờ tối, các bạn trẻ cùng tham dự đêm gala, cùng nhìn lại những gương mặt và những nhóm hoạt động tiêu biểu, cùng giao lưu, với đại diện các nhóm và lắng nghe những ý tưởng mới. Bài hát Công dân toàn cầu do nhạc sỹ khiếm thị Hà Chương thể hiện trong chương trình đã lay động tâm hồn tất cả người nghe. Câu chuyện trèo tường trốn bố mẹ đi làm tình nguyện (chứ không phải đi gặp người yêu) của Tuấn Tú khiến khán giả cười ồ. Rồi câu chuyện của Thu Uyên đại diện Việt Nam duy nhất tham gia Hội nghị thượng đỉnh thanh niên toàn cầu 2009; câu chuyện đi du lịch bụi vòng quanh thế giới của Hiền Chíp; câu chuyện của Thu Hương, bị khiếm thị nhưng đã tốt nghiệp thủ khoa tiếng Anh và hiện đang làm phiên dịch cho một tổ chức nước ngoài; màn trình diễn thời trang giấy của các nhà thiết kế trẻ đã

nhận được sự chia sẻ nồng nhiệt của khán giả.

Trong chương trình không thể không kể đến sự xuất hiện của Hoa hậu Việt Nam 2010 Đặng Thị Ngọc Hân. Ngọc Hân đã chia sẻ những cảm xúc của mình khi tham gia vẽ tranh với các bệnh nhi ung thư Bệnh viện K Tam Hiệp vào ngày 16/10. Nhân dịp này, Ngọc Hân đã trao tặng 10 triệu đồng cho Quỹ Bữa ăn nhân ái mà Công dân toàn cầu xây dựng hỗ trợ các bệnh nhi ung thư.

Cuối cùng, như một sự ghi nhận, Công dân toàn cầu đã trao kỷ niệm chương và quà cho 4 cá nhân và bốn nhóm tiêu biểu, đó là Hà Chương, Thu Uyên, Thu Hương, Vũ Trường An, nhóm Tim Ấm, C4E, Thiệp Nhân Ái, Chắp cánh ước mơ.

Ngày hội Công dân toàn cầu là một cuộc gặp gỡ lớn. Ngày hội góp phần đem đến cho xã hội hình ảnh về những công dân trẻ năng động, hiện đại, hội nhập với toàn cầu và mang trong mình tấm lòng nhân ái, biết sống vì cộng đồng; kích thích những người trẻ nỗ lực phát triển toàn diện bản thân để trở thành một công dân toàn cầu thực sự; khơi gợi trong xã hội nói chung cảm hứng hành động vì cộng đồng.

QUẾ ANH



>> Chùa Linh Ứng được xây dựng trên bán đảo Sơn Trà

## Địa danh nổi tiếng miền Trung qua góc nhìn toàn cảnh

ĐÈO HẢI VÂN, VỊNH LĂNG CÔ, VỊNH ĐÀ NẴNG LÀ 3 ĐỊA DANH NỔI TIẾNG LIÊN NHAU CỦA MIỀN TRUNG. ĐÈO HẢI VÂN NẴM TRONG TRONG DÃY TRƯỜNG SƠN NHÔ RA BIỂN, LÀ RANH GIỚI TỰ NHIÊN GIỮA TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ Ở PHÍA BẮC VÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG Ở PHÍA NAM, LÀ ĐIỂM TRUNG CHUYỂN QUAN TRỌNG TRÊN CON ĐƯỜNG ĐI SẢN MIỀN TRUNG VỚI -5 ĐI SẢN VẤN HÓA, THIÊN NHIÊN THẾ GIỚI: HUẾ, HỘI AN, MỸ SƠN, VƯỜN QUỐC GIA BẠCH MÃ, VƯỜN QUỐC GIA PHONG NHA - KÊ BÀNG.

**Đ**èo Hải Vân là con đèo có mức độ hiểm trở bậc nhất trong các ngọn đèo ở Việt Nam với chiều dài 21km. Trên đỉnh cao nhất của đèo, với độ cao 496 m so với mực nước biển có cửa ải tên Hải Vân quan xây từ thời Minh Mạng và được chính nhà vua cho treo biển "Thiên hạ đệ nhất hùng quan" (danh hiệu mà Lê Thánh Tông đặt cho nơi đây).

Chân đèo phía tỉnh Thừa Thiên-Huế có vịnh Lăng Cô – "Vịnh đẹp thế giới" do Câu lạc bộ các vịnh biển đẹp nhất thế giới (Worldbays) bình chọn. Vịnh Lăng Cô dài hơn 32 km từ mũi Chân Mây đông đến bán đảo Sơn Trà, vừa

có vùng nước mặn vừa có nước lợ, nơi có nhiều loài động, thực vật biển quý hiếm. Phía bắc là vịnh Đà Nẵng đông đúc sầm uất bậc nhất Miền Trung.

**V**ịnh Đà Nẵng là một trong những vịnh biển hình cánh cung đẹp nổi tiếng, nơi có các bãi tắm Nam Ô, Xuân Thiều, Thanh Bình trải dài theo vòng cung của vịnh nối liền hoàn trên tuyến đường biển Liên Chiểu -Thuận Phước dài gần 14km. Vịnh được che chắn bởi sườn núi Hải Vân và bán đảo Sơn Trà.

BÙI TUẤN



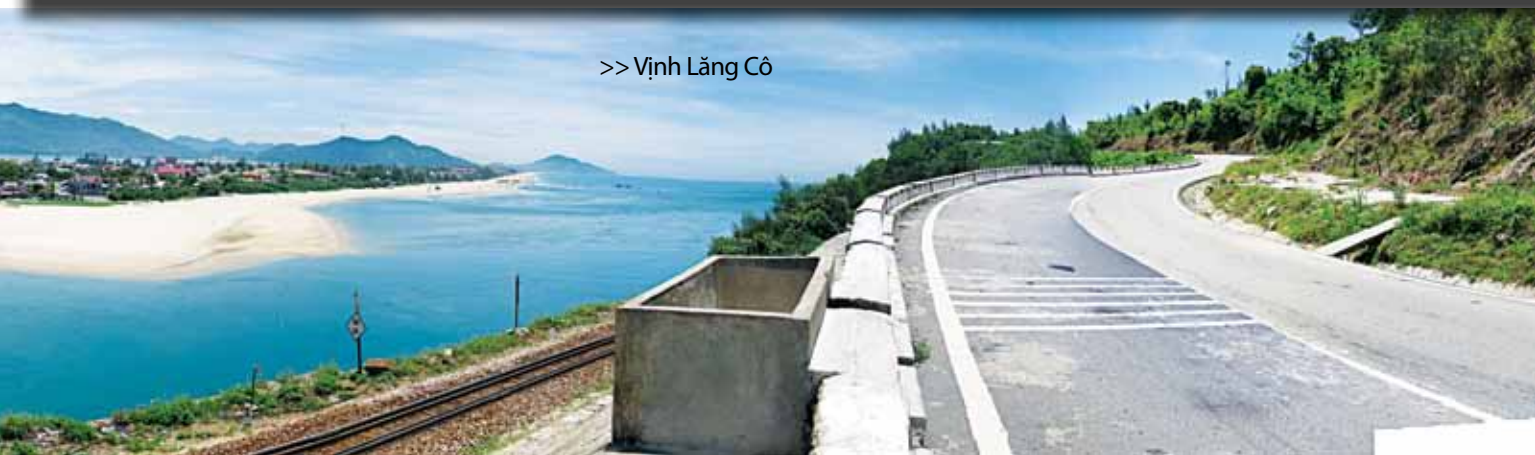




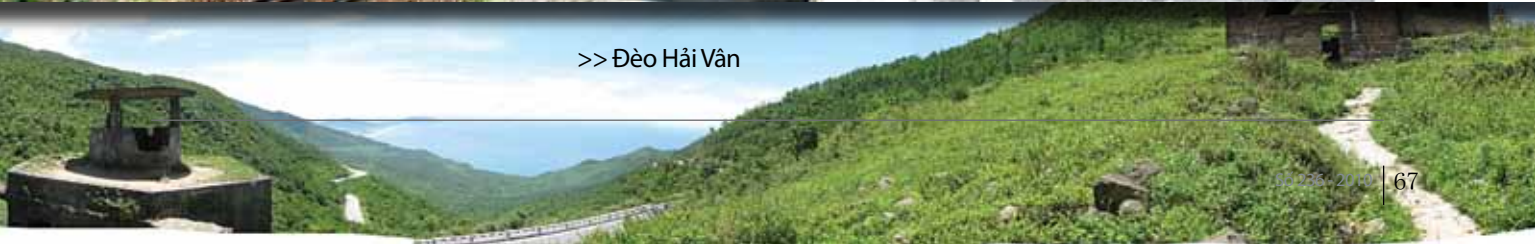
>> Nhìn xuống vịnh Đà Nẵng



>> Vịnh Lăng Cô



>> Đèo Hải Vân







>> Ca sĩ Tuấn Vũ và ca sĩ Giao Linh

## SỨC SỐNG CỦA NHỮNG GIỌNG CA BUỒN

**T**hực ra tổ chức live show Tuấn Vũ là một quyết định tương đối mạo hiểm, bởi trong thời gian khá dài vừa qua đời sống âm nhạc Hà Nội đúng nghĩa theo kiểu bán vé tận tay người xem, hầu như không có quảng cáo, tài trợ hay theo kiểu bán vé hàng loạt cho một vài công ty nào đó. Bây giờ thật khó khăn để khán giả rút ví và bỏ ra một số tiền không nhỏ vào những nơi sang trọng nghe nhạc. Quá đông khán giả đã đến, điều này có thể lí giải đó là sự yêu mến đối với Tuấn Vũ. Nhưng cũng phải khẳng định sự thành công còn phải kể tới là tính nhanh nhạy nắm bắt thời điểm của nhà tổ chức. Bởi lễ quảng 10 năm trước Tuấn Vũ đã trở về tham gia một vài chương trình, nhưng không tạo được “con sóng”.

Khác hoàn toàn với cảm nghĩ của nhiều người, Tuấn Vũ giản dị, gần gũi và có phần... ngô nghê trong

phong cách giao tiếp, kể cả biểu diễn. Ngay cả cách ăn mặc của Tuấn Vũ cũng không giống ai, với quần đen vào vest đỏ, hay bộ vest màu xanh dương, áo được pha với màu trắng ở hai bên sườn... giống như kiểu của những năm thập niên 80, 90 thế kỉ trước ở Việt Nam. Không có vẻ gì là từ “bến” trở về. Nhưng tất cả những điều trên không làm giảm đi chất nghệ sĩ trong Tuấn Vũ mà ngược lại, càng tạo sự thiện cảm, gần gũi và đáng yêu ở người ca sĩ này. Tiếng là live show Tuấn Vũ nhưng anh không chủ động xuất hiện đầu tiên, MC cũng không phải xưng tên. Tuấn Vũ xuất hiện sau mỗi lần diễn của Giao Linh và Hương Lan. Điều này càng tạo được hiệu ứng từ khán giả, những tràng pháo tay rào rào mỗi khi anh bước ra từ cánh gà. Khán giả còn không tiếc thưởng những tràng pháo tay sau mỗi một câu nhạc, thậm chí chỉ một ý nhạc mà anh vừa cất tiếng. Giao Linh

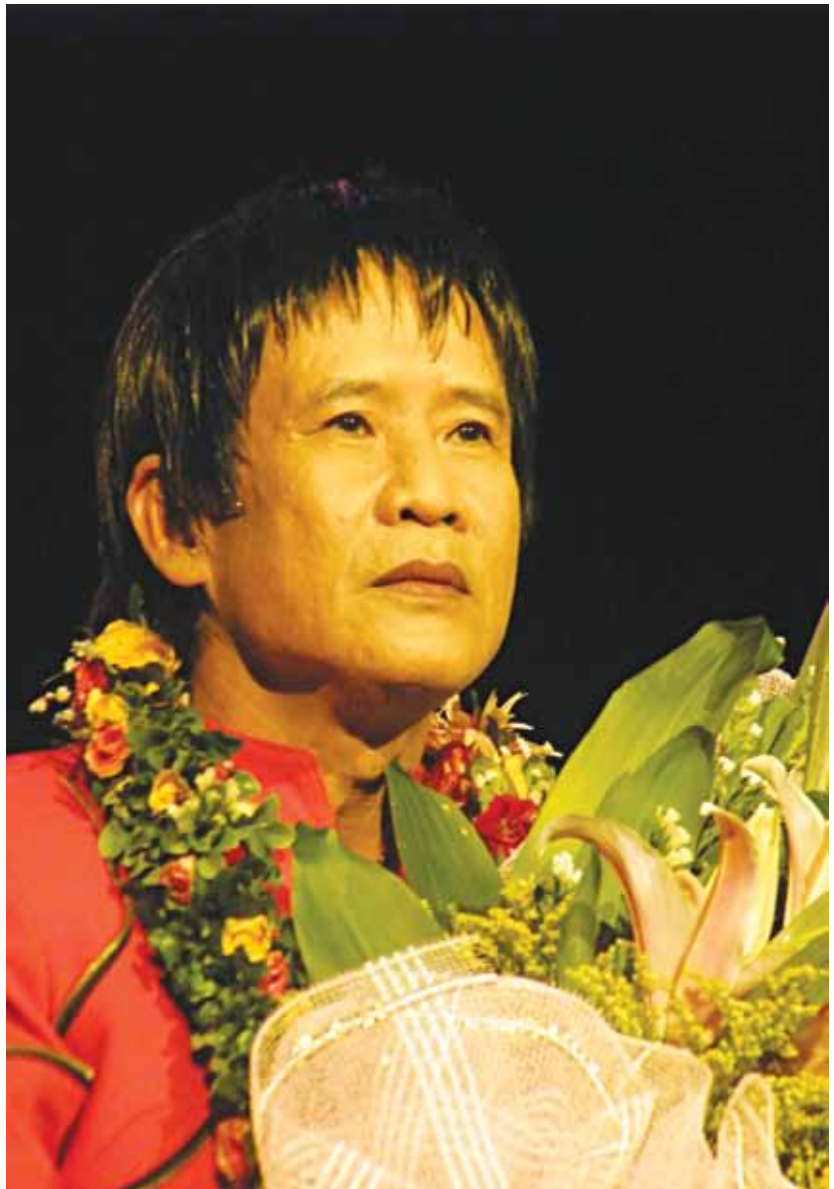
và Hương Lan cũng được đón nhận nồng nhiệt như vậy.

Tuấn Vũ không quá gò vào cách hát đúng nguyên xi bản nhạc mà đầy chất ngẫu hứng. Cùng một bài hát nhưng có khi câu nhạc ấy anh lại với lên cao thay vì hát thấp như những đêm khác, nhịp cũng đôi lúc hơi dồn dập chứ không như bình thường, tạo nên những bất ngờ không đoán trước khiến khán giả càng háo hức hơn. Cũng giống Tuấn Vũ, cách hát của Giao Linh không nặng về trau chuốt câu chữ, mà hát bằng tình cảm. Giao Linh có cách nhả chữ thật đặc biệt, thường thì trong một câu nhạc chị hát có chỗ rất nhỏ nhưng rồi bao giờ cũng bật ra những âm thanh lớn, khiến cho những suy tư, day dứt trong từng lời ca càng truyền tải được nhiều hơn tới người nghe. Có lẽ đây là một trong những yếu tố tạo nên cái riêng của Giao Linh. Hương Lan vẫn



giữ được phong độ giọng hát. Chị mở đầu phần trình diễn của mình với ca khúc Như đã dấu yêu. Chắc khán giả sẽ đầy bất ngờ khi đến với một đêm nhạc sến mà lại được nghe nghệ sĩ hát với chỉ một piano đệm. Không dừng lại ở đó, Hương Lan còn thể hiện đầy ấn tượng những ca khúc có vị trí trong kho tàng ca khúc Việt Nam như: "Hòn vọng phu 2" (Lê Thương), "Dạ cổ hoài lang" (Cao Văn Lầu)... Tất nhiên, không thể thiếu được "Những đôi hoa sim" (Dũng Chinh), "Chiếc áo bà ba" và 3 ca khúc song ca cùng Tuấn Vũ: "Chuyện tình Lan và Điệp", "Tình đời", "Cho vừa lòng em",...

Những câu chuyện nhỏ cũng làm tăng sự gần gũi, ấm áp trong khán phòng. Tuấn Vũ nói rằng nhiều người hỏi anh có phải con của Giao Linh không? Giao Linh bảo nếu có một người con như Tuấn Vũ là một hạnh phúc lớn. Tuấn Vũ chen ngay: "Không phải chị mà bố em mới là người hạnh phúc!" Khán phòng rộn tiếng cười. Giao Linh xúc động trước bó hoa của một chàng trai trẻ, chị tâm sự: "Được trở về quê hương hát, được khán giả đón nhận, nhất là khán giả trẻ như thế này Giao Linh trân trọng lắm. Ở xứ người, giờ chỉ có những người lớn tuổi mới nghe được Giao Linh hát, còn những em trẻ giờ có khi các em không hiểu mình hát cái gì". Chị thực sự xúc động khi nói lời chia tay trước khi về lại Canada. Có một chi tiết rất thú vị, trong một đêm diễn, bài "Phút cuối" Hương Lan định hát với nhạc đĩa nhưng lại gặp trục trặc kĩ thuật. Phía trong hậu trường, mọi người lo lắng, vì chỉ ngay sau đó là đến bài này, tìm cách báo cho Hương Lan để kịp xử lí. Khi báo, thấy vẻ mặt chị vẫn hết sức bình tĩnh, chị vẫn giới thiệu bài "Phút cuối" như không có chuyện gì xảy ra. Phía trong hậu trường thót tim, nhưng ngay khi vừa giới thiệu xong chị cất tiếng hát luôn, và chỉ chờ như thế, cả dàn nhạc ngay lập tức bắt được tông giọng và chơi hoàn toàn ngẫu hứng. Tất cả thờ phào. Những chi tiết này, dù nhỏ, nhưng thể hiện sự chuyên nghiệp của các nghệ sĩ.



Thực ra, không phải ngẫu nhiên khán giả lại hào hứng nghe những ca sĩ và dòng nhạc sến đến như vậy. Tất nhiên một lợi thế không nhỏ của Tuấn Vũ, cũng như Giao Linh, Hương Lan ở chỗ gần như bài nào họ cất lên khán giả cũng thuộc; trong khi tất cả những bài hát đó lại gắn liền với tên tuổi của họ. Nhạc sến thường chỉ truyền tải những nội dung nhẹ nhàng, tình cảm về tình yêu đôi lứa, sự yêu đương thắm thiết, sự chia tay bùi ngùi, lâm li... trên những giai điệu bolero, ballad trữ tình buồn, bất cứ ai cũng có thể thấy mình ở trong đó, đắm vào những kỉ niệm hay một chút lãng mạn về những gì đã qua, về tình yêu đang có,... Chính điều đó đã tạo sức sống mạnh mẽ và sức lan tỏa rộng

khắp của dòng nhạc này. Mặt khác, giai đoạn hiện nay, khi mà mỗi người đều phải căng mình trong công việc, bươn trải với kinh tế thị trường đầy khó khăn để tồn tại... thì ai cũng rất cần những giây phút thư giãn nhẹ nhàng, tình cảm. Đơn thuần có khi chỉ là để giải tỏa stress trong công việc. Và nhạc sến đã đáp ứng được điều này.

NGUYỄN QUANG LONG

## Dưới nắng thu óng ả

Một mùa thu nữa lại về sau những cành cây vừa trút lá. Cỏ cây yên bình đón những cơn gió hanh hao mơn man ngoài cửa sổ. Từng đàn chim thông thả vỗ cánh gọi nhau chiu chít trên nền trời xanh nõn. Đường phố như được khoác lên mình một chiếc áo mới ấm áp thơm tho. Nắng đầy ắp trên vai, nắng long lanh trong mắt, tôi bước đi giữa đất trời vạn vật ngập tràn sắc thu, đẩy đưa lòng người đến với miền rung cảm lắng sâu và dạt dào cảm xúc...

Nhớ một ngày đầu thu không có nắng, tôi và anh đối diện nhau trong một quán cà phê trầm ngâm nhìn Hồ Tây trầm mặc. Hôm ấy sắc thu bùng một màu xanh ngắt, trải dài trên mặt hồ buồn tênh. Anh nhìn tôi day dứt đắm say. Tôi nhìn ra ngoài khoảng không mênh mông u uẩn, lặng lẽ khóc. Buổi chia tay chất chứa nỗi buồn. Anh nói sẽ quay trở lại. Và như lời hẹn ước, anh vẫn luôn hiện hữu trong tôi bằng những

e-mail nhưng nhớ, những tin nhắn đầy ắp yêu thương. Gần 1000 ngày xa cách, và cũng từng ấy thời gian tôi nhận tin nhắn và điện thoại của anh. Ân cần và đều đặn. "Mùa thu ở nước Mỹ đẹp lắm em ạ, giống như trên thiên đường vậy. Lá đổ muôn chiều dải thảm vàng, thảm đỏ trong vườn, trên phố, bên hồ"- lại một e-mail nữa của anh. Anh đã về nên trong tôi một mùa thu đẹp trong sự xa cách, đẹp trong ước vọng của một người trai xa xứ. Nhưng điều đó có nghĩa gì không khi tôi cần một sự trở về bằng xương bằng thịt chứ không phải bằng nỗi nhớ dai dẳng và âm ỉ cháy như thế này? Có sao mùa thu nước Mỹ đẹp như trong mơ ấy đã không thể làm cho tâm hồn nhạy cảm như tôi thổn thức? Tôi tự hỏi lòng mình và không thể tìm được bất kỳ sự lí giải nào. Tâm tư quẩn quanh, mọi nghĩ suy xao động và chao nghiêng. Kỷ niệm chòng chành như sắp vỡ tan. Mùa thu khờ dại của tôi bỗng nhiên tan vào hư không.

Thu đến mang theo cái cảm giác vừa quen vừa lạ, một chút gì đó cũ kĩ, một chút gì đó mới mẻ, khiến ta muốn trải lòng. Dưới nắng thu óng ả, tôi lặng lẽ đem hong những kỉ niệm của một thời xa vắng mà tôi vốn đã tự hứa với mình sẽ giấu kĩ trong tim. Nghe đâu đây hương thu ngọt ngào phảng phất, lắng đọng. Bóng mùa thu khẽ bước qua hiên nhà, hong khô những kỉ niệm ẩm ướt...

"Anh là người Mỹ gốc Việt. Anh muốn sống, làm việc và cống hiến cho quê hương của mình. Chính vì vậy anh quyết định trở về Việt Nam". Anh say sưa kể cho tôi nghe về đời sống công nghiệp, về khát vọng làm giàu và cả về bức tranh tuyệt diệu của mùa thu nước Mỹ. Nhưng anh nói rằng: anh yêu mùa thu Việt Nam, nó dịu dàng và quyến rũ như con gái Việt Nam vậy. Tôi nhìn anh ngỡ ngàng. Người đàn ông thứ 2 bỗng mang đến cho tôi một cảm xúc mới lạ về quê hương thân yêu của mình. Việt Nam và con người Việt Nam đã luôn đau đáu trong tâm trí của rất nhiều người xa quê. Vậy mà trong suốt hơn hai năm qua, tôi đã sống trong sự tưởng tượng về một nước Mỹ xa xôi đầy ma lực đến mức khi anh quyết dứt áo ra đi tìm miền đất hứa. Và giờ đây một người đàn ông khác trở về cội nguồn, tìm đến tôi để chia sẻ ước vọng. Bất giác những giọt nước mắt hờn tủi trào ra dàn dụa.

Hai mùa thu đi qua, hai người đàn ông đã luôn bên tôi chia sẻ và vỗ về. Xa gần - Gần xa, khoảng cách ấy đối với tôi dường như không giới hạn. Và tôi - cô gái tuổi 30, đã không thể chọn ai trong hai người đàn ông ấy để cùng đi suốt cuộc đời của mình. Bởi hơn ai hết, tôi hiểu, cảm xúc của mùa thu khiến tôi rung động nhưng không thể làm nên một bài thơ hoàn chỉnh trong tôi. Đó là lí do mà cứ mỗi khi thu về, lòng tôi lại day dứt. ....

THANH TÂM





## Cái nôi đại ngàn

**K**hi bóng đêm tràn xuống, thung lũng Phiêng Lằm càng trở nên lạnh lẽo hơn. Trên đám rẫy đầy gianh cỏ khô, tiếng lục lạc của trâu, của ngựa ăn đêm vắng lại những thanh âm "lục khục" đều đều, tẻ nhạt. Người già ngồi im lìm bên bếp lửa chập chờn, trẻ con túm năm tụm ba ngồi học dưới ngọn đèn được đốt bằng nhựa quả trám rừng khen khét, lúc tỏ lúc mờ.

Nằm cách thị xã Bắc Kạn hơn 90km đường rừng, đến Phiêng Lằm phải vượt qua những con dốc ngoằn ngoèo, những khúc cua hiểm trở, những vực đá trắng lớp dựng ngược trong đêm, những tàng cây u oa tiếng chim lạ... Có lúc tai ù đặc, toàn thân tê cứng, mỗi nhủ mà "con chiến mã" vẫn ì ạch. Cứ đi mãi, đi mãi đến độ hụt hơi, cảm giác cả người và xe bị đẩy xuống một vũng đen lạnh ngắt. Đó cũng là khi chúng tôi ngỡ ngàng nhận ra thấp thoáng những nếp nhà gỗ nhỏ bé lọt thỏm giữa lòng thung hoang vắng. Nơi đây, người Dao Đỏ sống trong những nếp nhà gỗ đơn sơ, thoang thoang hương rừng. Trong lòng thung lũng hoang vu có trên 30 nóc nhà.

Mới sau Tết âm lịch gần một tháng, vậy mà người dân nơi đây đã lại bắt nhịp với cuộc sống thường ngày đầy long đong, chập vật, vất vả. Ngày ngày, đàn ông lên rừng đốn củi, đàn bà quẩy gùi đi hái măng từ sớm tinh mơ đến tận tối mịt. Những đứa trẻ mặc những bộ quần áo mua vội dưới chợ phiên không đủ ấm, đủ lạnh. Dưới cái nôi đại ngàn này, chúng đã được sinh ra và lớn lên, hỗn nhiên như cây cỏ. Bố mẹ lên rừng, trẻ con chăm chút lẫn nhau, đứa lớn trông nom, bảo ban đứa nhỏ. Trên gương



mặt ngây thơ nheo nước củi than ấy chỉ có đôi mắt là trong veo, những đôi mắt đầy trắc ẩn.

Trường học của các em nằm cheo leo trên sườn đồi trọc ngay trên đoạn đường về bản. Gọi là trường nhưng đó chỉ là một căn nhà nền đất, ván ghép nhỏ hơn cả nhà dân. Lớp học lưa thưa vài chòm đầu hoe vàng, học sinh ít đến mức cô giáo phải ghép năm bạn lớp một với hai bạn lớp hai vào chung một phòng học. Đứng ngoài hiên, nghe tiếng trẻ ê a tập đọc, nhìn những ngón tay cầm cây bút chì to quá cỡ vẫn miệt mài trên trang vở chúng tôi không khỏi chạnh lòng.

Cuộc sống vật chất khó khăn là vậy nhưng cộng đồng người Dao Đỏ nơi đây lại có một đời sống tinh thần và tâm linh hết sức phong phú, độc đáo. Phải chăng, chính lòng tín ngưỡng đã giúp họ kiên cường bám trụ với đất, với rừng?

Chính nơi đây, vào những ngày đầu xuân tươi đẹp, đất và người Phiêng Lằm đón tiếp chúng tôi bằng cả tấm

lòng rộng mở, chan hòa như nước suối đầu nguồn, với những măng rừng, rau dớn, với nắm xôi nếp nướng được nướng trên than củi quế thơm nồng, với món quà mộc mạc của núi rừng ấp ủ trong tàu lá dong xanh và bằng cả mùa lễ hội tâm linh vô cùng độc đáo. Giữa lòng thung hoang vắng này, chúng tôi đã hòa mình vào nhịp sống cùng với những người Dao Đỏ, những ngày không có điện sáng, không sóng điện thoại, không mạng internet... Thế mới hay sức sống và niềm tin của những con người đời đời bám rễ sâu vào rừng núi thật là mãnh liệt!

SƠN NỮ



## Trang thơ

### *Hoa trong thành phố*

ĐOÀN LỮ

Một buổi trưa hoa bằng lăng bỗng cũ  
như họa tiết lỗi thời  
năm nay váy hoa lên ngôi  
phố dài guốc cao thấp thò

chiếc xe đạp chở nỗi buồn của những cánh  
đồng  
rao bán dọc phố  
tóc ngắn nơ cài bỏ đi biến biệt  
trên cao môi đỏ hững hờ

chiếc xe đạp chở nỗi buồn của những cánh  
đồng  
trong giấc mơ có thêm em nữa  
con gái phố lâu lâu không về  
người ta nhắc tên em trong quán vắng vỉa hè

phố điểm họa tiết trí nhớ  
mệt mỗi mùa bằng lăng  
buổi sáng ấy em ngồi cầm bình hoa nhẹ dạ  
rời biến biệt đi tìm cánh đồng



### *Tên em*

LÊ THẾ Ý

Kính tặng các ca sĩ hy sinh ở đường Trường Sơn

Hai mươi xuân em hát vang chiến trường  
Chim ngừng hót, giữa hè rừng nước nở  
Đất nước muôn thu, hàng bia đồng vắng  
Thiếu tên người con gái thuở Trường Sơn.





## *Con tin từ phía bình minh*

NGUYỄN QUỐC CÁC

Kính dâng hương hồn Mẹ VNAH Nguyễn Thị Quế

Gửi hồn vào đất quê hương  
Dáng O giờ đã theo đường xa xôi  
Thiệt hơn là lẽ ở đời  
Trần gian một bóng O thôi thật buồn

Người thương khuya sớm không còn  
Hai con vì nghĩa nước non không về  
Lòng O đau đớn tái tê  
Tuổi già hiu hắt đi về có ai?

Than ôi, tháng rộng năm dài  
Thương O dưới cõi tuyến đài phiêu linh  
Con tin từ phía bình minh  
Mong O thấu được chút tình nhân gian...

Anh hùng - Bà mẹ Việt Nam  
Ghi danh vào cõi trắng ngàn mây bay.

## *Mùa về*

ĐỖ QUYÊN

Em  
Tựa lưng bên cửa  
Độc thoại với chính mình  
Thấy mùa về qua kẽ tay khe khẽ

Em  
Tựa lưng bên cửa  
Tiếng chim sẻ hiên nhà  
Trong veo mắt tiễn mùa xưa ra ngõ

Em  
Tựa lưng bên cửa  
Nghe leng keng tiếng chuông một ngày nhiều  
gió  
Nắng đã ngủ quên  
Cuối con đường hun hút  
Bóng mùa xuân khắp khởi

Em  
Tựa lưng bên cửa  
Tự nhen giọt nắng  
Đậu trên mắt người dung





## ỨNG VIÊN THƯỜNG “SÍNH” DOANH NGHIỆP LỚN

MỘT THỰC TẾ DỄ NHẬN THẤY LÀ ĐA SỐ SINH VIÊN, ỨNG VIÊN ĐẾN HỘI CHỢ VIỆC LÀM CHỦ YẾU TẬP TRUNG NỘP HỒ SƠ VÀO NHỮNG CÔNG TY, TẬP ĐOÀN NỔI TIẾNG MÀ CHƯA CHÚ Ý CÂN NHẮC NĂNG LỰC CỦA MÌNH CÓ PHÙ HỢP VỚI YÊU CẦU CỦA CÔNG VIỆC VÀ NHÀ TUYỂN DỤNG HAY KHÔNG.

### CƠ HỘI VIỆC LÀM PHONG PHÚ

Đặc trưng chung của các hội chợ việc làm là nguồn việc đa dạng với hàng ngàn đầu việc trên mọi lĩnh vực, từ kinh doanh, dịch vụ như nhân viên bán hàng, tiếp thị, nhân viên phát triển kinh doanh, đến khoa học, công nghệ, kĩ thuật...

Một xu hướng dễ nhận thấy là đa số các ứng viên đến hội chợ đều mong muốn tìm được việc làm ở một số công ty, tập đoàn nổi tiếng hoặc các công ty liên doanh với hi vọng nhận được mức lương cao. Tuy nhiên, điều đó có thể dẫn đến việc các ứng viên vì “sính” công ty lớn, doanh nghiệp ngoại mà quên mất yếu tố quan trọng hàng đầu là công việc ấy có

phù hợp với năng lực cũng như tính cách của mình hay không. Không đáp ứng được yêu cầu của công việc là nguyên nhân trực tiếp khiến nhiều người mất việc làm.

Các ứng viên đến ngày hội việc làm đa số là sinh viên vừa tốt nghiệp và cả những người đã đi làm. Thế Thành, tốt nghiệp Khoa Công nghệ ô tô, Trường ĐHCN, ĐHQGHN, hiện đang làm cho một công ty cơ khí, đến hội chợ tìm một công việc phù hợp hơn, với mức lương cao hơn. Môi trường làm việc chuyên nghiệp và mức lương hấp dẫn luôn là điều đầu tiên các ứng viên hướng đến. “Trong thời đại này, nhảy việc là chuyện bình thường, miễn là phù hợp và mình

cảm thấy thoải mái”, Thành chia sẻ.

Những người đã đi làm như Thành thường có sự tự tin và kinh nghiệm. Đồng quan điểm đó, Hoài Nam (sinh năm 1983), một kĩ sư điện có 5 năm tuổi nghề chia sẻ ước mơ của anh là trở thành nhân viên của một tập đoàn lớn như Canon Việt Nam. Đó là lí do Nam tham gia Hội chợ việc làm. “Mình tin là có thể đáp ứng tất cả các yêu cầu của nhà tuyển dụng”, Nam nói.

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là cơ hội dành cho sinh viên sẽ ít hơn. Sinh viên, với ưu thế sức trẻ, năng động và bản lĩnh, cập nhật được các xu thế mới luôn được chào đón. Minh Hương, cô sinh viên vừa tốt





ngành Khoa Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, tin rằng mình không thua kém các bạn nam. Công việc Hương nhắm tới là phụ trách văn phòng một công ty dệt may. Cô khẳng định: “Chỉ cần học tập thật tốt, khi đó công việc sẽ tự tìm đến với mình”.

#### NHỮNG CHIÊU LỪA TRẮNG TRỘN

Tuy nhiên, bên lề hội chợ vẫn còn nhiều chuyện đáng nói và nếu các ứng viên không chú ý sẽ dẫn đến những hậu quả đáng tiếc. Một trong số đó là các công ty bên ngoài không có uy tín, lợi dụng cơ hội, không có tên trong danh sách tham gia hội chợ nhưng vẫn trà trộn vào khu vực này để quảng cáo. Một ví dụ điển hình là Công ty TNHH ABC. Trên tờ rơi ghi rõ công ty này hoạt động trên lĩnh vực bất động sản, đầu tư tài chính, nhưng người phát tờ rơi (tự nhận là trưởng nhóm phát triển thị trường) lại nói chặc nịch: “Công ty mình chuyên về bảo hiểm, các bạn không cần tốt nghiệp đại học hay có kinh nghiệm, chỉ sau 5 ngày tham gia khóa đào tạo đặc biệt có thể làm việc tốt, sau 1 tuần đến 1 tháng có thể lên chức trưởng

nhóm. Vị trí tuyển dụng của công ty cũng “phong phú” với 50 nhân viên phát triển thị trường, 30 nhân viên phụ trách và 05...! Cũng như vậy, khi được hỏi đến giấy tờ đăng kí, nhân viên này viện đủ mọi lí do, không đưa ra được, và công ty thì hiển nhiên không có bàn giới thiệu ở phòng 302 như quảng cáo. Toàn bộ số tờ rơi đã bị bảo vệ thu lại.

Những trường hợp như trên có thể dễ dàng bắt gặp ở các hội chợ việc làm. Nếu như không cẩn thận, người đi xin việc có thể sập bẫy.

#### ĐÔI LỜI TỪ NHÀ TUYỂN DỤNG

Các công ty đến với Hội chợ việc làm để tìm kiếm những nhân viên thực sự có năng lực. Chị Lê Hằng, phụ trách tuyển dụng Công ty Gia Long Nguyễn chia sẻ: “Yếu tố quan trọng nhất các ứng viên cần có là khả năng làm việc độc lập, chịu được áp lực công việc cao, bởi trong quá trình làm việc sẽ có rất nhiều vấn đề nảy sinh mà ứng viên không thể lường trước được. Kỹ năng làm việc với khách hàng và đồng nghiệp của sinh viên còn yếu. Nhiều bạn chưa thực sự tự tin và năng động, nên cơ hội cũng giảm đi đáng kể”.

Trong khuôn khổ Hội chợ, thời gian hạn chế, số lượng người có nhu cầu tìm việc lại quá đông, vì vậy việc tìm ra ứng viên phù hợp ngay lập tức dường như là không thể. Hầu hết các công ty chỉ nhận hồ sơ, sau đó tổ chức các vòng phỏng vấn tại công ty để có đánh giá chính xác nhất. Anh Hoàn, Phó phòng tổ chức lao động, Công ty Xây lắp điện I, cho biết, Hội chợ việc làm không phải nơi tuyển dụng trực tiếp, mà đây là cơ hội để người lao động có thể tiếp cận với nhà tuyển dụng, đặc biệt là với các khu công nghiệp ở xa trung tâm. Đặc biệt, người lao động cần phải hết sức tỉnh táo để không bị mắc vào những chiêu lừa của các công ty ma. Đối với những công ty lớn, khi nộp hồ sơ ứng viên không phải nộp bất cứ một khoản chi phí nào để được phỏng vấn cũng như nhận vào làm. Đây là điểm khác biệt đáng lưu ý khi đi xin việc.

HƯƠNG TRÀ

# KHỐN KHỔ VÌ TẤM GIẤY GIỚI THIỆU



CŨNG GIỐNG NHƯ NHỮNG SINH VIÊN BÁO CHÍ KHÁC, M RẤT HAY ĐI THỰC TẾ, KHẢO SÁT VÀ VIẾT BÀI. ĐỂ CÓ THỂ XIN ĐƯỢC TƯ LIỆU, NHIỀU KHI KHÔNG ĐƠN GIẢN CHỈ LÀ ĐI, GẶP GỠ VÀ GHI CHÉP, CÁI KHÓ ĐẦU TIÊN LÀ VƯỢT QUA “CỬA ẢI GIẤY GIỚI THIỆU”.

## RẮC RỐI THỦ TỤC

Ở trường M có một quy định, sinh viên chỉ được xin giấy giới thiệu vào ngày thứ 4 hàng tuần. Và để có thể nhận được giấy giới thiệu, bạn phải xin xác nhận của giảng viên bộ môn, Khoa chủ quản và đăng kí trước đó tại văn phòng Khoa.

Nhưng cũng có khi đăng kí cả tuần mà đến hẹn vẫn không thấy giấy giới thiệu đâu cả. M có lần gỡ khúc gỡ cười cầu cứu đến giảng viên phụ

trách bộ môn, để rồi tờ giấy nhỏ ấy đến tay M khi mà tác phẩm của bạn ấy đã hoàn thành nhờ vào những mối quan hệ quen biết khác.

Hay như bạn C và H, sinh viên năm thứ 3 của một trường đào tạo báo chí, chỉ còn hai ngày nữa là đến hạn nộp tác phẩm mà giấy giới thiệu của trường vẫn “bật vô âm tín”. Lại là những cuộc điện thoại, những mối quan hệ được huy động vào cuộc khẩn cấp. Cuối cùng, họ đành phải nhờ đến một cơ quan báo chí khác.

Đây là chưa kể đến những sinh viên năm thứ nhất lần đầu tiên xin giấy giới thiệu, thủ tục chưa quen, mọi thứ đều lạ lẫm, chuyện phải xin đi xin lại nhiều lần một tấm giấy giới thiệu dường như đã trở thành con đường khổ ải.

Nhưng chuyện không chỉ có thế...

## GIẤY GIỚI THIỆU CHƯA ĐỦ

Cầm trong tay tờ giấy giới thiệu mà phải vất vả lắm mới có được, cậu sinh viên năm thứ 2 Khoa Báo chí K tự tin bước vào phòng trực ban UBND phường D. Theo chỉ dẫn, cậu lên gặp bà Chủ tịch UBND phường, trình bày nguyện vọng được xin tư liệu phục vụ luận văn tốt nghiệp. Tiếp đón K rất vui vẻ, bà cầm giấy giới thiệu và hứa sẽ nhiệt tình giúp đỡ. K ra về, mang theo lời hứa của bà Phó Chủ tịch UBND phường và cả tháng sau vẫn không nhận được tin báo của bà.

Lại nói chuyện của C và H, tấm giấy giới thiệu của cơ quan có uy tín khác cũng không giúp gì được cho họ. Số là họ cần khai thác một vài thông tin làm tư liệu từ cơ quan Công an, thế nhưng hẹn đi hẹn lại đến 4 lần, cuối cùng họ đành ngậm ngùi ra về mà không nhận được sự giúp đỡ. C ngán ngẩm: “Biết thế này mình chọn đề tài khác ngay từ đầu. Cứ dính đến cơ quan nhà nước là y như rằng...”

Để có thể trở thành một nhà báo giỏi không phải chỉ là chuyện năng khiếu. Muốn vậy yêu cầu tiên quyết là phải thực hành thật nhiều, nghĩ nhiều, viết nhiều.

Điều mà mỗi sinh viên báo chí thực sự cần đó là sự giúp đỡ ủng hộ không chỉ của trường, mà còn từ phía các cơ quan, đoàn thể xã hội.

HÀ NAM





## HƠN CẢ LÒNG NHÂN ÁI

C húng tôi đến Bát Tràng một ngày thu xanh trong, nơi có mái nhà chung của 15 em đang mang trong mình thứ chất độc da cam quái ác. Nằm bên bờ con sông Hồng phù sa đỏ nặng, giữa những sắc màu dị hien của gổm, nơi ấy bình yên với cái tên: Tự Lực.

Phương, Nguyệt, Thanh, Mừng, bé Hoàng, Lan... mỗi em một số phận, mỗi em một cảnh đời. Tất cả các em đều được sinh ra sau chiến tranh, vậy mà những gì còn lại của cuộc chiến vẫn vẹn nguyên trong cơ thể các em một cách tàn nhẫn.

Có một người đã hiểu và thực sự sẻ chia với các em, đó là Đào Minh Phương, cô chủ nhỏ của ngôi nhà Tự Lực.

Phương chia sẻ: Khi còn là sinh viên, mình đã đi tình nguyện ở làng Hữu Nghị, làng trẻ Hoà Bình. Mình nhớ mãi một cậu bé bị liệt. Ngày nào cậu cũng ngồi sau song cửa, mãi mê nhìn theo các bạn mà ước mong được chạy nhảy trên sân ấy, đá bóng cùng các bạn, dù chỉ một lần thôi cũng được. Mình đã rất buồn, vì mình hoàn toàn có thể mua tặng cậu một trái bóng, nhưng lại không thể nào giúp cậu có được một đôi chân lành lặn.

Tốt nghiệp đại học, Phương đã có một quyết định khá bất ngờ. Thay vì làm một công việc đúng với chuyên ngành công nghệ thông tin, Phương đã xin phép gia đình, cùng các bạn thành lập trung tâm để giúp đỡ các em, "âu cũng là một cách để xoa dịu những nỗi đau mà các em mãi mãi phải mang theo" như cách mà Phương nói.

Hàng ngày, Phương dạy các em học chữ, ghép vần, làm toán, học tiếng Anh. Phương nghiêm khắc rèn giũa cho các em từ nếp sống, nếp ăn ở chìn chu, hoà thuận. Cùng các em nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa, dạy các em biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Phương hướng dẫn các em phải biết đi trên chính đôi chân của mình, ấy là những khi Nguyệt chán nản không chịu tập đi, là những lúc Lan ốm, không chịu ăn uống. Phương lại cùng các em đứng lên, gắng gượng từng chút một.

Công tác xã hội lâu năm, Phương hiểu rằng khi các em đến tuổi trưởng thành, cũng là lúc các em rời khỏi các trung tâm bảo trợ, các em cần có một việc làm ổn định để tự nuôi sống chính bản thân mình. Cái tên Tự Lực đã nói lên tất cả ý nghĩa của trung tâm nhân đạo này: một nơi để những

số phận không may có thể tự vươn lên, tự lo cho cuộc sống của mình.

Phương dạy các em làm vòng gổm. Những chiếc vòng nhỏ xinh do chính tay các em làm ra, chất chứa trong đó không chỉ có sự nỗ lực của chính các em, mà còn có cả những ước mơ được hoà nhập với xã hội, và có cả tình yêu thương, sẻ chia của những người như Phương dành cho các em nữa.

Niềm hạnh phúc của Phương giản dị lắm, có khi chỉ là những giây phút ngắm nhìn các em cười nói, lắng nghe những số phận thiệt thòi ấy đánh vần từng con chữ, thấy niềm vui trong mắt các em... Phương tâm sự: "Cảm động lắm, khi nghe các em cười nói. Mình thích những buổi tối quây quần trong ngôi nhà nhỏ này, cùng các em đàn hát. Nguyệt đàn hay lắm, cả Mừng nữa, còn Lan thì đọc thơ rất hay!"

Nhìn cái cách mà Phương đang chia sẻ với những con người kém may mắn này, ít ai biết Phương mới chỉ 27 tuổi. Vượt lên những rào cản của gia đình, người yêu, Phương đã làm cái việc "duyên nợ" với mình bằng tất cả trách nhiệm và nhiệt huyết.

Tôi nhìn thấy trong câu chuyện của Phương một thứ tình cảm đặc biệt mà người ta quen gọi là lòng nhân ái. Chăm sóc các em, cho các em một mái nhà để ở, một gia đình lớn để được yêu thương, và hơn cả, là một cơ hội để hoà nhập với cộng đồng. Không phải là sự chiếu chuộng, không phải là lòng thương hại, đó là một tình yêu rất đáng trân trọng.

... Dòng sông Hồng vẫn êm đềm chảy trôi, qua những miền cát, qua những bãi bồi, qua những rặng tre... Nơi ấy bình yên một tấm lòng...

NGUYỄN NAM



## HOA KHÔI SINH VIÊN HÀ NỘI THÀNH CÔNG RỰC RỠ

TRONG THỜI GIAN VỪA QUA, TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG & QUAN HỆ CÔNG CHÚNG, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI ĐÃ TỔ CHỨC THÀNH CÔNG CUỘC THI HOA KHÔI SINH VIÊN HÀ NỘI – IMISS THĂNG LONG 2010. CUỘC THI ĐÃ THỰC SỰ TRỞ THÀNH MỘT SÂN CHƠI BỔ ÍCH, MỘT NHỊP CẦU KẾT NỐI SINH VIÊN TẤT CẢ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỦ ĐÔ, ĐỒNG THỜI LÀ MỘT HOẠT ĐỘNG Ý NGHĨA KỈ NIỆM ĐẠI LỄ 1000 NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI.



>> Đào Hồng Nhung

### IMISS THĂNG LONG - NƠI NHỮNG NGÔI SAO TỎA SÁNG

Tiếp nối thành công Imiss Thăng Long 2009, năm nay Hoa khôi sinh viên Hà Nội được tổ chức với quy mô hoành tráng hơn rất nhiều. Imiss Thăng Long 2010 - "Hội tụ vẻ đẹp ngàn năm" đã mang lại hiệu ứng xã hội rộng lớn, là hoạt động thiết thực của sinh viên Thủ đô chào đón đại lễ 1000 năm Thăng Long.

Hoa khôi sinh viên Hà Nội không chỉ là một sân chơi bổ ích, mà còn là nơi tài năng hội tụ, nơi chắp cánh cho những ước mơ được tỏa sáng. Các thí sinh đã được thể hiện mình và cùng nhau trải qua những cảm xúc mới mẻ và thú vị. Ba ngôi vị cao nhất của Imiss Thăng Long 2010 đều đến từ những trường đại học lớn: Hoa Khôi Phạm Thị Thu Nga là sinh viên xuất sắc của trường Đại học Ngoại Thương, Á khôi 1 Phan Hồng Anh đến từ lớp Tài năng khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, và Á khôi 2 Đào Hồng Nhung vừa tốt nghiệp Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

### CÔ HOA KHÔI DUYÊN DÁNG PHẠM THỊ THU NGÀ

Tinh thần lạc quan và khả năng thích nghi nhanh với hoàn cảnh là một trong những tính cách nổi bật nhất của Nga. Chính điều này cùng với sự tự tin, tâm lý thoải mái và sự nỗ lực không ngừng đã trở



thành lợi thế của Thu Nga khi tham gia Imiss Thăng Long 2010.

Cô hoa khôi của cuộc thi Duyên dáng Ngoại thương 2009 chia sẻ, cuộc thi Hoa khôi sinh viên Hà Nội không chỉ tôn vinh vẻ đẹp ngoại hình mà còn đề cao vẻ đẹp trí tuệ của các nữ sinh. Tại sân chơi này, các bạn nữ có cơ hội bộc lộ tài năng và cá tính của bản thân cũng như tham gia nhiều hoạt động tích cực, có ý nghĩa cho cộng đồng. Trong suốt cuộc thi, Nga có nhiều kỷ niệm gắn bó với ban tổ chức và các bạn thí sinh khác, từ đạp xe cổ động vì môi trường, thăm làng trẻ Birla cho đến những buổi tập luyện chuẩn bị cho các phần thi.

Giây phút đăng quang cũng là lúc Nga cảm thấy thực sự hạnh phúc trong tiếng hò reo cổ vũ của mọi người. "Ngôi vị Hoa khôi sinh viên Hà Nội đã mang lại cho mình rất nhiều trải nghiệm, các mối quan hệ và nhiều cơ hội mới. Đại diện cho các bạn sinh viên thủ đô, mình có cơ hội được đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng. Hiện tại, thử thách đặt ra cho mình là làm sao để cân bằng giữa học tập và những công tác xã hội đó", Thu Nga chia sẻ.

#### ĐÀO HỒNG NHUNG, CÔ GÁI VỚI GƯƠNG MẶT TRẮNG RẪM.

Cô gái đến từ Trường Đại học Kinh tế quốc dân Đào Hồng Nhung mang một vẻ đẹp dịu dàng của người con gái Việt với gương mặt trắng rằm. Khi nhắc đến Hoa khôi sinh viên Hà Nội, ấn tượng sâu sắc nhất của Hồng Nhung chính là "ban tổ chức cuộc thi rất chuyên nghiệp, luôn hòa đồng và thân thiện với thí sinh, chú trọng giữ gìn hình ảnh cho cuộc thi, khác hẳn với những cuộc thi trước Nhung từng tham gia". Bản thân Hồng Nhung có thể cảm nhận được sự thay đổi một cách rõ rệt qua từng chặng đường Imiss. Nhung tự nhận thấy mình nói năng, cư xử chín chắn hơn trước, luôn chú ý giữ gìn hình ảnh đẹp. Nhung tâm sự: "các cuộc thi sắc đẹp bao giờ cũng có hai mặt, nhưng với Nhung, cuộc thi này đem lại rất nhiều điều mới mẻ. Đó là bạn bè, niềm vui, cơ hội và sự trưởng thành trong suy nghĩ".

>> Phạm Thị Thu Nga



#### PHAN HỒNG ANH – CÔ Á KHÔI NHÍ NHẢNH

Nhìn gương mặt sang trọng, bộ trang phục cách trả lời ứng xử chững chạc trên sân khấu của Hồng Anh, ít ai biết rằng bên ngoài ánh đèn sân khấu, Hồng Anh là một cô gái giản dị, tính tình thân thiện, trẻ trung và rất dễ gần. Hồng Anh không cầu kì kiểu cách, trò chuyện rất tự nhiên khiến bất cứ ai tiếp xúc với cô bạn đều thấy yêu quý. Sau cuộc thi Imiss Thăng Long 2010, Hồng Anh trở về với thế giới của mình, trong trang phục áo trắng quần đen, gương mặt mộc không trang điểm, dễ nhầm Hồng Anh với một cô học sinh trung học. Cô giản dị đến nỗi, ngay cả các bạn trong khoa cũng không nhận ra Hồng Anh chính là Á khôi 1 duyên dáng của Hoa

khôi sinh viên Hà Nội, và cứ thoải mái "bình luận" về một ai đó: "khoa mình có một bạn đi thi Imiss Thăng Long và được giải Á khôi 1 đấy" ngay trước mặt Hồng Anh. "Đó thực sự là kỉ niệm rất thú vị", Hồng Anh chia sẻ.

Cuộc thi nào rồi cũng đến hồi khép lại, nhưng không phải bất cứ cuộc thi nào cũng có thể đạt được thành công vang dội như Hoa khôi sinh viên Hà Nội. Trong tương lai, Imiss Thăng Long sẽ được tổ chức thường niên với quy mô lớn hơn và mang nhiều ý nghĩa hơn.

HƯƠNG TRÀ



Từ chiến trường trở về, bố tôi mang trên mình những vết thương chiến trận và cả tình yêu vô bờ dành cho mẹ tôi, người con gái thôn quê đã kiên nhẫn đợi chờ người yêu hơn năm năm trời xa cách. Bố và mẹ lấy nhau trong cảnh nghèo khó của làng quê Bắc Bộ sau chiến tranh. Sau này, mẹ kể tôi mới biết, đêm tân hôn, mẹ quay mặt vào trong vách, cố giấu đi những giọt nước mắt khi nghe bà nội và các cô tôi thì thầm về công nợ. Bố trở dậy ra bể dội nước ùm ùm. Vài ngày sau, bố tôi đi chống bè gỗ thuê ngược lên ngàn. Đi bè gỗ có khi dăm bảy ngày cũng có lúc đăng đẳng cả tháng trời.

Mẹ có mang tôi, sắp tới ngày sinh, mẹ vẫn ị ạch quấy quang gánh lên dãy núi phía Tây cách làng năm, sáu cây số kiếm củi về chất đầy gian bếp lụp xụp dành để mùa đông sưởi ấm. Chiều chiều, mẹ ra bến sông ngắm ngược lên phía đầu nguồn, nhìn những tảng bọt đục ngầu trôi nổi trên dòng nước sông cuốn cuộn chảy xiết, mắt mẹ đỏ hoe, mẹ cố nén tiếng nấc đang dồn lên nghẹn nghẹn trong cổ. Người trong làng nhìn mẹ tôi lắc đầu ái ngại. Những khoảnh khắc ấy, mẹ đưa tay vỗ về tôi như một sự sẻ chia.

Nhiều đêm thức trắng trong nỗi lo âu nơm nớp, ngay cả giấc ngủ chập chờn mẹ cũng giật mình thon thót. Khi nước mắt mẹ tôi gần như đã cạn giống dòng sông quê lững lờ dưới

lớp phù sa bồi tụ sau mưa lũ, bố tôi mới trở về. Khắp người bố chỉ chít những vết phỏng rộp do sốt rét, bị muỗi và vắt rừng đốt. Bố ôm mẹ tôi vào lòng. Đôi tay gầy guộc run lên bần bật. Trên khuôn mặt hốc hác sạm đen, đôi mắt bố mở to, đỏ tía. Sau này, lúc ông tôi mất, khi mẹ phải lên bàn mổ để sinh em tôi, khi tôi bị bệnh phải truyền máu ở viện, tôi thấy mắt bố cũng đỏ dữ dần. Mẹ thường bảo với chị em tôi, đó là một kiểu khóc lạ thường của bố. Tôi cất tiếng khóc chào đời, trong niềm hạnh phúc của bố mẹ nhen nhóm một niềm hi vọng, sau này tôi sẽ thoát khỏi kiếp sống long đong, cực nhọc của những cụm cỏ lầu ầu trên núi cao.

Bố cứ trở về rồi lại đi, ngày qua ngày lênh đênh trên những chuyến bè gỗ ngược xuôi dòng sông Mã. Qua bao lần mưa bão quăng quật làm bè gỗ rệu rã, bao lần bệnh tật, đói rét, bố lại về với mẹ con tôi, với nếp nhà tranh liêu xiêu, ruộng mọt. Vài năm sau đó, mẹ sinh em tôi. Bố tôi thường về vào quãng nửa đêm, lúc bè gỗ vừa cập bến. Bố để nguyên bộ quần áo tả tơi dẫm mồ hôi ôm hôn hai chị em tôi len lén vì sợ con giật mình thức dậy. Cũng có đợt, gỗ bán không được, bố tôi ở nhà lâu hơn. Đó là những ngày hạnh phúc của gia đình tôi dẫu niêm cơm con con độn toàn khoai sắn.

Tuổi chị em tôi đứa ba đứa bảy. Trên những chuyến bè, bố vớt trên sông

từng mảnh gỗ rừng, dăm ba loại quả khô có hình thù kì lạ mang về làm đồ chơi cho chị em tôi. Cũng có khi bố mang về hẳn một con chim bồ câu bằng nhựa mỗi lần lấy ngón tay gõ gõ vào đầu là nó lại vang kèn âm thanh "lục tục" vui tai. Tháng bảy, lũ quét, nước ngập vào tận bếp. Mẹ tôi khóc kêu trời kêu đất. Tôi cũng tiu nghỉu chẳng dám ra bơi bè chuối với đám trẻ con trong xóm nữa. Chỉ có thằng em tôi là hí hửng. Nó cời trần như nhộng ngồi sát mép nước vớt lên được cái vỏ của thanh kiếm nhựa và vô số mảnh gỗ rừng trôi dạt vào, nó khoe với tôi và mẹ: "Bố sắp về rồi, bố thả về cho em bao nhiêu là đồ chơi đây này!". Rồi bằng cái giọng lãnh lớt, nó đọc bài đồng dao của lũ trẻ con:

"Lộn cầu vồng nước sông đang chảy  
Chị mười bảy, em mười ba  
Hai chị em ta lộn cầu vồng..."

Mẹ tôi càng khóc to hơn. Mẹ chạy ra mép nước bế nó vào và ném hết mấy mảnh gỗ đi. Đêm hôm đó, mấy người bơi thuyền cập vào sát nhà tôi, họ lội lồm bồm khiêng bố tôi vào nhà bảo với mẹ rằng bố bị cây gỗ lớn chèn phải trong lúc chuyển gỗ lên bè. Mẹ tôi ngắt lịm. Đó là chuyến ngược ngàn cuối cùng của bố tôi.

Sáng nay trời đột nhiên trở gió, tôi lại nhớ đến bài đồng dao của em tôi ngày thơ bé: "Lộn cầu vồng nước sông đang chảy...". Nghe bố tôi bảo nước sông dâng lên to lắm. Mẹ tôi lại lên cơn đau đầu. Bố không ngược ngàn đã mấy chục năm nay nhưng cứ mỗi đợt con nước lớn, mẹ lại bị cơn đau đầu hành hạ. Những chuyến ngược ngàn của bố đã ăn sâu vào kí ức gia đình tôi như một ám ảnh mà đến bây giờ, nhắc lại những chuyến đi ấy, bố tôi sợ hãi nhiều hơn là nhớ nhung, mắt bố lại đỏ au nhìn ra phía dòng sông loang loáng nước.

THU CÚC